

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN
1930 - 2020

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN
(1930 - 2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

Tân Tiến là một đơn vị hành chính của huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình phát triển, đồng bào các dân tộc trong xã đã liên tục vươn lên đấu tranh không mệt mỏi, chống lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên, với giặc ngoại xâm để bảo vệ quê hương đất nước, núi rừng, hình thành nên những tên làng, tên bản, tên núi tồn tại mãi cho đến ngày hôm nay.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến cùng nhân dân cả nước tiến hành Cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 vĩ đại, chấm dứt ách thống trị của chế độ thực dân - phong kiến, giành lại quyền độc lập, tự do cho dân tộc, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Trong thực tiễn hoạt động cách mạng, nhiều người con ưu tú của xã đã được giác ngộ và vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng. Đây là “những hạt giống đỏ”, dẫn tới sự ra đời của Chi bộ đầu tiên của xã Tân Tiến vào tháng 10/1947. Ngay sau khi thành lập, Chi bộ đã lãnh đạo nhân

dân kiên cường chống lại các hoạt động chống phá của địch, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, xây dựng quê hương ngày càng vững mạnh.

Trải qua quá trình rèn luyện trong đấu tranh gian khổ, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Chi bộ Tân Tiến không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Trên cơ sở đó, năm 1968, Huyện ủy Trảng Định ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Tân Tiến. Từ đây, Đảng bộ xã Tân Tiến không ngừng lớn mạnh cả về chất lượng và số lượng, để lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, góp phần cùng nhân dân cả nước giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và cuộc chiến tranh biên giới bảo vệ Tổ quốc (năm 1979).

Trong thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ xã Tân Tiến đã lãnh đạo làm tốt công tác động viên các tầng lớp nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước của quê hương, đoàn kết khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực. Kinh tế - xã hội, do đó có những bước phát triển đáng kể, bộ mặt thôn bản trong xã dần thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng được nâng lên, hệ thống chính trị được củng cố và tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, tình hình quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Nhằm ghi lại quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến qua các thời kỳ; thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Về tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng

sản Việt Nam và Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Về tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền giáo dục lịch sử Đảng, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Tiến tổ chức biên soạn cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Tân Tiến (1930-2020). Qua đó góp phần giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc, động viên mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tích cực thi đua lao động, sản xuất xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Quá trình sưu tầm, biên soạn cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự hướng dẫn chỉ lý của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cơ quan, ban, ngành trong huyện; các thế hệ cán bộ đã từng công tác hoạt động ở xã cùng đồng bào cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân các dân tộc trong xã. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Tiến xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp quý báu đó. Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng song cuốn sách không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu để trong những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách!

T/M BCH ĐẢNG BỘ

Bí thư Đảng ủy

Phan Văn Vĩnh

Chương I

TÂN TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

Tân Tiến là một xã vùng cao nằm ở phía Tây Bắc huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, cách trung tâm huyện 22km. Xã có vị trí địa lý: phía Bắc giáp các xã Vĩnh Tiến, Đoàn Kết; phía Nam giáp xã Kim Đồng; phía Đông giáp xã Chí Minh; phía Tây giáp các xã Tân Yên, Cao Minh.

Xã có tổng diện tích đất tự nhiên là 7.332,35ha, chiếm 6,77% tổng diện tích đất tự nhiên của huyện Trảng Định. Trong số đó, đất nông, lâm nghiệp là 7.134,88ha, (đất sản xuất nông nghiệp là 579,39ha; đất lâm nghiệp là 6.553,33ha; đất nông nghiệp khác là 0,34ha); đất phi nông nghiệp là 186,87ha.

So với các xã khác trong huyện, Tân Tiến là địa phương có diện tích đất lâm nghiệp tương đối lớn, với tổng diện tích là 6.464,7ha, chiếm 95% diện tích đất tự nhiên toàn xã. Đất lâm nghiệp của xã gồm đất rừng sản xuất chiếm 5.188,54ha và đất rừng phòng hộ là 1.276,16ha. Tài nguyên rừng của xã Tân Tiến khá phong phú, với

nhiều loại lâm sản, đặc biệt là các loại gỗ quý như lim, sến, táu, lát, dổi... các loại mây, tre, nứa, thuốc nam... có trữ lượng khá lớn. Ngoài ra còn có nhiều loại măng, rau, quả cùng các loại thú rừng như lợn rừng, chồn, nhím, hổ, hoẵng, cây hương, yêng, gà lôi, trĩ... Trong suốt nhiều thời kỳ lịch sử, tài nguyên rừng ở đây đã cung cấp các loại lâm sản có giá trị phục vụ đời sống vật chất, tinh thần của nhiều thế hệ đồng bào sinh sống trên địa bàn xã.

Diện tích mặt nước của xã là 53,88ha, chiếm 0,80% tổng diện tích đất tự nhiên của toàn xã, trong đó chủ yếu là diện tích sông suối. Trên địa bàn xã có dòng sông Bắc Khê chảy qua. Diện tích nuôi trồng thủy sản chiếm tỷ lệ rất ít, chủ yếu là các ao nuôi cá tư nhân với quy mô nhỏ của các hộ gia đình. Cùng với nước mặt, xã Tân Tiến có trữ lượng nước ngầm với chất lượng khá tốt nhưng nhìn chung, nước ngầm ở khá sâu so với mặt đất, trữ lượng nước còn hạn chế, nhất là vào mùa khô.

Xã Tân Tiến cũng như các địa phương khác trong huyện Tràng Định, thuộc khu vực nhiệt đới gió mùa. Sách Đồng Khánh dư địa chí miêu tả rõ: khí hậu ở đây có “gió bắc lạnh rét, các tháng mùa đông thì kéo dài mãi đến mùa xuân năm sau. Vào hè thì khí hậu ẩm áp, mưa nắng bình thường như các nơi, cho nên theo nông lịch thì khoảng tháng 4, 5 phải xuống cấy, tháng 8, 9 gặt thóc, nếu để muộn hơn thì khí hậu lạnh rét không hợp với cây lúa”¹.

1. Quốc sử quán triều Nguyễn (2003), Đồng Khánh dư địa chí, Nxb. Thế giới, tập 1, tr.601.

Hàng năm chia làm 4 mùa rõ rệt là xuân, hạ, thu, đông. Mùa hạ có đặc điểm chung là nóng ẩm, mưa nhiều; mùa đông khô hanh và ít mưa (có mưa phùn). Nhiệt độ trung bình là 21,6°C, nhiệt độ cao nhất trong năm là 39°C, thấp nhất là 1,6°C. Lượng mưa trung bình hàng năm từ 1.182mm, tập trung từ tháng 5 đến tháng 9. Độ ẩm không khí từ 82-84%, hướng gió chủ yếu là gió Đông Bắc và Tây Nam.

Với vị trí địa lý và tiềm năng sẵn có, Tân Tiến là địa phương có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp. Tuy nhiên, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã còn chậm, đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, địa hình đồi núi chiếm diện tích lớn. Để khắc phục những khó khăn, phát huy những thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền xã đang tiếp tục chỉ đạo, đổi mới quản lý một cách có kế hoạch, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

Xã Tân Tiến là địa phương có điều kiện về giao thông tương đối thuận lợi. Xã nằm trên Quốc lộ 3B, là cửa ngõ của các xã Tây Bắc huyện với chiều dài 12,5km từ thôn Pò Cại đến thôn Thà Chang. Đây là điều kiện, là cơ sở nền tảng quan trọng để địa phương phát triển kinh tế hàng hoá và giao lưu văn hoá, xã hội với các địa phương khác. Bên cạnh đó, xã còn có 36km đường liên xã; 36,8km đường liên thôn; 43,1km đường nội thôn; 27,32km đường ngõ xóm. Các tuyến đường này chưa được cứng hoá 100% nên việc đi lại sản xuất của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa lũ.

Hệ thống điện trên địa bàn đã được quan tâm xây dựng. Toàn xã có 6 trạm biến áp (Áng Mò, Pò Cai, Pò Kiên, Khuổi Sly, Khuổi Cù, Khuổi Biếp) với tỷ lệ hộ dùng được sử dụng điện đạt trên 98%.

Về cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục, trên địa bàn xã có 2 điểm trường tiểu học (tại thôn Áng Mò và thôn Pò Kiên); 1 điểm trường trung học cơ sở xã tại thôn Áng Mò.

Xã Tân Tiến có tổng số 7 nhà văn hoá thôn với diện tích từ 70-100m², 100% nhà đều dựng bằng gạch kiên cố, mái lợp bằng tấm lợp proximăng và tôn lạnh. Trên địa bàn xã cũng đã xây dựng được 1 điểm bưu điện văn hoá xã với tổng diện tích là 45m². Về y tế, xã có 1 trạm y tế xã với diện tích 350m² để phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã.

Để phục vụ cho nhu cầu mua bán hàng hoá tiêu dùng cũng như nông sản, trên địa bàn xã Tân Tiến có 1 chợ với tổng diện tích là 5.362m². Chợ có tên gọi là chợ Áng Mò hay còn gọi là chợ vùng cao. Trong lịch sử, “việc mua bán trao đổi chợ búa đều có cân, đong đếm. Thóc gạo thì đong bằng đấu, cũng có khi tính thành cân. Tiền thì tính số trăm đồng, nghìn đồng tiền”¹. Cảnh mua bán ở chợ Áng Mò diễn ra khá tập nập, “người thị trấn và lân cận cánh đồng lên đây để tìm mua các sản phẩm của rừng như mộc nhĩ, nấm hương đem về thị trấn bán vì giá cả ở đây thường rẻ hơn. Người vùng cao xuống chợ mang theo số hàng ít ỏi

1. Quốc sử quán triều Nguyễn (2003), Đồng Khánh dư địa chí, Nxb. Thế giới, tập 1, tr.596.

trên vai do sức lao động của mình kiếm ra, mua về những nhu yếu phẩm phục vụ đời sống gia đình. Tại chợ Áng Mò, người ta có thể sử dụng bốn - năm loại ngôn ngữ: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông”¹.

Cùng với đó, xã Tân Tiến có lực lượng lao động khá dồi dào, với trình độ dân trí ngày càng được nâng lên. Xã có tổng 626 hộ với tổng số 2.852 nhân khẩu, trong đó số lao động trong độ tuổi là 2.129 người (nam 1.195 người; nữ 934 người). Lao động trong ngành nông, lâm nghiệp chiếm 96,47%; dịch vụ, thương mại chiếm 3,53%.

Nhìn chung, điều kiện kinh tế - xã hội của xã Tân Tiến còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến đã từng bước khắc phục khó khăn, phát huy thế mạnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Cây quế, thạch đen, cây hồi... trở thành những cây trồng chủ đạo trên địa bàn xã Tân Tiến, góp phần đem lại nguồn thu nhập ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã.

III. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG BẢN

Tân Tiến nói riêng, địa bàn huyện Trảng Định nói chung là vùng đất được hình thành từ lâu đời trong lịch sử. Vùng đất Trảng Định được biết đến đầu tiên với tên châu Thất Nguyên. Đầu thế kỷ XV, quân Minh xâm lược

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn (1999), Địa chí Lạng Sơn, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.749.

Đại Việt. Tháng 4 năm 1407, Minh Thành Tổ hạ chiếu đổi làm quận Giao Chỉ. Tháng 6 cùng năm lập ra 15 phủ, phủ Lạng Sơn khi đó gồm 7 châu, 16 huyện. Địa bàn Tân Tiến lúc bấy giờ thuộc châu Thất Nguyên, phủ Lạng Sơn, sau đổi tên là châu Thất Tuyên.

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, địa bàn Tân Tiến thuộc tổng Bắc Khê, phủ Tràng Định, xã Tân Tiến khi đó có tên là xã Bắc Khê. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, phủ Tràng Định được đổi tên thành huyện Tràng Định gồm 18 xã, thị trấn. Tân Tiến là một đơn vị hành chính thuộc huyện Tràng Định, gồm 11 thôn bản là: Pò Cại, Nà Háo, Bản Châu, Pò Kiên, Khuổi Sly, Khuổi Biếp, Khuổi Cù, Tả Chang, Áng Mò, Chòm Pọ, Khuổi Khoay¹. Đến năm 2010, địa bàn xã có 10 thôn bản là: Pò Cại, Bản Châu, Khuổi Sly, Khuổi Cù, Áng Mò, Nà Háo, Khuổi Biếp, Pò Kiên, Khuổi Kiên và Thà Chang².

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cùng Nghị quyết số 29-NQ/HĐND tỉnh Lạng Sơn ngày 10-12-2018 về việc sáp nhập thôn, khối phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, xã Tân Tiến đã sáp nhập 10 thôn

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn (1999), Địa chí Lạng Sơn, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.743.

2. Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến (2012), Đề án xây dựng nông thôn mới xã Tân Tiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2010-2020, Tài liệu lưu hành nội bộ, tr.7.

thành 7 thôn (xoá tên các thôn Khuổi Kiên, Thà Chang, Pò Cại), cụ thể: nhập 3 thôn Thà Chang, Khuổi Kiên và Pò Kiên thành thôn Pò Kiên; nhập 2 thôn Pò Cại và Bản Châu thành thôn 1¹. Tính đến nay, xã Tân Tiến ổn định với 7 thôn là: thôn 1, thôn Pò Kiên, Khuổi Sly, Khuổi Cù, Áng Mò, Nà Háo, Khuổi Biếp.

IV. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

Đời sống văn hóa của nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến vô cùng đa dạng, mang đặc trưng văn hóa nổi bật của người Tày, Nùng. Trải qua biến đổi của lịch sử, những nét đẹp trong văn hóa luôn được người dân Tân Tiến bảo tồn và lưu giữ cho đến ngày nay. Nhắc đến văn hóa của người Tày - Nùng ở Lạng Sơn nói chung, ở Tân Tiến nói riêng phải kể đến 3 yếu tố: ăn, mặc, ở.

Nguồn thu chính của dân tộc Tày, Nùng là sản xuất các loại lương thực như đậu, ngô, gạo và các loại hoa quả hái trong rừng, khai thác thủy sản ở sông suối nhỏ. Họ gắn bó với thiên nhiên, canh tác theo tập quán tự cung, tự cấp. Từ nguồn lương thực phong phú, dân tộc Nùng, Tày đã tạo ra nhiều món ăn độc đáo, mang bản sắc văn hóa đặc trưng riêng. Các món ăn nổi tiếng của dân tộc nơi đây như: xôi cẩm, bánh chưng, bánh ngải, bánh khảo, cơm lam... Các món chế biến từ rau, thịt, cá chủ yếu là các món rán, nấu, ít ăn các món luộc. Cũng như đồng bào các dân tộc vùng núi phía Bắc, vịt quay, lợn quay, khâu nhục

1. Đảng uỷ xã Tân Tiến (2020), Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XX trình Đại hội lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025, Tài liệu lưu hành nội bộ, tr.11.

được chế biến cầu kỳ là những món đặc sản trong văn hóa ẩm thực người Tày, Nùng. Văn hóa ẩm thực của các dân tộc Tày, Nùng được thể hiện rõ ở mâm cỗ các ngày lễ tết. Bữa cơm trong các ngày lễ tết không chỉ phản ánh những nét đẹp trong văn hóa của người Tày, Nùng mà nó còn phản ánh cuộc sống lao động sản xuất của con người nơi đây.

Cùng với ẩm thực, đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến còn có những nét đặc sắc phong phú về trang phục. Trong đó, trang phục truyền thống của người Tày, Nùng rất giản dị, được cắt may từ loại vải chàm đặc trưng. Trang sức đi kèm chủ yếu là bằng bạc, nam giới thường đeo vòng tay bằng bạc, nhẫn bạc, phụ nữ đeo khuyên tai, kiềng cổ, vòng tay, nhẫn và đeo bộ xà tích ở ngang lưng. Theo quan niệm của người Nùng thì bạc trắng không chỉ tôn thêm vẻ đẹp của con người mà còn có ý nghĩa bảo vệ sức khỏe của đồng bào nơi đây.

Cùng với ẩm thực và trang phục thì nhà ở chính là một phần không thể thiếu trong bức tranh văn hóa của nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến. Những ngôi nhà sàn vững chãi là nét đặc trưng riêng biệt về nhà ở của đồng bào Tày, Nùng. Đặc điểm đầu tiên dễ nhận thấy trong kiến trúc nhà sàn của đồng bào nơi đây, đó là chiếc cầu thang được đặt ở đầu hồi bên trái, được làm bằng gỗ, rộng trên 70 cm, dài trên 2 m. Bậc thang lên xuống nhà bao giờ cũng được thiết kế theo số lẻ 5 hoặc 7 bậc, bởi theo các quan niệm của đồng bào, nếu làm bậc thang là số lẻ thì sẽ mang đến những điều may mắn, thuận lợi cho gia đình. Các nếp nhà

sàn người Tày, Nùng ở Tân Tiến thường chỉ có 2 mái cân nhau, được lợp bằng ngói âm dương. Bên trong ngôi nhà sàn của đồng bào được bố trí, sắp xếp rất chặt chẽ, gồm có 3 gian. Trong đó, gian chính giữa là gian trang trọng nhất, trung tâm nhất của ngôi nhà sẽ được dùng để đặt bàn thờ cúng tổ tiên và tiếp khách; hai bên là các phòng ngủ của gia đình. Bếp được đặt ở phần cuối gian giữa của ngôi nhà, đây là nơi để đồng bào nấu ăn và sum họp bên bếp lửa. Phía trên bếp lửa là gác bếp, là nơi làm kho chứa đồ cũng như tận dụng sức nóng của lửa để bảo quản ngô, lạc, khoai... Còn bên dưới sàn nhà, đồng bào thường dùng để các nông cụ sản xuất. Theo quan niệm của đồng bào nơi đây, ngôi nhà sàn đẹp thường là những ngôi nhà có vị trí lưng dựa vào núi, mặt hướng ra đồng ruộng. Vào mùa hè, sự cao ráo của ngôi nhà sẽ giúp cho không khí được lưu thông, thoáng mát, khi mưa sẽ không bị ẩm ướt, còn mùa đông sẽ tránh được giá lạnh. Nhà sàn của đồng bào Tày - Nùng mang những nét đẹp cũng như kiến trúc thẩm mỹ có những đặc trưng riêng, có chiều sâu văn hóa, điển hình cho sự giao hoà, gần gũi với thiên nhiên, núi rừng nơi đây.

Bên cạnh những đặc trưng trong đời sống sinh hoạt hằng ngày, phong tục trong đám cưới, đám tang của nhân dân Tân Tiến cũng rất độc đáo. Đối với đám cưới, theo phong tục của đồng bào Tày, Nùng, khi người con gái đi lấy chồng sẽ được mang theo một cái hòm, bên trong gồm có 1 đôi đèn, hai cái chậu, hai cái gối, đôi phích nước và một chiếc chăn bông, cái màn, bộ ấm chén. Đó được hiểu là của hồi môn của bố mẹ cho con gái. Đồng bào cũng

phải chọn một “ông đón” đối với nhà trai và một “ông đưa” ở nhà gái. “Ông đưa” và “ông đón” đều là những người họ hàng, có gia đình hạnh phúc, con cái đề huề cả trai lẫn gái, làm ăn khá giả và được mọi người kính trọng. Độc đáo, đặc sắc nhất, tạo nên nét riêng biệt trong đám cưới của người Nùng, đó chính là những làn điệu Sli, điệu Cỏ lầu của các phù rể, phù dâu muốn thay lời cô dâu chú rể gửi lời cảm ơn chân thành đến bố mẹ, đến “ông đón”, “ông đưa” cùng họ hàng hai bên và bà con thôn bản đã se duyên cho đôi vợ chồng trẻ. Nghi lễ tang ma của đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến cũng chứa đựng nhiều nét văn hoá phong phú. Đám tang của đồng bào Tày, Nùng không thể thiếu vắng vai trò của các thầy Tào trong việc chủ trì toàn bộ buổi lễ.

Đối với đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến nói chung, trong một năm thường có nhiều ngày lễ tết, trong đó quan trọng nhất là Tết Nguyên đán. Vào thời điểm này, chợ Áng Mò trên địa bàn xã trở nên đông đúc, tập nập hơn. Công việc mua sắm phần lớn là do người phụ nữ đảm nhận, đàn ông có nhiệm vụ sửa sang lại nhà cửa để chuẩn bị đón năm mới. Tết của đồng bào đều có bữa cơm tất niên vào ngày 30, với nhiều món ăn đặc trưng như vịt, gà, xôi ngũ sắc... Bàn thờ tổ tiên sẽ được trang hoàng lộng lẫy, sắm sửa chu đáo. Chủ nhà sẽ dâng lên bàn thờ những lễ vật để cầu mong một năm mới sung túc, đủ đầy và nhiều tài lộc như bánh chưng, con gà, bánh khẩu sli, bánh khảo, bánh chưng... đặc biệt trong dịp tết Nguyên đán gia đình nào ở Tân Tiến cũng dựng cây nêu trước nhà để loại trừ ma quỷ, giữ đất, giữ nhà và mang lại may mắn, an lành cho gia chủ trong suốt cả năm. Cùng với tết Nguyên đán, Tết Thanh

minh cũng là một trong những lễ tết quan trọng trong năm đối với đồng bào, đặc biệt là đồng bào Tày, Nùng xã Tân Tiến. Đây là dịp để con cháu đi tảo mộ, dọn dẹp mộ phần ông bà tổ tiên, cùng tưởng nhớ công lao của ông bà tổ tiên cũng như những người đã khuất. Hình ảnh các gia đình quây quần bên phần mộ tổ tiên vào ngày tết thanh minh đã trở thành một trong những nét đẹp ấn tượng về bản sắc văn hoá của đồng bào dân tộc nơi đây. Bên cạnh Tết Nguyên đán và Tết thanh minh, trong năm nhân dân Tân Tiến còn có các ngày tết như Tết Đoan ngọ (diệt sâu bọ, 5/5 âm lịch), Tết rằm tháng Bảy cũng là một lễ tết có ý nghĩa trong đời sống văn hoá của đồng bào địa phương.

Đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến chứa đựng nhiều nét đặc sắc, được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Đối với đồng bào, tín ngưỡng quan trọng nhất là tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thể hiện qua nhiều nghi lễ như tang ma, tảo mộ, cúng rằm tháng Bảy, cúng Tết Nguyên Đán hay cúng dâng cơm mới... Bàn thờ tổ tiên thường được đặt ở vị trí quan trọng và trang nghiêm nhất trong ngôi nhà. Đối với đồng bào Tày Nùng ở Tân Tiến, trên bàn thờ đều có một bài vị gồm một mảnh vải đỏ hoặc một tờ giấy đỏ với chiều rộng khoảng gần 1 mét, chiều dài 1 mét tùy thuộc vào bài trí bàn thờ được viết bằng chữ Hán - Nho lồng vào trong khung kính dựng lên hoặc treo lên tường sau các bát hương. Trên bàn thờ thường có từ 3 đến 4 bát hương. Trong quan niệm của đồng bào nơi đây, tổ tiên được coi là vị thần bản mệnh đóng vai trò quan trọng đối với sự hưng thịnh của mỗi gia đình nên mỗi gia đình có việc lớn như cưới xin, tang ma, làm nhà mới, con cháu có việc đi xa... họ đều sắm lễ vật

thấp hương trình báo, xin phép tổ tiên, cầu xin tổ tiên phù hộ. Trong những dịp như vậy, anh em, họ hàng gặp nhau ôn lại kỷ niệm của những người đã khuất nhằm tăng thêm tình đoàn kết, đồng thời răn dạy, giáo dục con cháu luôn nhớ về cội nguồn, nhớ về những người đã sinh thành, nuôi dưỡng mình.

Ngoài ra, trong truyền thống, đồng bào các dân tộc nơi đây còn có tín ngưỡng thờ cúng các vị thần như thổ công, thần cây, thần sông, thần đá... xuất phát từ quan niệm cho rằng con người sống cùng với thế giới hiện hữu còn có một thế giới vô hình, ở đó có các thần linh khắp mọi nơi dõi theo và phù trợ cho thế giới của người sống. Với người Tày, Nùng xưa và nay đều cho rằng mỗi gia đình, xóm, bản có thần thổ công bảo vệ thì ma quỷ hay những việc không may sẽ không thể xâm nhập vào nhà, vào xóm, bản để hoành hành nếu không được sự chấp nhận của thổ công. Mâm lễ cúng thổ công thường được mỗi gia đình sắm vào dịp Tết cổ truyền hoặc gia đình có việc cúng tế.

Trong truyền thống, lễ hội lòng tòng (xuống đồng) ở Áng Mò, Pò Cam được tổ chức vào tháng giêng hàng năm, đặc biệt lễ hội lòng tòng ở Áng Mò được tổ chức vào ngày 12 tháng giêng âm lịch nhằm tỏ lòng tưởng nhớ công ơn của các vị danh nhân lịch sử có công với nước của địa phương trong thời kỳ phong kiến và cầu cho mùa màng bội thu. Vào dịp này, đồng bào sẽ chọn một thửa ruộng bằng phẳng, rộng ở đầu bản hoặc giữa bản có vị trí trung tâm thuận lợi cho việc đi lại vui chơi của dân bản và các bản lân cận để làm địa điểm tổ chức lễ hội. Tại lễ

hội cũng diễn ra rất nhiều các hoạt động văn hóa mang tính chất tâm linh và phong tục tập quán. Những lời hát Sli, câu Then, Phong Slur, cùng tiếng Lượn được cất lên. Ngoài ra không thể thiếu những trò chơi dân gian như đẩy gậy, tung còn, lạy cỏ, cờ di chuyển bằng người... Múa sư tử cũng là một phần không thể thiếu của lễ hội truyền thống này, tạo nên một bức tranh văn hoá với nhiều âm thanh náo nhiệt, màu sắc rực rỡ. Đây là một hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc thể hiện niềm khát vọng của đồng bào trong sự hòa hợp Âm Dương, cầu cho cuộc sống khỏe mạnh no đủ vạn vật sinh sôi, nảy nở.

Bên cạnh lễ hội, đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến còn có đời sống văn hoá, văn nghệ vô cùng phong phú và đặc sắc. Hát Then là một loại hình diễn xướng âm nhạc tín ngưỡng dân gian, có nội dung thuật lại cuộc hành trình của con người lên thiên giới cầu xin Then ban cho những điều may mắn và một cuộc sống tốt lành. Hát Then của đồng bào Tày, Nùng còn phản ánh chuyện từ đời sống, bản mường, đến chuyện tình yêu, ma chay, cưới hỏi... Khi thực hành nghi lễ hát then không thể thiếu đàn tính - là nhạc cụ nổi liền con người với thế giới tâm linh. Ngoài vẻ đẹp ca từ, giai điệu, âm thanh, hát then còn gây ấn tượng bởi vẻ đẹp của trang phục cũng như đạo cụ trong nghi lễ.

Nhìn chung, các dân tộc trên địa bàn xã Tân Tiến đều mang những bản sắc, đặc trưng riêng về nhà ở, trang phục, phong tục tập quán tín ngưỡng cũng như lối sống, tạo nên bức tranh văn hóa đa dạng, nhiều màu sắc. Dưới sự lãnh

đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến đã chú trọng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá đặc sắc của dân tộc mình, góp phần xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Chương II

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I. NHÂN DÂN TÂN TIẾN DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN, PHONG KIẾN

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Sau khi triều đình nhà Nguyễn ký Hiệp ước Nhâm Tuất (1862), Giáp Tuất (1874), **Hiệp ước Hác-măng (1883)** và **Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884)**, nước ta cơ bản đã chịu sự thống trị của thực dân Pháp. Từ một quốc gia phong kiến độc lập có chủ quyền, Việt Nam trở thành một bộ phận của xứ Đông Dương thuộc Pháp.

Năm 1884, sau khi đặt ách đô hộ của mình lên Việt Nam, để tiện quản lý, thực dân Pháp đã tiến hành chia nhỏ và sáp nhập nhiều đơn vị hành chính của nước ta. Ngày 20/6/1905, thực dân Pháp bãi bỏ đạo quân binh Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn được đặt dưới quyền cai trị của công sứ Pháp. Ở cấp tổng có cai tổng hoặc chánh tổng, phó tổng đứng đầu có nhiệm vụ truyền đạt hoặc đôn đốc chính

quyền cấp dưới thực thi nhiệm vụ cấp trên giao cho. Tại các làng xã, vì không thể với tay đến nên thực dân Pháp sử dụng địa chủ phong kiến làm công cụ thống trị trực tiếp. Đứng đầu là lý trưởng rồi đến phó lý, hương bạ... Tổng đốc, tuần phủ, tri phủ, tri châu, xã trưởng, lý trưởng đều nhất nhất tuân theo lệnh của viên công sứ.

Như vậy, cũng như các xã khác ở Trảng Định, nhân dân các dân tộc ở Tân Tiến cũng nằm trong hoàn cảnh chung của dân tộc, cùng chịu cảnh áp bức và chèn ép một cách thậm tệ của thực dân, phong kiến. Lúc này, địa bàn xã Tân Tiến thuộc tổng Bắc Khê.

Sau khi đã hoàn chỉnh bộ máy hành chính, thực dân Pháp thi hành các chính sách nhằm vơ vét tài nguyên, bắt phu, bắt lính, thu thuế. Mặt khác, chúng kích động, gây chia rẽ giữa các dân tộc, dòng họ, địa phương... làm cho các dân tộc khinh thị, chia rẽ, mất đoàn kết lẫn nhau mà quên kẻ thù chính là thực dân Pháp và quan lại phong kiến.

Dưới sự thống trị của chế độ thực dân phong kiến nhân dân Tân Tiến bị đàn áp, bóc lột nặng nề bởi sưu cao, thuế nặng. Bên cạnh việc nộp sưu, thuế, nhân dân còn phải đi phu, đi lính, phục vụ cho kế hoạch vơ vét tài nguyên. Một năm hoặc vài ba tháng chúng tiến hành bắt phu theo thẻ thân. Phu thường phải đi làm đường, vận tải để phục dịch cho binh lính của chúng. Nhân dân xã Tân Tiến và nhân dân các xã khác ở Trảng Định hằng năm có nhiều lượt người bị bắt phu, làm việc cực nhọc, đói khát và bị đánh đập dã man nên tình trạng ốm, yếu, chết chóc thường xuyên xảy ra.

Chính sách áp bức bóc lột của thực dân Pháp khiến cho cuộc sống của người dân vô cùng khổ khổ. Những quyền tự do dân chủ của người dân đều bị cấm đoán. Để kìm hãm nhân dân ta trong sự ngu dốt, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách ngu dân khiến cho hầu hết nhân dân trong xã bị mù chữ. Trước năm 1945, cả tổng Bắc Khê chỉ có một trường hương sư tại Áng Mò nhưng chỉ để dạy cho con quan lại địa phương, hầu hết người dân không được đến trường do không có điều kiện để cho con cái đi học xa. Trình độ dân trí thấp (cả xã chỉ có 3 người có trình độ tiểu học) là mảnh đất màu mỡ để nuôi sống những hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trên địa bàn xã. Khi ốm đau hay trong nhà có chuyện, người dân thường tìm đến thầy cúng, tin vào bói toán. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân không được quan tâm, dịch bệnh xảy ra thường xuyên. Tình trạng hữu sinh vô dưỡng diễn ra phổ biến. Bộ máy chính quyền phong kiến ở địa phương không những không có biện pháp cứu chữa mà còn lợi dụng cơ hội này để phát triển nạn cúng bái, thần thánh, qua đó củng cố địa vị thống trị của chúng. Các hủ tục lạc hậu ngày càng bám sâu vào cuộc sống của người dân. Mù chữ, đói nghèo, ốm đau, bệnh tật là những nỗi ám ảnh trong đời sống tăm tối của nhân dân Tân Tiến.

Chính sách thống trị hà khắc của thực dân Pháp làm cho đời sống của nhân dân thêm lầm than, khổ cực, mâu thuẫn giữa nhân dân với thực dân xâm lược và bè lũ tay sai ngày càng sâu sắc. Lúc này mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn dân tộc đã trở nên quyết liệt, đòi hỏi phải được giải quyết bằng đường lối cách mạng đúng đắn. Với truyền

thống yêu nước nồng nàn, không chịu khuất phục cường quyền, nhân dân các dân tộc trong xã hun đúc lòng căm thù giặc, sẵn sàng đứng lên chống lại xiềng xích nô lệ khi có cơ hội. Một trang sử mới đang dần mở ra đối với nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến khi Đảng ra đời và nắm ngọn cờ lãnh đạo cách mạng.

II. PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo và đường lối cách mạng; mở đầu thời kỳ cách mạng nước ta có chính Đảng cách mạng của giai cấp vô sản lãnh đạo, có đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

Ngay sau khi thành lập, Đảng đã có chủ trương gây dựng, phát triển phong trào cách mạng ở các tỉnh biên giới Cao - Bắc - Lạng. Tại Lạng Sơn, đồng chí Hoàng Văn Thụ được phân công trực tiếp gây dựng phong trào cách mạng.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Hoàng Văn Thụ, phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ ở châu Văn Uyên (1933); châu Bắc Sơn (1936) và Tràng Định (1938). Các cơ sở cách mạng đã thu hút thêm nhiều người thuộc các tầng lớp nhân dân, đấu tranh bằng nhiều hình thức phong phú như: Tuyên truyền chống khủng bố, “Chống phát xít”, “Chống phản động thuộc địa”, “Chống bắt phu, chống thuế khóa”, đòi bán muối, đòi quyền tự do đi lại giữa các vùng, rải truyền đơn kêu gọi quần chúng nhân dân giữ vững lòng tin ở Đảng.

Ngày 11/4/1938, chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của huyện Tràng Định được thành lập tại xã Phi Mỹ (xã Tri Phương ngày nay), gồm 7 đảng viên do đồng chí Bế Văn Bính làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của huyện ra đời là sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu bước phát triển của phong trào cách mạng huyện Tràng Định.

Trong những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng phát triển sôi nổi, quần chúng nhân dân hăng hái tham gia Mặt trận dân chủ Đông Dương. Những sách báo cách mạng được nhiều người yêu nước tìm đọc. Tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá rộng rãi, đặc biệt trong bộ phận thanh niên yêu nước. Các tổ chức quần chúng như: Hội tương tế, phe phường thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Phong trào cách mạng đã tác động, kích lệ đến tinh thần đấu tranh của người dân Tràng Định nói riêng và quần chúng cách mạng ở nhiều nơi trong tỉnh Lạng Sơn.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương ngay lập tức thi hành chính sách “Kinh tế chỉ huy”: Một mặt, trắng trợn phát xít hóa bộ máy cai trị, thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng, tập trung chữa mũi nhọn tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương; mặt khác, ra sức vơ vét của cải và tăng cường bắt lính phục vụ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Bước sang năm 1940, bối cảnh quốc tế và trong nước có những chuyển biến mạnh mẽ. Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai ngày càng lan rộng và khốc liệt. Các nước

thực dân, đế quốc phát xít đẩy mạnh vơ vét sức người, sức của ở các thuộc địa. Năm 1940, khi quân Nhật tiến vào Lạng Sơn, quân Pháp chống cự yếu ớt và nhanh chóng đầu hàng. Nhân dân Lạng Sơn phải chịu cảnh “một cổ 2 tròng” áp bức thống trị của đế quốc phát xít Pháp - Nhật. Do nằm ở xa trung tâm, đường giao thông đi lại hết sức khó khăn nên quân Nhật không vào Tân Tiến, tuy nhiên những tên tay sai của chúng luôn lách đến khắp các làng xã để tuyên truyền thuyết “Đại Á Đông”, sử dụng những luận điệu lừa bịp, lôi kéo những thanh niên nhẹ dạ cả tin để chia rẽ khối đoàn kết dân tộc. Chính vì vậy, các cán bộ cách mạng hoạt động trên địa bàn xã đã tuyên truyền giác ngộ quần chúng, vạch rõ âm mưu thâm độc của phát xít Nhật, qua đó nhiều thanh niên được giác ngộ háo hức tham gia cách mạng và sau này trở thành những đảng viên cộng sản.

Trước tình hình thế giới và trong nước ngày càng khẩn trương, ngày 28/01/1941, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc. Sau một thời gian chuẩn bị, từ ngày 10-19/5/1941, Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Pác Bó (Hà Quảng - Cao Bằng). Hội nghị khẳng định nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt là giải phóng dân tộc. Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng Minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. Hội nghị bầu Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư, nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Từ sau Hội nghị Trung ương

lần thứ 8, đặc biệt là từ khi Mặt trận Việt Minh ra đời, tiến hành cuộc vận động giải phóng dân tộc thì phong trào cách mạng ở 3 tỉnh Cao - Bắc - Lạng đã có những bước chuyển mình đáng kể.

Cuối năm 1941, ba tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn đã cử ra “Ban Việt Minh liên tỉnh” để thống nhất chỉ đạo phong trào. Ở Lạng Sơn, phong trào Việt Minh phát triển mạnh mẽ, nhất là ở các châu Bắc Sơn, Bình Gia, Tràng Định, Thoát Lãng... Nhiều tổ chức cơ sở quần chúng như “Nông dân cứu quốc”, “Phụ nữ cứu quốc”, “Thanh niên cứu quốc”... được thành lập, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng yêu nước. Các Hội Cứu quốc thường xuyên sinh hoạt, tuyên truyền báo chí cách mạng, học tập văn hóa, phổ biến các bài ca cách mạng... Các đội “Tự vệ trị an”, “Tự vệ chiến đấu” được thành lập... Không khí cách mạng dâng lên mạnh mẽ trên khắp Lạng Sơn nói chung và Tràng Định nói riêng.

Năm 1941, ở Tân Tiến có ông Bé Văn Thổ (bí danh Việt Cường) và ông Bé Ngọc Sơn (bí danh Quốc Vượng đi đũa vàng ở Nà Kẽ (huyện Đông Khê) được ông Đinh Văn Khèn và ông Đinh Văn Khoan giới thiệu vào Hội Việt Minh. Sau khi vào Hội, trải qua quá trình thử thách, thâm nhuần đường lối đúng đắn của tổ chức, ông Thổ và ông Sơn vận động nhân dân chống lại chính sách áp bức bóc lột của đế quốc. Những hoạt động tuyên truyền đó góp phần thức tỉnh quần chúng nhân dân, củng cố niềm tin của quần chúng về sự tồn tại kiên cường của các lực lượng cách mạng.

Tháng 2/1945, Đội giải phóng quân đến Tân Tiến để tuyên truyền cho toàn dân về đường lối, chính sách của Đảng là toàn quân và toàn dân phải đoàn kết một lòng chống kẻ thù, chống áp bức bóc lột, sau đó Đội giải phóng quân cử đồng chí Thanh ở lại xã để tổ chức Hội Việt Minh trong toàn xã và thành lập các hội cứu quốc gồm: Hội Thanh niên Cứu quốc do ông Bé Văn Quế (bí danh Quốc Muu) ở Áng Mò làm Bí thư, Hội Phụ nữ Cứu quốc do bà Nông Thị Nhật (bí danh Ngọc Đào) ở Pò Đon làm Bí thư, Hội nông dân Cứu quốc do ông Nông Văn Vinh làm Bí thư. Ban Việt Minh xã được thành lập gồm 7 đồng chí: đồng chí Bé Văn Thiệu làm Chủ nhiệm, đồng chí Lưu Văn Nải - Phó Chủ nhiệm, đồng chí Bé Ngọc Sơn - Thủ quỹ, Ủy viên gồm các đồng chí: Nông Văn Vinh, Ngô Văn Thàng, Nông Văn Tâm, Chu Ngọc Lâu. Ban Việt Minh xã và các Hội cứu quốc được thành lập đã đoàn kết tập hợp mọi lực lượng vào Mặt trận Việt Minh chống Pháp - Nhật góp phần quan trọng vào việc chuẩn bị lực lượng chính trị và vũ trang cho cách mạng của xã nói riêng và của toàn huyện nói chung.

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, tình hình thế giới có những chuyển biến lớn, phe phát xít thất bại ở mọi nơi, chiến tranh thế giới thứ 2 chuẩn bị kết thúc. Ngày 9/3/1945, Nhật hất cẳng Pháp, giành quyền độc chiếm Đông Dương. Ngay trong đêm đó Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” bằng khẩu hiệu “Đánh

đuổi phát xít Nhật”, đồng thời phát động cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ, rộng khắp trong cả nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, tháng 3/1945, liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chỉ thị cho các Đảng bộ và cơ sở Đảng địa phương: nhân lúc này lập tức lật đổ bộ máy thống trị của thực dân tùy từng vùng, từng điều kiện mà giành chính quyền ở xã, châu, tỉnh. Tích cực phát triển lực lượng tuyên truyền giải phóng ở các địa phương, tổ chức lực lượng tiếp tục chống Nhật.

Thực hiện chủ trương của Đảng, cuối tháng 3/1945, Trung đội tự vệ xã Tân Tiến được thành lập gồm 3 tiểu đội, do ông Bé Văn Thổ là Trung đội trưởng. Để tiếp tục tăng cường đội ngũ cán bộ chỉ đạo phong trào, tháng 4/1945, huyện Trảng Định mở lớp huấn luyện chính trị cho các cán bộ cơ sở do đồng chí Hoàng Minh Thảo trực tiếp huấn luyện, các cán bộ của xã Tân Tiến cũng tham gia lớp học này. Lớp học có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nòng cốt, chuẩn bị lực lượng giành chính quyền khi thời cơ đến.

Cũng trong những ngày cuối tháng 3/1945, Ủy ban nhân dân lâm thời xã Tân Tiến ra đời, đánh dấu chính quyền đã về tay nhân trong xã và là một trong những địa phương đầu tiên của phủ Trảng Định giành được chính quyền. Ủy ban nhân dân lâm thời được thành lập gồm 9 người, trong đó ông Bé Văn Thê (bí danh Quốc Thịnh) được bầu giữ chức Chủ tịch, ông Bé Ngọc Sơn (Quốc Vượng) được bầu giữ chức Phó Chủ tịch, ông Chu Ngọc Lâu (bí danh Vinh Quang) làm Thủ quỹ.

Đầu tháng 5/1945, một số địa phương ở phía Tây của phủ Tràng Định giành được chính quyền. Để mở rộng và củng cố vùng giải phóng sang khu vực phía Đông phủ Tràng Định, Ban Việt Minh Tràng Định quyết định tổ chức đánh địch ở đồn Pò Mã (Quốc Khánh). Đây là đồn kiên cố của địch án ngữ biên giới Việt - Trung, nơi xuất phát nhiều trận càn gây tổn thất lớn cho lực lượng cách mạng. Trong trận đánh này, ta làm chủ hoàn toàn khu đồn. Từ tháng 5-7/1945, lần lượt các xã còn lại của Phủ Tràng Định thành lập được chính quyền cách mạng, chính quyền tay sai và lực lượng còn lại của địch co cụm về Thất Khê.

Giữa lúc cao trào kháng Nhật cứu nước của nhân dân ta đang phát triển mạnh mẽ, tình hình thế giới cũng có biến chuyển lớn. Đầu tháng 8/1945 Hồng quân Liên Xô tuyên chiến với phát xít Nhật. Đến giữa tháng 8, đội quân Quan Đông của Nhật đã bị đánh tan. Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng quân Đồng Minh vô điều kiện. Quân Đồng minh chuẩn bị đổ bộ vào Đông Dương giải giáp quân Nhật. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng ta họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định tổng khởi nghĩa toàn quốc. Quốc dân đại hội cũng họp tại Tân Trào trong 2 ngày 16 và 17 tháng Tám bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Sau khi có lệnh Tổng khởi nghĩa, nhiều tỉnh đã nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Đặc biệt, ngày 19/8/1945, tại Hà Nội, khởi nghĩa giành chính quyền thành công đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng của cả nước.

Ở Lạng Sơn, ngày 19/8, tại Đồng Mỏ (Ôn Châu) dưới sự tổ chức của Ban Việt Minh châu, lực lượng vũ trang

và quân cách mạng nổi dậy giành chính quyền thắng lợi. Cùng ngày, tại Hữu Lũng, lực lượng cách mạng nổi dậy tiến công quân Nhật, làm chủ phố Mẹt, cách mạng giành thắng lợi. Ngày 21/8, giành chính quyền huyện Tràng Định. Ngày 22/8, giải phóng hoàn toàn châu Thoát Lãng. Rạng sáng 25/8/1945, lực lượng vũ trang giải phóng và quần chúng cách mạng từ nhiều hướng tiến vào thị xã. Nhân dân thị xã với Cờ đỏ sao vàng, băng rôn, khẩu hiệu rầm rộ xuống đường biểu tình chào đón cách mạng. Vào đến thị xã, lực lượng vũ trang và quần chúng cách mạng nhanh chóng chiếm các căn cứ đóng quân của địch, bao vây dinh tỉnh trưởng bù nhìn, buộc tỉnh trưởng Linh Quang Vọng phải đầu hàng. Ngay chiều hôm đó, Tỉnh ủy đã tổ chức cuộc mít tinh lớn trước nhà Chánh xứ cũ của Pháp, tuyên bố xóa bỏ chính quyền thực dân, phong kiến; công bố 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh; kêu gọi quần chúng đoàn kết bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng. Sau đó quần chúng cách mạng đã điều hành biểu dương lực lượng qua các phố.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, các đơn vị hành chính được phân chia lại. Phủ Tràng Định đổi tên thành huyện Tràng Định gồm 18 xã, thị trấn. Tân Tiến là một đơn vị hành chính thuộc huyện Tràng Định, gồm 11 thôn bản là: Pò Cại, Nà Háo, Bản Châu, Pò Kiên, Khuổi Sly, Khuổi Biếp, Khuổi Cù, Tả Chang, Áng Mò, Chòm Po, Khuổi Khoay.

Cuộc cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, chính quyền của nhân dân được thành lập là một bước nhảy vọt

về chất trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc. Cuộc đấu tranh giành chính quyền ở Tân Tiến giành thắng lợi là do có đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng, sự đoàn kết, đồng lòng tin vào Đảng của nhân dân. Đó là một sức mạnh to lớn, đập tan ách kìm kẹp của bộ máy tay sai thống trị Pháp - Nhật ở địa phương, lập nên chính quyền của dân, do dân làm chủ. Hai nhân tố này chủ yếu quyết định thành công của Cách mạng tháng Tám lịch sử ở Tân Tiến.

Bước sang thời kỳ mới, cùng với cả nước, nhân dân Tân Tiến từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập. Được sống trong độc lập, tự do, nhân dân rất phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, bắt tay vào xây dựng chế độ mới, cuộc sống mới mà nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng, bảo vệ và củng cố chính quyền non trẻ.

Chương III

CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. NHÂN DÂN TÂN TIẾN BẢO VỆ CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ TÍCH CỰC CHUẨN BỊ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (8/1945-1946)

Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam, kỷ nguyên độc lập, tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã phải đối phó với nhiều kẻ thù. Với bản chất hiếu chiến, phản cách mạng, tập đoàn đế quốc và thế lực phản động trong nước câu kết bao vây tìm cách tiêu diệt chính quyền cách mạng non trẻ, hòng xóa bỏ thành quả cách mạng mà nhân dân ta vừa giành được trong cách mạng Tháng Tám. Ở miền Nam, thực dân Pháp được sự hậu thuẫn của thực dân Anh trở lại Sài Gòn thực hiện dã tâm chiếm nước ta

một lần nữa. Ở miền Bắc, 20 vạn quân Trung Hoa dân quốc vượt biên giới với danh nghĩa Đồng minh vào giải giáp quân Nhật, đồng thời âm mưu “diệt cộng, cầm Hồ”, cùng bọn tay sai phản động chống phá cách mạng, xóa bỏ thành quả mà nhân dân ta vừa giành được. Chúng chiếm đóng các địa bàn có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, quân sự, đặc biệt là các tỉnh, thành phố lớn và các tuyến giao thông huyết mạch.

Theo chân quân đội nước ngoài, các thế lực phản động người Việt như Việt Nam quốc dân Đảng (Việt Quốc) và Việt Nam cách mạng đồng minh Hội (Việt Cách) kéo về nước ra sức hoạt động chống phá cách mạng. Được sự hậu thuẫn của quân Trung Hoa dân quốc, chúng gây sức ép và buộc ta chấp nhận giành cho chúng 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử.

Cùng với “thù trong giặc ngoài” đe dọa nền độc lập thì trong nước, nạn đói vẫn đang hoành hành; văn hóa, giáo dục còn thấp kém, lạc hậu. Hậu quả do chế độ thực dân, phong kiến để lại khiến cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ, ngân khố trống rỗng, đất nước ta trong tình trạng “ngàn cân treo sợi tóc”. Nhiệm vụ đặt ra lúc này là khắc phục những khó khăn, ổn định đời sống nhân dân, xóa nạn mù chữ, tạo mọi điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng chính quyền đồng thời đập tan những hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Trong bối cảnh chung của đất nước, sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, xã Tân Tiến phải đương đầu với nhiều khó khăn. Sản xuất nông nghiệp suy giảm,

ruộng đất hoang hóa nhiều. Cuối năm 1945 đầu năm 1946, lũ lụt và hạn hán liên tiếp xảy ra khiến cho đời sống của các tầng lớp nhân dân trong xã vô cùng khó khăn. Chế độ thực dân, phong kiến để lại hậu quả nặng nề cho Tân Tiến: hầu hết nhân dân không biết chữ; các hủ tục, tệ nạn xã hội ảnh hưởng chi phối đời sống sinh hoạt vật chất, tinh thần của nhân dân các thôn, xóm. Chính quyền cách mạng lâm thời còn non trẻ chưa có kinh nghiệm trong tổ chức quản lý, điều hành xã hội.

Bên cạnh những khó khăn, phong trào cách mạng ở Tân Tiến cũng có những thuận lợi cơ bản. Đó là: Nhân dân Tân Tiến vốn có lòng căm thù đế quốc sâu sắc và tinh thần cách mạng kiên cường, trải qua thời kỳ đấu tranh gian khổ, tinh thần ấy càng được phát huy mạnh mẽ khi nhân dân trở thành người làm chủ quê hương; cán bộ xã qua thực tiễn đấu tranh tích lũy được nhiều kinh nghiệm vận động và lãnh đạo quần chúng đấu tranh cách mạng. Chính quyền xã mới ra đời tuy còn nhiều khó khăn, song, được sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ với đường lối chính trị đúng đắn, sách lược ngoại giao mềm dẻo, lại được nhân dân tin tưởng, che chở và bảo vệ; lực lượng vũ trang được tổ chức, huấn luyện, được nhân dân giúp đỡ, ủng hộ... nên phong trào cách mạng nhanh chóng vượt qua những khó khăn, thách thức, phát huy triệt để những thuận lợi, đưa sự nghiệp cách mạng trong xã tiếp tục đi lên.

Ngày 21/8/1945, những toán quân của Trung Hoa Dân quốc với danh nghĩa quân Đồng minh làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật đã kéo vào chiếm đóng Tràng Định

(chủ yếu là các khu vực thị trấn Thất Khê, Đại Đồng, Khâm Thành). Nhân cơ hội này, các tổ chức phản động Việt Quốc, Việt Cách ra sức tung truyền đơn, tuyên truyền vu khống, nói xấu Đảng Cộng sản và Mặt trận Việt Minh, lén lút liên lạc với bọn địa chủ, cường hào gian ác, các phần tử phản động ở địa phương mở rộng cơ sở, tiến hành gây rối an ninh trật tự, âm mưu phá hoại cách mạng và lật đổ chính quyền non trẻ. Trong khi đó, lực lượng dân quân, tự vệ mới xây dựng, trang bị vũ khí còn thô sơ, thiếu thốn... chưa đáp ứng kịp thời những đòi hỏi cấp bách của cách mạng.

Trong thời gian chiếm đóng Tràng Định, quân Trung Hoa Dân quốc đưa ra nhiều yêu sách, tìm cách gây rối, phá hoại cách mạng. Chúng tổ chức phong trào “Hoa kiều hóa”, dụ dỗ một số người Nùng chuyển thành Hoa kiều để mua chuộc nhân dân và chia rẽ lực lượng cách mạng. Chúng còn dung túng cho bọn phi Pính Nàm, Máy Slèn cướp bóc dọc biên giới Việt - Trung. Mặc dù quân Trung Hoa Dân quốc không trực tiếp về Tân Tiến nhưng hoạt động của chúng ở Thất Khê, Khâm Thành, Đại Đồng làm ảnh hưởng đến phong trào cách mạng và tâm lý của nhân dân Tân Tiến.

Trong tình hình đó, Đảng, Chính phủ đề ra chủ trương “Tránh xung đột, giao thiệp thân thiện với Đồng minh. Nếu họ xâm phạm đến quyền lợi nhân dân thì tích cực đề kháng, biểu dương lực lượng làm áp lực ngoại giao”. Tỉnh ủy Lạng Sơn cũng đưa ra chủ trương mới: rút lực lượng vũ trang ra vùng ngoại vi, không chế không cho quân Trung

Hoa Dân quốc hoạt động đồng thời cử đại diện Mặt trận Việt Minh tiếp xúc với quân Trung Hoa Dân quốc để giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng tấn công lực lượng ta ở Sài Gòn mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai. Cuối tháng 9/1945, huyện Tràng Định tổ chức các chi đội tình nguyện “Nam tiến” vào chiến trường miền Nam tham gia đánh Pháp, trong đó có sự tham gia của những người con xã Tân Tiến.

Ngày 25/12/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc”. Chỉ thị đề ra bốn nhiệm vụ trước mắt là: Chống giặc ngoại xâm, bảo vệ và củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân và bài trừ nội phản.

Nhiệm vụ đầu tiên là giải quyết nạn đói. Thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như nhân dân cả nước, đồng bào Tân Tiến đã hăng hái thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng trong giải quyết nạn đói bằng những hành động cụ thể, như: khai khẩn đất hoang, thực hiện “Hũ gạo cứu đói”, “Lạc quyên”, đóng góp cùng nhân dân trong huyện cho Nhà nước lương thực, thực phẩm,...

Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào “diệt giặc đói”, xóa nạn mù chữ. Hưởng ứng sắc lệnh, phong trào bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ của xã Tân Tiến cũng được phát triển, cả xã có 2 lớp Bình dân học vụ, sau đó thành lập cấp 1 ở Pàn Cù do ông Nông Văn Mẫn (Đại Đồng), Lương Quốc Am (người Chi Lăng) làm giáo viên.

Ngày 05/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi đồng bào cả nước: “Ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu hưởng ứng quyền dân chủ của mình”. Ngày 06/01/1946, thực hiện chủ trương của Đảng và Tỉnh ủy, nhân dân toàn tỉnh Lạng Sơn trong đó có nhân dân Tân Tiến nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Địa điểm bầu cử được đặt ở thôn Áng Mò, do ông Trần Quốc Sung phụ trách. Đây là thắng lợi bước đầu của công cuộc xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng.

Ngày 28/2/1946, thực dân Pháp và Chính phủ Trung Hoa Dân quốc ký Hiệp ước Hoa - Pháp. Theo đó, quân Trung Hoa dân quốc sẽ rút về nước, cho quân Pháp ra miền Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Để đối phó với âm mưu của kẻ địch cũng như tránh cùng một lúc phải đối phó với hai kẻ thù, tranh thủ thời gian hòa hoãn để chuẩn bị có thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lần lượt ký với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946).

Tháng 6/1946, sau khi quân Trung Hoa rút khỏi nước ta, Ủy ban nhân dân lâm thời và Mặt trận Việt Minh huyện chính thức chuyển về thị trấn Thất Khê, các đơn vị hành chính, địa giới được phân chia lại. Phủ Tràng Định được đổi thành huyện Tràng Định, xã Tân Tiến là một trong 18 xã, thị trấn của huyện Tràng Định.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của các cơ sở Đảng, tháng 8/1946, tại thị trấn Thất Khê, dưới sự chỉ đạo của

đồng chí Nguyễn Thịnh và Trần Cung đại diện Xứ ủy Bắc kỳ, Hội nghị thành lập Đảng bộ huyện đã được tổ chức. Hội nghị tuyên bố thành lập Đảng bộ huyện, cử ra Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Nông Văn Khai làm Bí thư lâm thời. Sự ra đời của Đảng bộ huyện đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc về tổ chức cũng như phong trào cách mạng toàn huyện Tràng Định, trong đó có xã Tân Tiến, sau nhiều năm xây dựng, củng cố. Đây là thắng lợi lớn về tư tưởng và tổ chức cũng như chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo có tác dụng định hướng, thúc đẩy phong trào cách mạng của huyện trong giai đoạn trước mắt.

II. CHI BỘ ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (1947-1954)

Sau khi chiếm đóng các đô thị ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp chuẩn bị tiến quân ra Bắc để thôn tính cả nước ta. Để thực hiện âm mưu đó, chắc chắn Pháp sẽ vấp phải lực lượng kháng chiến của quân dân Việt Nam và cả sự có mặt của quân Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc. Vì thế, Pháp dùng thủ đoạn điều đình với chính phủ Trung Hoa Dân quốc để ra Bắc thay thế quân Trung Hoa Dân quốc giải giáp quân Nhật. Trong khi đó, quân Trung Hoa Dân quốc thấy cần phải rút về nước, tập trung đối phó với phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo.

Chính phủ Trung Hoa Dân quốc và Pháp đã thỏa hiệp với nhau, ký kết bản Hiệp ước Hoa - Pháp ngày 28/2/1946.

Theo đó, Pháp được đưa quân ra Bắc thay thế quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Đổi lại Trung Hoa Dân quốc được Pháp trả lại một số quyền lợi trên đất Trung Quốc, được vận chuyển hàng hóa qua cảng Hải Phòng vào Hoa Nam không phải đóng thuế. Trước sự câu kết Hoa - Pháp đã đặt ra tình thế mới cho cách mạng nước ta. Hoặc là cầm vũ khí chống lại thực dân Pháp khi chúng ra miền Bắc; hoặc là cùng hòa hoãn với Pháp để nhanh chóng gạt 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi miền Bắc.

Ngày 3/3/1946, Đảng ra Chỉ thị “Tình hình và chủ trương”, nhận định một cách chính xác, khách quan những điều kiện trong nước và thế giới. Từ đó đưa ra quyết định ký Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp vào ngày 6/3/1946 và Tạm ước Việt - Pháp (ngày 14/9/1946), thể hiện thiện chí hòa bình của Việt Nam và tranh thủ thời gian chuẩn bị nhân tài, vật lực cho cuộc kháng chiến lâu dài về sau.

Ngày 20/11/1946, thực dân Pháp bội ước, nổ súng đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn và cho quân đổ bộ lên Đà Nẵng. Chúng đã khiến nhân dân ta không còn lựa chọn nào khác là cầm súng đứng lên bảo vệ Tổ quốc. Chính quyền xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân làm nhiệm vụ hậu phương lớn cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đầy gian lao, ác liệt.

Ngày 19/12/1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” nêu rõ mục đích của cuộc kháng chiến là giành độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc với phương châm cơ bản là toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh

sinh. Đêm ngày 19/12/1946, Bác Hồ ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lần thứ hai của nhân dân ta diễn ra trong cả nước. Nhân dân Tân Tiến cùng nhân dân cả nước nhất tề đứng lên chiến đấu đến cùng vì nền độc lập tự do của Tổ quốc.

Trước tình hình quân Pháp tiếp tục tấn công mở rộng phạm vi chiếm đóng ở Lạng Sơn, ngày 15/2/1947, Tỉnh ủy triệu tập Hội nghị đại biểu các huyện, thị trong toàn tỉnh. Hội nghị đề ra chủ trương kháng chiến của tỉnh:

1- Phát động nhân dân tiếp tục tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chuẩn bị lương thực cho bộ đội chiến đấu, sẵn sàng tham gia phục vụ chiến đấu... Triệt để tiêu thổ kháng chiến để chặn bước tiến quân của địch. Những nơi thực dân Pháp đã vào đang chiếm đóng phải làm ngay và triệt để; xây dựng các đại đội độc lập, củng cố tự vệ chiến đấu tích cực đánh du kích để tiêu hao sinh lực địch; củng cố các đoàn thể quần chúng, giữ vững cơ sở; vận động nhân dân chống bắt phu, bắt lính.

2- Xây dựng căn cứ chiến lược của tỉnh, khu 1 gồm: Bình Gia, Bắc Sơn, Bằng Mạc, Điềm He, khu 2 gồm: Cao Lộc, Lộc Bình.

Để kịp thời quán triệt nhiệm vụ kháng chiến do Tỉnh ủy lãnh đạo và củng cố tổ chức của các chi bộ Đảng trong huyện, tháng 7/1947, Đảng bộ huyện Tràng Định tổ chức Hội nghị cán bộ mở rộng tại chùa Linh Quang Tam Bảo (làng Nà Chùa, xã Hùng Sơn). Hội nghị phổ biến, quán triệt tình hình nhiệm vụ mới do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra. Nhấn mạnh những nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng trong thời tình hình mới.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Lạng Sơn, Huyện ủy Tràng Định, nhân dân Tân Tiến tích cực chuẩn bị kháng chiến. Năm 1948, xã thành lập 2 trung đội du kích, 1 trung đội nam và 1 trung đội nữ. Trung đội nam do ông Bế Văn Thô làm trung đội trưởng, trung đội nữ do bà Nông Thị Khôn làm Trung đội trưởng, bà Nông Thị Đàm làm trung đội phó. Lực lượng dân quân du kích được củng cố, tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Chính quyền xã Tân Tiến lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, cung cấp lương thực cho kháng chiến.

Ngày 22/7/1947, Chi bộ Đảng Tân Tiến được thành lập¹ gồm 3 đồng chí: Nông Thăng Long, Bế Công Lưu, Chu Ngọc Lâu, do đồng chí Nông Thăng Long làm Bí thư. Đến năm 1948, Chi bộ kết nạp thêm được 3 đồng chí, gồm: Bế Văn Quế, Nông Văn Khảo, Phan Thị Mười. Sự ra đời của Chi bộ Tân Tiến là sự kiện đánh dấu sự phát triển của phong trào cách mạng ở xã Tân Tiến, từ đây nhân dân Tân Tiến có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cơ sở Đảng, đưa đường dẫn bước cho phong trào cách mạng của xã phát triển vững chắc, hòa nhịp cùng phong trào cả nước.

Trước tình hình cách mạng mới, đề đề phòng quân Pháp đánh chiếm Thất Khê, nhân dân đã tiêu thổ để kháng chiến. Nhân dân khu vực Thất Khê đã tự động phá đi những ngôi nhà kiên cố, tham gia phá đường giao thông. Đa số người già và trẻ em tản cư về Áng Mò, xã

1. Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930-1954) (Tái bản lần 1). NXB Văn hóa Dân tộc, năm 2009, tr.52.

Tân Tiến, được chính quyền và nhân dân Tân Tiến nhiệt tình giúp đỡ cả về vật chất lẫn tinh thần.

Cũng trong tháng 10/1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc. Âm mưu của chúng là tiêu diệt bộ đội chủ lực và cơ quan đầu não kháng chiến của ta để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, bao vây căn cứ địa Việt Bắc. Thực dân Pháp huy động 12.000 quân tinh nhuệ được trang bị vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại. Lực lượng quân Pháp chia làm hai cánh quân chủ yếu: quân thủy và quân bộ. Theo kế hoạch, cánh quân bộ sẽ theo đường số 4 từ thị xã Lạng Sơn tiến lên Na Sầm, Thất Khê và Cao Bằng rồi vòng xuống Bắc Kạn hội quân với cánh quân thủy hành quân theo đường sông Hồng, sông Lô.

Theo đúng kế hoạch đã vạch ra, sáng ngày 7/10/1947 quân Pháp từ Lạng Sơn theo đường số 4 lên Thất Khê. Chúng hành quân chậm chạp do vừa đi vừa phải lấp hố, sửa đường, chống lại các cuộc phục kích của lực lượng vũ trang các xã nằm dọc đường số 4. Đến chiều ngày 10/10/1947, quân Pháp chiếm Đại Đồng, Khâm Thành, Thất Khê. Chúng đặt Thất Khê thành phân khu quân sự, xã Đại Đồng và xã Khâm Thành nằm trong vùng tạm chiếm của thực dân Pháp. Trong thời gian này, thực dân Pháp tấn công lên Áng Mò hai lần, lần thứ nhất theo hướng từ Thất Khê lên và lần thứ hai từ Chí Minh sang, tuy nhiên cả hai lần đều gặp phải sự chống cự quyết liệt của quân và dân địa phương, vì vậy về phía ta không có thiệt hại lớn về người và tài sản.

Sau khi chiếm được Thất Khê, thực dân Pháp ra sức lôi kéo tay sai, tuyên truyền xuyên tạc các chính sách của Chính phủ và Mặt trận Việt Minh. Để mở rộng vùng chiếm đóng, thực dân Pháp thường xuyên mở các cuộc càn quét, nhưng gặp phải sự chống cự quyết liệt của lực lượng vũ trang địa phương nên buộc phải rút lui.

Với mưu đồ đóng chiếm lâu dài, thực dân Pháp ra sức bắt phu, bắt lính để xây dựng, sửa chữa lại các đồn bốt. Sở chỉ huy chung là đồn Thất Khê được sửa chữa kiên cố, có đầy đủ các phương tiện điện đài chỉ huy, được trang bị nhiều loại pháo tầm gần, xa đặt trong đồn chính. Dựa vào vị trí địa lý, thực dân Pháp muốn biên Thất Khê trở thành khu hậu cần trung gian, một trạm trung chuyển quan trọng trên quốc lộ số 4 đoạn từ Lạng Sơn lên Cao Bằng.

Trong thời gian này, xã Tân Tiến vẫn nằm trong vùng an toàn, không bị thực dân Pháp chiếm đóng. Tuy nhiên, Chi bộ, chính quyền và Ban Việt Minh xã đã chủ động tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng, cảnh giác trước mọi âm mưu và hành động của địch. Tăng cường củng cố lực lượng quân sự, khi cần thiết phối hợp với lực lượng vũ trang các xã trong huyện kiên quyết đánh trả những hành động quân sự của thực dân Pháp, không cho chúng mở rộng vùng chiếm đóng.

Những người dân Thất Khê vào Áng Mò tản cư đã nhanh chóng ổn định đời sống, sống tập trung thành một khu phố, họ làm nông nghiệp, làm nghề thủ công, buôn bán để kiếm sống. Để kỉ niệm chiến sĩ quân giải phóng bị

quân Trung Hoa Dân quốc bắn chết khi bảo vệ Thất Khê năm 1945, nhân dân đặt tên phố là phố Kim Lăng.

Những chiến thắng trên các mặt trận của ta làm thất bại kế hoạch tấn công lên Việt Bắc của thực dân Pháp. Ngày 19/12/1947, đại bộ phận quân Pháp rút khỏi Việt Bắc. Mặc dù vậy chúng vẫn cố gắng chiếm giữ đường số 4 bằng cách thiết lập hệ thống các điểm phòng ngự dày đặc nhằm giữ quyền kiểm soát con đường, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn sự liên lạc của cách mạng nước ta với quốc tế.

Trong những năm 1947-1949, bộ đội chủ lực phối hợp cùng với bộ đội địa phương liên tiếp mở nhiều cuộc tập kích, phục kích tiêu diệt địch, góp phần cùng với nhân dân các địa phương giành thắng lợi trên đường số 4, những chiến công đó có sự đóng góp của quân và dân huyện Tràng Định nói chung và nhân dân xã Tân Tiến nói riêng. Với những thắng lợi của ta trên đường số 4, thực dân Pháp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp tế lương thực qua đường số 4, buộc phải vận chuyển bằng đường hàng không.

Giữa lúc cuộc kháng chiến của quân và dân Lạng Sơn đang trên đà giành được những thắng lợi mới, từ ngày 15-19/6/1948, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ nhất đã được tổ chức tại đình làng Nà Đồng (thôn Bản Dao, xã Tân Văn, huyện Bình Gia). Đại hội đã phân tích đánh giá tình hình kháng chiến của quân và dân trong tỉnh, đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng mới.

Sau Đại hội Đảng bộ Tỉnh, đầu năm 1949, Đại hội Đảng bộ huyện Trảng Định lần thứ hai được tổ chức tại thôn Pàn Đào (xã Kim Đồng). Đại hội nhận định đánh giá tình hình cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân các dân tộc huyện Trảng Định, phổ biến, quán triệt tình hình nhiệm vụ do Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ nhất đề ra. Đại hội thông qua Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ của huyện Trảng Định trong thời gian tới. Nhiệm vụ trọng tâm được Nghị quyết nhấn mạnh là: đẩy mạnh sản xuất, tăng cường công tác phát triển Đảng, đoàn kết nhân dân đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với tình hình từng vùng trong huyện.

Giữa năm 1949, cử tri các xã, thị trấn trong huyện Trảng Định tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa I. Tháng 5/1949, 245 cử tri xã Tân Tiến đã đi bầu cử theo kế hoạch của huyện¹. Kết quả, ông Nông Văn Vinh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tân Tiến, ông Nông Văn Thổ được bầu làm Phó Chủ tịch, ông Hoàng Văn Nhân làm thư ký².

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn này là củng cố phát triển lực lượng vũ trang, bảo vệ chính

1. Theo Danh sách biên bản bầu cử lại Hội đồng nhân dân (vùng tự do) ngày 8/7/1949 của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Trảng Định.

2. Theo biên bản bầu Ban Thường vụ Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tân Tiến năm 1949.

quyền non trẻ, bảo vệ trật tự trị an thôn, bản, tiếp tục củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, mặt trận, các tổ chức thanh niên, hội phụ nữ xã, tạo điều kiện cho nhân dân phát triển sản xuất. Ngay sau khi ổn định tổ chức hành chính, Chi bộ Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tân Tiến đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, động viên nhân dân chú trọng tăng gia sản xuất, trồng thêm hoa màu, đảm bảo lương thực, thực phẩm cải thiện đời sống, công tác vệ sinh phòng dịch cho nhân dân được quan tâm.

Thực hiện chủ trương của Đảng “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”, Chi bộ Đảng và chính quyền Tân Tiến chú trọng công tác phát triển sản xuất, cải thiện đời sống của đồng bào trên địa bàn. Các phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được duy trì. Chính quyền xã tích cực vận động bà con trong các bản tham gia các lớp bình dân học vụ buổi tối, phát động phong trào xóa nạn mù chữ trong thanh thiếu niên. Được sự quan tâm, chỉ đạo của chính quyền, đồng bào ở các bản dần có được “con chữ”, trình độ nhận thức từng bước được nâng lên, một số người đã biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ. Mặt khác, chính quyền địa phương rất chú trọng quan tâm vấn đề sức khỏe của người dân trên địa bàn. Công tác phòng bệnh được đẩy mạnh, bước đầu ngăn chặn những dịch bệnh trước đây hay xảy ra như: sốt rét, tả, lỵ, thương hàn... Nhân dân ở các bản đều thực hiện phong trào ăn ở hợp vệ sinh như ăn chín, uống sôi, làm hố xí, chuồng trại chăn nuôi cách xa nơi ở... Ngoài ra, phong trào xây dựng đời sống mới đã được đồng bào tham gia hưởng ứng một cách tự giác. Những tệ nạn mê tín dị đoan và nạn cờ bạc hay đánh nhau,

trộm cắp bị ngăn cấm, có tác dụng làm cho quê hương được ổn định, không khí đoàn kết, thân ái, đùm bọc giúp đỡ nhau trong nhân dân đã trở thành nếp sống thường nhật.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch biên giới. Bộ Tư lệnh mặt trận Biên giới đã đắp sa bàn, tổ chức diễn tập chuẩn bị cho chiến dịch Đông Khê. Ngày 16/9/1950, bộ đội ta tấn công đồn Đông Khê, sau 2 ngày, đêm chiến đấu quyết liệt, bộ đội ta đã hoàn toàn làm chủ cứ điểm Đông Khê.

Ngày 10/10/1950, thực dân Pháp rút quân khỏi Trảng Định. Ngày 13/10/1950, quân Pháp rút khỏi Na Sầm, (huyện Thoát Lãng), Đồng Đăng (huyện Văn Uyên). Ngày 17/10/1950, quân Pháp rút hoàn toàn khỏi thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn được hoàn toàn giải phóng.

Đầu năm 1953, Chính phủ Pháp được sự đồng ý của Mỹ, cử Nava làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh ở Đông Dương. Kế hoạch Nava ra đời (7/5/1953), sau 18 tháng sẽ giành lấy một thắng lợi quyết định để “kết thúc chiến tranh trong danh dự”. Kế hoạch Nava được chia thành hai bước. Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 của ta đã làm phá sản bước thứ nhất Kế hoạch Nava, buộc chúng phải điều binh giữ Điện Biên Phủ (12/1953), biến nơi đây thành một “pháo đài bất khả xâm phạm” với tham vọng nghiền nát quân chủ lực của ta khi ta tấn công lên Điện Biên Phủ.

Trước tình hình đó, tháng 12/1953, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Chính vì vậy, nhiệm vụ chi viện cho chiến trường ngày càng được đặt lên hàng

đầu. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân xã Tân Tiến đẩy lên phong trào thi đua sản xuất, tham gia dân công để phục vụ cho chiến dịch lịch sử này.

Ngày 13/3/1954, bộ đội ta bắt đầu nổ súng tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Sau 56 ngày đêm “khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt”, ngày 7/5/1954, ta làm nên thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ, đập tan cứ điểm bất khả xâm phạm của Pháp. Thắng lợi này được xem như một trận Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa của thế kỷ XX, buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán với ta.

Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương được ký kết. Chính phủ Pháp phải công nhận hòa bình ở Đông Dương, tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước Đông Dương.

Trong thời gian chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra, cùng với công tác chi viện cho tiền tuyến, Chi bộ xã Tân Tiến tiếp tục kêu gọi nhân dân tăng gia sản xuất, bên cạnh đó, Chi bộ, chính quyền xã cũng chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục, y tế. Nhờ đó tình trạng mù chữ cơ bản được đẩy lùi. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý. Các phong trào vệ sinh tiếp tục được thực hiện, góp phần ngăn chặn một số dịch bệnh thường gặp.

Khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, toàn dân tham gia kháng chiến, đặt nhiệm vụ kháng chiến lên hàng đầu. Các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt vai trò của mình trong việc tuyên truyền, vận động người dân tích cực tăng gia sản xuất.

Trong 9 năm kháng chiến gian khổ, nhân dân Tân Tiến hăng say sản xuất để chi viện cho tiền tuyến, xây dựng hậu phương vững chắc cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là kết quả của tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường, bất khuất của nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Tân Tiến nói riêng. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, nhân dân Tân Tiến đã hăng hái lao động sản xuất, đóng góp tiền của, lương thực thực phẩm gửi ra chiến trường, nhiều người con của Tân Tiến đã xung phong lên đường nhập ngũ, trong đó có 4 người đã anh dũng hy sinh và được công nhận là liệt sỹ.

Với thắng lợi trong cuộc chiến chống thực dân Pháp, nhân dân Tân Tiến tự hào vì góp phần làm giàu thêm truyền thống cách mạng của quê hương. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc, Chi bộ và nhân dân Tân Tiến vững tin bước sang thời kỳ lịch sử mới: Thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954 - 1975).

Chương IV

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954-1975)

I. KHÔI PHỤC KINH TẾ, CẢI TẠO QUAN HỆ SẢN XUẤT, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI (1954-1960)

Sau Hiệp định Giơnevơ được ký kết vào ngày 21/7/1954), đất nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền Nam - Bắc với 2 chế độ chính trị - xã hội khác nhau lấy vĩ tuyến 17 (dọc theo sông Bến Hải - Quảng Trị) làm giới tuyến quân sự tạm thời. Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, từng bước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên ở miền Nam, đế quốc Mỹ dần thay chân Pháp, dựng chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm với âm mưu chia cắt lâu dài nước ta, biến nơi đây thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Do đó, nhiệm vụ chung của nhân dân cả nước sau năm 1954 vẫn là tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngay sau khi chuyển sang giai đoạn cách mạng mới, ngày 17/7/1954, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra nghị quyết về “Tình hình mới và nhiệm vụ mới”, nêu rõ nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng, toàn dân ta trong giai đoạn trước mắt là:

- Tranh thủ và củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

- Tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng một quân đội nhân dân hùng mạnh, thích hợp với yêu cầu của tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện người cày có ruộng, ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà.¹

Tháng 9/1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn mới, đó là: “Trong một thời gian nhất định, nhiệm vụ chung của Đảng ta đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến để củng cố hòa bình, ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố Miền Bắc, giữ vững và thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân tộc trong toàn quốc...”.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, xã Tân Tiến vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nền kinh tế nông nghiệp của xã manh mún, phương thức canh tác thô sơ, thiếu kỹ thuật, thời tiết không thuận lợi nên năng suất cây trồng rất thấp. Địa hình đồi núi cao, giao thông đi lại khó khăn. Đặc

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1955-1985), tr.10.

biệt, các phần tử phản động luôn tìm cách phá hoại đời sống, sản xuất của đồng bào; giữa các dân tộc anh em gây ảnh hưởng đến tình đoàn kết cộng đồng. Trong khi đó, số lượng cán bộ, đảng viên thiếu, trình độ, năng lực lãnh đạo còn hạn chế, chưa thích ứng kịp với những thay đổi trong hoàn cảnh mới.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, xã cũng có những thuận lợi cơ bản. Kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhân dân xã Tân Tiến được sống trong hòa bình nên phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Các cán bộ, đảng viên trong Chi bộ và chính quyền xã được tôi luyện trong quá trình lãnh đạo nhân dân vừa trực tiếp chiến đấu, vừa xây dựng hậu phương về mọi mặt góp phần đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) nên ngày càng dạn dày về kinh nghiệm và bản lĩnh chính trị. Với tinh thần và khí thế đó, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Tân Tiến đã bắt tay ngay vào lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, chống đói và phòng đói, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân sản xuất rau màu ngắn ngày, cho nông dân vay vốn để tạo việc làm. Với niềm hân hoan phấn khởi sau chiến thắng, nhân dân phát huy tinh thần tự lực tự cường trong kháng chiến, đoàn kết tương trợ giúp nhau sản xuất, ổn định đời sống.

Để giải quyết khó khăn lương thực, Chi bộ xã phát động nhân dân tham gia phong trào khai hoang, phục hóa, thực hiện khẩu hiệu “tác đất, tác vàng”, mở rộng diện tích canh tác. Nhân dân Tân Tiến cho nhau mượn trâu bò, nông cụ để sản xuất, trồng rau màu ngắn ngày cũng như nhận trợ cấp lương thực, vay vốn từ Nhà nước. Các phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói, được nhân dân xã Tân Tiến tích cực hưởng ứng. Các biện pháp kỹ thuật như cày sâu, bừa kỹ, tăng phân bón ruộng, đắp bờ giữ nước. Nhờ đó diện tích đất canh tác được mở rộng, sản lượng lúa và hoa màu tăng lên. Nhờ sự chỉ đạo của Huyện ủy cũng như Chi bộ xã nên nguy cơ xảy ra nạn đói được đẩy lùi, đời sống nhân dân bước đầu ổn định. Vượt qua nạn đói, nhân dân trong xã ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa.

Trong những năm đầu sau chiến tranh, do đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn nên sự nghiệp giáo dục ở xã Tân Tiến phát triển chậm. Cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy và học tập hết sức thiếu thốn. Phong trào xóa nạn mù chữ cũng gặp nhiều trở ngại, ngày càng giảm sút. Tình trạng mù chữ vẫn còn phổ biến ở đại đa số nhân dân xã Tân Tiến.

Công tác y tế được Chi ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Phong trào ăn ở hợp vệ sinh được phát động rộng rãi trong toàn xã và được nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Nhờ vậy, các dịch giảm rõ rệt.

Ngoài ra, chính quyền còn tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân để bài trừ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn hóa mới như tổ chức đám cưới theo nếp sống mới, không ăn uống linh đình trong ma chay, cưới hỏi. Phong trào văn hóa, văn nghệ phát triển mạnh trong tất cả các thôn bản.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền, với quyết tâm của cán bộ và nhân dân, tình hình tư tưởng chính trị, xã hội đã bước đầu ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đang từng bước được cải thiện.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, chính quyền xã Tân Tiến thường xuyên quan tâm đến công tác củng cố lực lượng vũ trang, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Tuy nhiên, những năm đầu tiên sau hòa bình lập lại, tình hình an ninh trật tự ở các thôn bản vẫn còn diễn biến phức tạp. Tệ nạn cờ bạc, nghiện hút vẫn còn xảy ra.

Năm 1955, Trung ương mở lớp tập huấn cho cán bộ cải cách ruộng đất các tỉnh miền Bắc. Ban lãnh đạo huyện Tràng Định tổ chức nhiều đợt học tập cho quần chúng các xã trong huyện về chủ trương giảm tô và cải cách ruộng đất. Qua học tập nhân dân các xã trong huyện trong đó có nhân dân Tân Tiến ngày càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Tháng 11/1957, Huyện ủy Tràng Định mở lớp bồi dưỡng công tác Đảng, công tác tổ chức cán bộ cho các đồng chí Chi ủy viên các xã và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chủ chốt các xã nhằm nâng cao năng

lực lãnh đạo của cán bộ. Các đồng chí Chi ủy viên và cán bộ chủ chốt xã Tân Tiến sau khi tham gia lớp bồi dưỡng đã vận dụng sáng tạo vào quá trình lãnh đạo, chỉ đạo mọi công việc ở xã. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức quần chúng được quan tâm, chú trọng và được coi là nhiệm vụ trọng tâm. Chính vì vậy, Chi bộ xã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị, các đợt tự phê bình và phê bình trong toàn cán bộ, đảng viên sinh hoạt trong Chi bộ. Công tác xây dựng Đảng, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện tốt nhằm phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Tháng 01/1958, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh từ năm 1958 - 1960 là:

1. Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, lấy sản xuất nông - lâm nghiệp làm khâu chính, chủ yếu nhằm giải quyết vấn đề lương thực và thực phẩm.

2. Ra sức cải tạo nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, công thương nghiệp, tích cực phát triển kinh tế quốc doanh.

3. Ổn định và nâng cao một bước đời sống của nhân dân, hoàn thành công cuộc cải cách dân chủ.

Tiếp đó, ngày 26/3/1958, Tỉnh ủy đề ra phương hướng nhiệm vụ “Phải tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng cường chấn chỉnh và phát triển các tổ đội công. Đối với các hộ công thương, cần chủ động bàn bạc thống nhất, chuyển hướng làm ăn phù hợp với tình hình mới...”.

Tháng 4/1959, Hội nghị lần thứ 16 Ban Chấp hành Trung ương Đảng bàn về hợp tác hóa nông nghiệp ở miền Bắc, nhận định: Một đặc điểm của miền núi thuộc miền Bắc nước ta là chưa hoàn thành cải cách dân chủ nhưng đã đi vào vận động đổi công, hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất. Vì vậy, ở miền núi nói chung vấn đề đặt ra lúc này là vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ. Tiếp đó, ngày 25/8/1959, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 156-CT/TW “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi phía Bắc nước ta”. Thực chất của cuộc vận động chính là tiến hành nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, đồng thời giải quyết những tồn tại của nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhằm đánh tan thế lực của địa chủ, giải quyết vấn đề ruộng đất, trâu bò của địa chủ còn chiếm dụng nhiều hơn nông dân.

Ngày 04/11/1959, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị quyết “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ miền núi”, với phương châm: “tích cực lãnh đạo, vững bước tiến lên, quy hoạch về mọi mặt, sát với từng vùng; làm tốt, vững và gọn”. Tuy nhiên, với miền núi, Nghị quyết cũng nhấn mạnh: “đảm bảo đoàn kết dân tộc, kiên nhẫn, thận trọng, tùy từng vùng khác nhau mà cách làm có khác nhau, tránh máy móc, rập khuôn, xuất phát từ những đặc điểm của miền núi và trình độ thực tại của các dân tộc” .

Ngay sau đó, Huyện ủy Trảng Định tổ chức Hội nghị cán bộ huyện. Hội nghị đề ra nhiệm vụ: Tích cực phát triển sản xuất, xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã nhằm cải tạo kinh tế lạc hậu; cải tạo kinh tế cá thể trong các ngành tiểu thủ công nghiệp, từng bước xây dựng cơ sở kinh tế quốc doanh; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân; đẩy mạnh công cuộc cải cách dân chủ, nâng cao nhận thức về đường lối xây dựng xã hội mới; xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa. Đến tháng 12/1959, Hội nghị đảng viên toàn Đảng bộ huyện Trảng Định lại đề ra chủ trương: Đẩy mạnh sản xuất, tăng cường công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

Quán triệt chủ trương của Huyện ủy về xây dựng các tổ đổi công, Chi bộ lãnh đạo nhân dân ban đầu xây dựng các nhóm nhỏ trên cơ sở cân đối lao động và sản xuất. Từ đó, đến năm 1958-1959, các tổ đổi công ở các xóm lần lượt được thành lập, với quy mô từ 6-8 hộ, cùng giúp đỡ nhau trong việc cày bừa, cấy hái. Từ phong trào tổ đổi công, nông dân trong xã đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu trong sản xuất. Đây là kết quả bước đầu đặt cơ sở, nền móng cho việc tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn trong tương lai. Bên cạnh đó, trong thời gian này, công tác thủy lợi được chính quyền quan tâm, các mương phai được sửa chữa, cung cấp nước tưới đầy đủ cho sản xuất.

Bên cạnh việc phát triển phong trào tổ đổi công, Chi bộ Đảng chú trọng chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế và đạt nhiều thành tích đáng kể.

Phong trào làm thủy lợi là một trong những mặt trận hàng đầu trong việc thúc đẩy sản xuất nông nghiệp. Chính quyền xã vận động người dân tu sửa mương phai, để dẫn nước vào đồng ruộng, làm mương dẫn nước, nhờ đó số lượng ruộng bị thiếu nước sản xuất được thu hẹp, diện tích cây trồng được mở rộng, từ việc ruộng chỉ cấy được 1 vụ/năm thì nay cấy được 2 vụ/năm góp phần nâng cao năng suất cây trồng và ổn định đời sống nhân dân.

Bên cạnh phong trào làm thủy lợi, phong trào sản xuất nông nghiệp thu được nhiều kết quả tốt. Các loại cây trồng được trồng đúng thời vụ, bước đầu người dân đã chú ý đến việc cấy đúng kỹ thuật, chú trọng khâu chọn giống để đảm bảo năng suất cao cho mùa vụ, tăng vòng sử dụng đất từ 1 vụ lên 2 vụ/năm. Nhờ đó sản lượng lương thực năm sau đều cao hơn so với năm trước.

Về y tế, các phong trào “ăn chín uống sôi”, “sạch làng tốt ruộng” được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhờ vậy sức khỏe của người dân được đảm bảo, cả xã hầu như không xảy ra dịch bệnh lớn nào. Các tổ chức đoàn thể thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân để bài trừ các tệ nạn, xây dựng nếp sống văn hóa mới. Phong trào văn hóa văn nghệ phát triển, đời sống văn hóa tinh thần của người dân dần được cải thiện. Tuy nhiên trong nhân dân vẫn còn tồn tại những hủ tục lạc hậu.

Trong công tác giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục diễn ra sôi nổi. Trong điều kiện mới, người dân không phải đi học ban đêm, không phải lo phòng tránh khi địch bắn phá, được tự do học ban ngày, tranh thủ học buổi

trưa nên phong trào có điều kiện phát triển hơn. Nhờ đó số lượng người biết chữ ngày càng tăng.

Cùng với việc xây dựng, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể ngày càng được kiện toàn và củng cố. Tháng 4/1959, trong không khí phấn khởi, dân chủ cùng nhân dân trong huyện, cử tri Tân Tiến hân hoan đi bầu cử lựa chọn ra những đại biểu ưu tú nhất có trình độ và phẩm chất chính trị vào Hội đồng nhân dân xã. Kết quả bầu được 19 đại biểu Hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã khóa mới, Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính xã Tân Tiến được kiện toàn, trong đó: đồng chí Trần Quốc Sùng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Văn Vinh Phó Chủ tịch Hội đồng, đồng chí Bé Văn Mông - thư ký¹; đồng chí Bé Công Bình được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, đồng chí Lô Văn Sáng được bầu làm Phó Chủ tịch, ủy viên Ủy ban gồm các ông: Nông Văn Thục, Dương Văn San, Phan Văn Công, Nông Văn Bảo, Bé Văn Quế². Sau ngày bầu cử, Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính xã đã bắt tay vào thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa, chăm lo đời sống nhân dân, chống âm mưu phá hoại của đế quốc Mỹ và tay sai, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội.

1. Theo Biên bản bầu cử Hội đồng nhân dân xã Tân Tiến, ngày 19/4/1959.

2. Theo Quyết định của Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn về việc công nhận kết quả bầu cử UBHC xã Tân Tiến, ngày 24/5/1959.

Sau khi Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính được kiện toàn, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Tràng Định, tháng 5/1959, Chi bộ Đảng xã Tân Tiến tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1959-1963). Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương, trong đó tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, vận động nhân dân xây tổ đội công để giúp đỡ nhau về nhân công, giống, vốn, công cụ lao động sản xuất... giải quyết những khó khăn, tạo điều kiện gieo cấy đúng thời vụ, đồng thời đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Tiếp tục củng cố tổ chức Đảng, phát triển đảng viên, xây dựng, phát triển mạnh các tổ chức đoàn thể quần chúng. Phát động phong trào bình dân học vụ, người biết chữ dạy người chưa biết chữ, phấn đấu các thôn đều có lớp học...

Đại hội bầu Chi ủy gồm 5 đồng chí. Trong đó: Đồng chí Nông Văn Vinh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Bé Công Bình được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chi ủy viên là các đồng chí: Hoàng Kiên An, Hoàng Quốc Tân, Ma Văn Phùng¹.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện và Chi bộ xã, Chi ủy, chính quyền xã Tân Tiến đã khắc phục mọi khó khăn tích cực trong công tác lãnh đạo chuẩn bị để xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Với tinh thần “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, nhiều gia đình cán bộ, đảng viên hăng hái tham gia làm nông cật. Tính đến cuối

1. Theo Quyết định số 346-QN/TĐB của Ban Chấp hành tỉnh Lạng Sơn ngày 11/6/1959 về việc công nhận Ban Chi ủy mới.

năm 1960, xã Tân Tiến đã thu hút 100% hộ gia đình vào hợp tác xã nông nghiệp, toàn xã có 7 hợp tác xã gồm: Hợp tác xã Pò Cai, Hợp tác xã Bản Châu, Hợp tác xã Áng Mò, Hợp tác xã Nà Háo, Hợp tác xã Pò Khiển, Hợp tác xã Khuổi Biếp, Hợp tác xã Khuổi Cù.

Mỗi hợp tác xã được chia thành các đội sản xuất dưới sự điều hành của Ban Quản trị hợp tác xã. Chủ nhiệm hợp tác xã đều là những người nông dân sản xuất giỏi, có kinh nghiệm trồng trọt, chăn nuôi và nhiệt tình với công tác địa phương. Các xã viên đều tích cực trong phong trào xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã, áp dụng khoa học - kỹ thuật, làm phân bón sản xuất. Đồng thời, tham gia làm thủy lợi, xây dựng hệ thống phai... Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp của xã đạt kết quả cao, góp phần cải thiện đời sống của nhân dân trên địa bàn xã.

Cùng với hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện đường lối “ba ngọn cờ hồng” của Đảng, Chi bộ lãnh đạo cùng cố mối quan hệ dân chủ bình đẳng, tự nguyện, đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm xây dựng hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng. Kết quả ngay trong năm 1961, xã đã xây dựng được hợp tác xã mua bán (tại Áng Mò) do ông Nguyễn Văn Tỷ làm chủ nhiệm và hợp tác xã tín dụng do ông Phan Văn Tống làm chủ nhiệm. Hợp tác xã mua bán tổ chức quầy hàng ở các thôn bản với những mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân như vải, quần áo, đèn dầu, muối ăn, nông cụ sản xuất.

Đi đôi với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế, Chi bộ tăng cường công tác xây dựng Đảng về tư tưởng

và tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ Đảng đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt trong Đảng và các tổ chức quần chúng, thi đua tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội, làm gì để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tìm hiểu về Đảng, về Bác Hồ... Do đó, đã nâng cao tinh thần giác ngộ của quần chúng nhân dân về chủ nghĩa xã hội và quyết tâm chống Mỹ cứu nước trong các đảng viên và quần chúng.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể đã tích cực đóng góp trí tuệ, sức lực góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Hội Phụ nữ hướng dẫn các chị em trong chăm sóc gia đình, phát triển kinh tế và động viên chồng con đi bộ đội. Đoàn Thanh niên đã phát huy tinh thần xung kích, tham gia vào công tác thủy lợi, vệ sinh đường làng ngõ xóm, các hoạt động văn nghệ, thể thao. Nhiều đoàn viên tích cực tham gia trồng cây theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Mùa xuân là tết trồng cây. Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”. Hội Nông dân giữ vai trò quan trọng trong vận động các hộ gia đình vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp.

Như vậy, từ năm 1954-1960, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền, xã Tân Tiến đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc khôi phục, phát triển sản xuất, xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp. Không chỉ kinh tế phát triển, các mặt văn hóa, y tế, giáo dục cũng có khởi sắc nhất định. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt được

nhiều kết quả tích cực, tạo cơ sở để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Tiến bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội (1961-1965).

II. HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1961-1965)

Từ ngày 5 đến ngày 10/9/1960, tại Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức, Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: “Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà - cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới”.

Về xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc, Đại hội xác định đường lối cơ bản là: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và khoa học - kỹ thuật nhằm đưa nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công - nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong

kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, củng cố và tăng cường kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Đối với miền núi, Đại hội xác định: “làm thay đổi một bước bộ mặt kinh tế và văn hóa miền núi, tạo cơ sở vững chắc cho những bước phát triển về sau với quy mô lớn hơn”.

Từ ngày 15 đến ngày 25/3/1961, Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Lạng Sơn lần thứ IV được tổ chức. Đại hội tiến hành đánh giá, tổng kết những kết quả đạt được trong giai đoạn trước qua đó đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cho toàn Đảng bộ giai đoạn cách mạng mới.

Tháng 6/1961, cùng với nhân các địa phương khác trong huyện Tràng Định, nhân dân Tân Tiến nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa II. Thông qua bầu cử Hội đồng nhân dân, công tác củng cố chính quyền, đoàn thể có nhiều tiến bộ. Ủy ban hành chính xã Tân Tiến do ông Bế Công Bình làm Chủ tịch.

Bước vào thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện và Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965), Tân Tiến có nhiều thuận lợi căn bản. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa dần hình thành và được củng cố. Cán bộ, đảng viên đã tích lũy được những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và vận động nhân dân trong xây dựng, phát triển kinh tế theo kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên,

xã cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nghèo nàn và thấp kém. Trình độ quản lý, trước hết là quản lý kinh tế của đa số cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế.

Ngày 19/2/1963, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 70-NQ/TW về “Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp toàn diện mạnh mẽ và vững chắc”. Quán triệt tinh thần của Nghị quyết 70, Đảng bộ xã Tân Tiến tập trung lãnh đạo công tác cải tiến, quản lý hợp tác xã với 3 nội dung chính: cải tiến, quản lý sản xuất; cải tiến, quản lý lao động và cải tiến quản lý tài chính. Trong quá trình thực hiện cuộc vận động, cán bộ, xã viên các hợp tác xã đều được học tập mục đích, yêu cầu, nội dung của từng đợt của công tác cải tiến, quản lý hợp tác xã. Thông qua việc học tập, quán triệt nghị quyết, đa số cán bộ, xã viên đều có chuyển biến tốt về tư tưởng và hành động, tinh thần làm chủ tập thể trong các hợp tác xã đã được nâng lên.

Khẩu hiệu “Hợp tác là nhà, xã viên làm chủ” được đa số xã viên hưởng ứng và thực hiện sôi nổi. Các giống lúa mới được đưa vào sản xuất như Nông nghiệp 8, Trân Châu lùn... Năng lực lãnh đạo và quản lý của đội ngũ cán bộ hợp tác xã ngày càng tiến bộ, hầu hết đã xác định được phương hướng sản xuất, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật... Các biện pháp thực hiện đều rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của từng hợp tác xã. Việc quản lý lao động được thực hiện chặt chẽ, khắc phục được tình trạng “rong công, phóng điểm”. Các hợp tác xã còn đẩy mạnh khai hoang phục hóa, làm công tác thủy lợi, xây dựng mương phai và tăng vòng quay sử dụng đất.

Tiếp tục thực hiện đường lối của Đảng cũng như tư tưởng “văn hóa soi đường cho quốc dân đi” của Hồ Chủ tịch, công tác văn hóa tiếp tục được cấp ủy và chính quyền xã quan tâm phát triển. Cuộc vận động xây dựng nếp sống mới, đời sống mới được các tầng lớp nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Các hủ tục, mê tín dị đoan dần bị loại trừ.

Phong trào bình dân học vụ tiếp tục góp phần vào công tác xóa mù chữ cho nhân dân. Năm 1961, trường cấp 2 xã Tân Tiến được thành lập, phong trào thi đua “Học tập trường Bắc Lý, thi đua dạy thật tốt, học thật tốt, xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa” diễn ra sôi nổi. Từ năm học 1962 - 1963, giáo viên và học sinh của nhà trường thực hiện theo lời dạy của Bác Hồ: “Học sinh gọi nam giáo viên là thầy, nữ giáo viên là cô, và xưng em, không gọi là anh, chị như trước”. Các em học sinh tự học tập và tự rèn luyện theo 8 chữ vàng: nghe, ghi, nghĩ, nói, đúng, đủ, cần, nghiêm. Trường cấp 1 đầu tiên của xã được thành lập ở Pàn Cù, sau chuyển ra Áng Mò.

Công tác y tế có những bước chuyển biến tích cực so với thời gian trước. Phong trào giữ gìn vệ sinh môi trường được thực hiện tốt, phần lớn nhân dân thực hiện di dời chuồng gia súc ra xa nhà ở, đào hố ủ phân, ăn, uống hợp vệ sinh...

Công tác giữ vững quốc phòng luôn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Lực lượng dân quân, du kích được củng cố và tăng cường không chỉ về số lượng mà còn được nâng cao trình độ, khả năng thực hành chiến đấu.

Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo cho Ban Chỉ huy xã đội tiến hành công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, tinh thần sẵn sàng chiến đấu, không ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh đối với lực lượng du kích địa phương. Tiếp tục thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự năm 1960, công tác tuyên và giao quân giai đoạn này luôn được đảm bảo.

Ban Công an xã phát động nhân dân tham gia vào công tác bảo vệ an ninh thôn bản, đấu tranh chống trộm cắp và các loại tội phạm khác, mang lại cuộc sống yên bình cho nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được cấp ủy Đảng coi trọng. Các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy, đặc biệt là các nghị quyết về phong trào hợp tác hóa luôn được quán triệt sâu sắc đến tất cả cán bộ, đảng viên. Thực hiện cuộc vận động “Chinh huấn mùa xuân” do Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động, đa số đảng viên đều tiến hành nghiêm túc tự phê bình và phê bình nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, xứng đáng là “người lãnh đạo, là đầu tó trung thành của nhân dân”. Cấp ủy còn cử nhiều lượt đồng chí đi học bồi dưỡng, nâng cao về trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ về quản lý để nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng. Công tác phát triển đảng viên được duy trì. Từ năm 1961 đến năm 1963, Đảng bộ đã kết nạp hàng chục quần chúng ưu tú vào Đảng, trong đó năm 1962 là năm kết nạp được nhiều đảng viên nhất.

Năm 1963, diễn ra cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, cùng với cử tri các xã khác trong huyện, cử tri xã

Tân Tiến tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa III. Trong các kỳ họp đầu tiên, ông Dương Văn San được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Từ ngày 10 đến ngày 14/8/1963, Đại hội Đảng bộ huyện Trảng Định lần thứ III được tổ chức. Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng cho giai đoạn tiếp theo của toàn huyện là: Phát triển nông nghiệp toàn diện, nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở huyện, phát động cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ “4 tốt”, kết hợp chặt chẽ với củng cố phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, năm 1963, Chi bộ xã Tân Tiến tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1963 - 1965). Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1959 - 1963, qua đó đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Nông Bách Thắng được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn San được bầu giữ chức Phó Bí thư. Chi ủy gồm các đồng chí: Nông Văn Vinh, Minh Tân, Lý Quốc Vân, Quốc Sung, Nông Đức Thâm.

Sau Đại hội, Chi bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân xã Tân Tiến thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Tuy nhiên, giữa lúc phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thì đến cuối năm 1963, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan nên tỷ lệ hộ nông dân trong

hợp tác xã nông nghiệp của Tân Tiến giảm sút. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, phong trào củng cố hợp tác xã được Chi bộ xã Tân Tiến thực hiện một cách nghiêm túc và đạt được nhiều hiệu quả tích cực. Các hợp tác xã được củng cố, tỷ lệ người dân tham gia vào hợp tác xã tăng đều theo từng năm, các phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được giữ vững góp phần ổn định sản xuất của người dân.

Hợp tác xã nông nghiệp được thành lập, người dân bắt đầu tham gia vào quá trình làm ăn tập thể. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và sự hoạt động của Ban quản trị hợp tác xã, các phương thức sản xuất mới được đưa vào trong sản xuất, việc ứng dụng các thành tựu của khoa học kỹ thuật được tiến hành một cách có hiệu quả. Các loại cây trồng, giống mới được đưa vào sản xuất để thay thế những giống cây cho năng suất thấp. Các biện pháp về xử lý giống, phòng chống sâu bệnh, chăm sóc, bón phân được hợp tác xã hướng dẫn xã viên tiến hành. Quan hệ sản xuất mới và phương pháp tổ chức sản xuất mới đã tạo ra năng suất cây trồng, vật nuôi ổn định, đặc biệt là sau khi hợp tác xã nông nghiệp được củng cố. Năm 1965, cán bộ và nhân dân xã Tân Tiến được Ủy ban hành chính Tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen về thành tích tham gia xây dựng công trình thủy lợi Khuôn Tùng (Tri Phương), huyện Tràng Định.

Cùng với hoạt động trồng trọt, chăn nuôi của xã cũng có sự phát triển đáng ghi nhận. Mặc dù Tân Tiến không có trại chăn nuôi tập thể nhưng để lấy sức kéo phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, Chi bộ xã đã vận động nhân dân

phát triển đàn trâu, bò. Chỉ trong một thời gian ngắn, tổng số trâu, bò của xã tăng lên đáng kể. Bên cạnh đó, xã cũng chú trọng phát triển đàn lợn và gia cầm, góp phần cung cấp thực phẩm cho nhân dân trong xã.

Cùng với việc củng cố các hợp tác xã và phát triển kinh tế, các mặt văn hóa, giáo dục, y tế cũng được Chi bộ xã quan tâm lãnh đạo và đạt được nhiều thành tựu mới.

Về giáo dục, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, điều kiện thực hành nhưng với quyết tâm “thi đua dạy tốt, học tốt”, thầy và trò Tân Tiến đã vượt lên những khó khăn để tích cực dạy và học. Phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hóa cũng được Chi bộ xã quan tâm thực hiện. Công tác y tế trong thời gian này tiếp tục được quan tâm. Phong trào sạch làng tốt ruộng, ăn chín, uống sôi tiếp tục được thực hiện. Công tác phòng và chống bệnh sốt rét, broun cổ và các dịch bệnh khác đạt được kết quả cao, nhờ đó số lượng người mắc bệnh giảm dần

Nhằm từng bước nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc trong xã, chính quyền địa phương hết sức quan tâm đến việc phát triển văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao. Các hoạt động này được diễn ra sôi nổi, đặc biệt là trong những ngày lễ lớn của dân tộc. Mặt khác, hưởng ứng phong trào “Xây dựng nền văn hóa mới, con người mới” đã được triển khai sâu rộng phong trào đến từng thôn, bản cũng như vận động người dân tham gia đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống văn hóa mới.

Từ năm 1964 trở đi, Chi bộ và nhân dân các dân tộc ở Tân Tiến vừa tiến hành sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu,

sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ để đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc và chi viện cho miền Nam.

Tháng 8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên “*Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*” nhằm phát động chiến tranh phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Âm mưu của đế quốc Mỹ là nhằm ngăn chặn nguồn tiếp tế từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Thực hiện theo Nghị quyết Trung ương 11 (tháng 3/1965), Nghị quyết Trung ương 12 (tháng 12/1965) về nhiệm vụ chống Mỹ cứu nước trong tình hình mới, Chi bộ xã Tân Tiến đã phát động nhân dân ra sức hăng hái thi đua sản xuất, xây dựng hậu phương vững chắc, góp phần chi viện cho tiền tuyến. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chi bộ, toàn xã đã dấy lên không khí thi đua sôi nổi, quyết tâm lập nhiều thành tích xuất sắc trong lao động để chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Công tác xây dựng Đảng thường xuyên được Chi bộ quan tâm. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện đều được Chi bộ xã nhanh chóng quán triệt và thực hiện một cách linh hoạt để phù hợp với tình hình của địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp. Hằng năm, Chi bộ đều tổ chức học tập, tuyên truyền chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên đang sinh hoạt trong Chi bộ. Công tác phát triển tổ

chức Đảng ở địa phương luôn được Chi bộ quan tâm. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đảm bảo năng lực lãnh đạo và chỉ đạo các phong trào ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc luôn nêu cao tinh thần và thực hiện đại đoàn kết các tầng lớp nhân dân. Thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Chi bộ, Mặt trận Tổ quốc xã phát động nhân dân xây dựng các hợp tác xã, làm thủy lợi trong điều kiện hòa bình; đào hầm, hào chuẩn bị và trực tiếp chiến đấu chống máy bay Mỹ phá hoại. Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Đặc biệt từ năm 1964, hưởng ứng phong trào “Ba sẵn sàng”, Ban Chấp hành Đoàn tích cực vận động đoàn viên, thanh niên nhập ngũ cũng như trong công tác xóa mù chữ, các hoạt động văn hóa, văn nghệ ở địa phương. Các hội viên Hội Phụ nữ xã phát huy truyền thống của phụ nữ Việt Nam “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, hăng say trong lao động, sản xuất và chăm lo gia đình.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), xã Tân Tiến đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển của địa phương. Các hợp tác xã nông nghiệp đã thu hút đông đảo nông dân tham gia. Ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân dần được củng cố vững chắc. Tân Tiến đã xây dựng được cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội. Đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân được cải thiện một bước. Những thành tựu trên

là cơ sở và động lực quan trọng để Chi bộ và nhân dân xã Tân Tiến thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn sau.

III. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ THAM GIA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1965-1975)

Sau khi dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” vào đầu tháng 8/1964, từ tháng 2/1965, Mỹ chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc Việt Nam. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 11, khóa III từ ngày 25 đến ngày 27/3/1965 đã ra Nghị quyết “Về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt”. Tại Hội nghị, Đảng nhấn mạnh: Tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch... Hội nghị cho rằng, nhiệm vụ cấp bách ở miền Bắc lúc này là phải: “kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho hợp với tình hình mới”.

Từ ngày 3 đến ngày 4/5/1965, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định đề ra nghị quyết: Chuyển các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội sang hoàn cảnh thời chiến, tiến hành sơ tán phòng tránh, xây dựng củng cố lực lượng vũ trang thường trực chiến đấu, bảo vệ sản xuất, bảo vệ giao thông, giữ vững an ninh chính trị, trật

tự an toàn xã hội, ổn định sản xuất, ổn định mọi mặt đời sống nhân dân. Công tác bảo đảm trật tự trị an được chấn chỉnh, củng cố.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1965, Chi bộ Đảng xã Tân Tiến tổ chức kỳ Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1965-1968). Đại hội thông qua báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1963-1965, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1965-1968: Chuyển hướng mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu tốt, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân. Ổn định tư tưởng trong đảng viên và các tổ chức đoàn thể, quần chúng nhân dân. Sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Tăng cường công tác xây dựng hệ thống chính trị, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền. Đại hội bầu Chi ủy mới, trong đó đồng chí Bé Công Bình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nghị quyết Đại hội Chi bộ, Chi bộ Đảng xã Tân Tiến tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị sâu rộng, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Đảng, lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc tích cực tăng gia sản xuất, sẵn sàng chiến đấu với khẩu hiệu: mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi thôn xóm là một pháo đài diệt Mỹ. Nhân dân xã Tân Tiến khẩn trương chuyển hướng xây dựng kinh tế sang thời chiến, chú ý đến việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang dân quân du kích, xây dựng phòng tuyến bảo vệ thôn bản. Ở các khu vực

đông dân cư, nơi công cộng như chợ, trường học, Chi bộ vận động nhân dân đào các hầm trú ẩn, học sinh đi học phải đội mũ rơm. Ngoài cánh đồng, ven các trục đường đều bố trí hầm dã chiến để người dân kịp thời ẩn nấp khi có máy bay Mỹ đến bắn phá.

Chi bộ xã Tân Tiến đặc biệt coi trọng lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng” được tuyên truyền, phát động sâu rộng trong toàn xã, được nhân dân quyết tâm phấn đấu thực hiện. Trong 4 năm (1965-1968), Tân Tiến có hàng chục thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia quân đội. Nhân dân địa phương đã đóng góp cho Nhà nước hàng chục tấn lương thực và thực phẩm, góp phần cùng cả nước nuôi quân, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Cùng với việc đảm bảo an ninh - quốc phòng, Chi bộ xã cũng chú trọng đến công tác phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Trong nông nghiệp, công tác thủy lợi vẫn luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm đặc biệt. Bên cạnh đội thủy lợi, ban quản trị các hợp tác xã huy động xã viên vào phong trào phát triển thủy lợi. Nhân dân xã Tân Tiến tích cực tham gia phong trào “Toàn dân tham gia làm thủy lợi, kiến thiết nội đồng”. Hệ thống mương phai dẫn nước vào các cánh đồng được nạo vét thường xuyên. Ngoài ra nhân dân trong xã còn làm thêm mương, phai, thanh niên làm guồng nước để đưa nước lên đồng ruộng. Được sự hướng

dẫn của các ban quản trị, bà con xã viên cũng đã mạnh dạn bỏ các giống lúa bị thoái hóa, năng suất thấp đồng thời chuyển sang canh tác các loại lúa mới có năng suất cao hơn. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lương thực không ngừng tăng, góp phần ổn định đời sống nhân dân các thôn bản.

Quán triệt chủ trương phát triển kinh tế nông nghiệp toàn diện mà Trung ương đã đề ra, Chi bộ Tân Tiến lãnh đạo phát triển chăn nuôi trâu, bò và gia cầm để đáp ứng nhu cầu của xã viên và đóng góp cho kháng chiến. Ngoài ra, công tác tu bổ, trồng cây, khai thác và bảo vệ rừng được mọi tầng lớp nhân dân hưởng ứng. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào trồng cây gây rừng vào dịp đầu xuân đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia, góp phần phủ xanh đất trống, đồi trọc, hạn chế sự xói mòn của mưa lũ.

Trong giai đoạn 1967-1968, Huyện ủy có chủ trương hợp nhất các hợp tác xã nhỏ lại thành các hợp tác xã quy mô lớn, đây là chủ trương phù hợp với yêu cầu khách quan của nền sản xuất. Để biến chủ trương này thành hiện thực, cấp ủy Đảng, chính quyền xã Tân Tiến đã tổ chức phổ biến rộng rãi trong toàn Đảng, toàn dân về mục đích yêu cầu và những bước tiến hành của công tác hợp nhất. Các hợp tác xã ở Tân Tiến tổ chức Đại hội xã viên đi sâu vào thảo luận hợp nhất các hợp tác xã nhỏ cấp xóm lại thành các hợp tác xã lớn hơn nhằm tập trung tư liệu sản xuất, đồng thời tạo điều kiện cho việc quy hoạch cải tạo đồng ruộng, xây dựng hệ thống thủy lợi vừa và lớn, sử dụng lao động và phân công lao động hợp lý nhằm tạo ra năng suất lao động cao hơn.

Trong giai đoạn vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống máy bay Mỹ, công tác văn hóa vẫn được cấp ủy và chính quyền quan tâm. Phong trào xây dựng đời sống mới, bài trừ mê tín dị đoan được đẩy mạnh. Đội văn nghệ của xã mang những tiết mục “cây nhà lá vườn” có nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ, nhằm khích lệ tinh thần chiến đấu của chiến sỹ và nhân dân địa phương. Công tác thông tin, tuyên truyền luôn được đảm bảo. Chủ trương, đường lối của Đảng và các nhiệm vụ chính trị ở xã đều được thông tin đầy đủ đến nhân dân.

Trong điều kiện có chiến tranh, các lớp bổ túc văn hóa vẫn được duy trì đều đặn giúp xóa mù chữ và nâng cao dân trí cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thầy và trò trường cấp I, cấp II khắc phục khó khăn, đạt được kết quả đáng khích lệ.

Công tác y tế của xã cũng được quan tâm và đẩy mạnh. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, phong trào “Ba dứt điểm” với ba mục tiêu: giếng nước sạch, nhà tắm và hố tiêu hai ngăn được đông đảo nhân dân hưởng ứng.

Trong những năm 1965-1968, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đang trong giai đoạn quyết liệt. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc Tân Tiến đã vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách vừa góp phần chống đế quốc Mỹ, vừa chống chọi với thiên nhiên trong sản xuất và chống bọn phản động nhằm ổn định cuộc sống nhân dân. Tân Tiến là một xã thuộc huyện Biên giới Trảng Định, do vậy công tác quốc phòng - an ninh được đặc biệt chú trọng. Tình hình trật tự trị an

trong giai đoạn này có nhiều phức tạp. Vì vậy Chi bộ đã chỉ đạo ban công an xã, lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên tuần tra, vận động nhân dân đề cao cảnh giác, tránh những khiêu khích của các phần tử phản động. Lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Công tác huấn luyện chính trị, quân sự, công tác diễn tập hàng năm đã được hoàn thành tốt.

Chính sách hậu phương quân đội được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Để làm tốt nhiệm vụ hậu phương lớn miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam, thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Chi bộ Tân Tiến chỉ đạo Ủy ban hành chính xã làm tốt công tác hỗ trợ lương thực cho các gia đình khó khăn. Riêng đối với gia đình chính sách như gia đình quân nhân, gia đình thương binh, liệt sỹ được lấy thóc và các sản phẩm phân phối trước, được chia ruộng ở gần.

Trong những năm tháng khó khăn, ác liệt của chiến tranh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân vững chắc là yếu tố quyết định để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Thực hiện Nghị quyết số 36 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, Chi bộ, đảng viên “bốn tốt” đã đi vào chiều sâu, hướng vào việc phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên ở cơ sở; nâng cao vai trò của tổ chức cơ sở Đảng. Kết hợp xây dựng Đảng bộ “bốn tốt” với các cuộc vận động cải tiến quản lý, kỹ thuật và vận động bảo vệ trị an. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra được đẩy mạnh, tính Đảng, tính giai cấp, nguyên tắc tập trung dân chủ trong

Đảng được nâng cao. Qua các cuộc kiểm tra, kiểm điểm đã nghiêm khắc xử lý một số đồng chí mắc sai lầm nhằm nâng cao kỷ luật, ý thức tổ chức của Đảng và giáo dục đảng viên; tinh thần đấu tranh trong nội bộ được nâng lên, hạn chế sai sót trong chấp hành chủ trương, đường lối và kỷ luật của Đảng.

Thực hiện Nghị quyết số 225 của Hội đồng Chính phủ về xây dựng chính quyền giới toàn diện, từ sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính năm 1965, chức năng hoạt động của Hội đồng nhân dân được phát huy, quyền làm chủ của nhân dân được tôn trọng. Công tác quản lý và điều hành của Ủy ban hành chính xã ngày càng có hiệu quả, các ban ngành thuộc khối chính quyền thường xuyên được củng cố, kiện toàn, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân có tiến bộ. Qua đó, lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền được củng cố, động viên nhân dân hăng hái tham gia thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chi bộ Tân Tiến không ngừng chăm lo, phát triển các tổ chức đoàn thể quần chúng, qua đó đưa quần chúng vào các phong trào cách mạng. Với phong trào “Ba sẵn sàng”, Đoàn Thanh niên luôn ở vị trí xung kích trong sản xuất, đi đầu trong việc đưa ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hăng hái đi bộ đội, tham gia thanh niên xung phong, dân quân tự vệ. Các em thiếu niên, nhi đồng có phong trào “Nghìn việc tốt”, phấn đấu giành danh hiệu “Cháu

ngoan Bác Hồ”, tích cực học tập, lao động, cô vũ tiên tuyến. Công tác phát triển Đội và chuyên Đội vào nhà trường tiếp tục được triển khai sâu rộng. Phong trào “Ba đảm đang” của Hội Phụ nữ được phát huy mạnh mẽ trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Khí thế thi đua lao động sản xuất trong phụ nữ ngày càng sôi nổi, chị em phấn đấu vượt lên khó khăn, đảm bảo sản xuất, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào nông nghiệp, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng lúa qua các năm.

Năm 1968, trước sự lớn mạnh của Chi bộ Đảng xã (đủ điều kiện thành lập Đảng bộ cơ sở), Huyện ủy Trảng Định đã chỉ đạo thành lập Đảng bộ xã Tân Tiến, đồng chí Bé Công Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Việc thành lập Đảng bộ đã đánh dấu bước trưởng thành của tổ chức Đảng ở Tân Tiến, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương, tạo tiền đề quan trọng để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước vào giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn xây dựng và phát triển hợp tác xã. Nối tiếp các kỳ Đại hội Chi bộ trước đó, ngay sau khi vừa thành lập, Đảng bộ xã Tân Tiến tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1968-1971). Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn mới: “Tập trung xây dựng và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể; chú trọng xây dựng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, tích lũy lương thực thực phẩm; chung sức cùng nhân dân cả huyện và tỉnh góp phần làm tròn trách nhiệm của hậu phương lớn, chi viện cho miền Nam kháng chiến chống

đế quốc Mỹ xâm lược”. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Bé Công Bình được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Ngày 01/11/1968, do thất bại nặng nề trên chiến trường miền Nam và trong cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc.

Ngày 3/11/1968, trong Lời kêu gọi cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chúng ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc. Song đó chỉ mới là thắng lợi bước đầu. Đế quốc Mỹ rất ngoan cố và xảo quyệt... Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi”. Tiếp đó, Nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng ngày 25/3/1969 cũng chỉ rõ: “Miền Bắc địch có thể đánh phá trở lại một số nơi nào đó, ta cần phải đề cao cảnh giác nhưng phải hết sức tranh thủ những thuận lợi mới, khắc phục khó khăn, tăng cường lực lượng miền Bắc, chi viện cho miền Nam”.

Tranh thủ thời gian miền Bắc có điều kiện hòa bình, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc là phải tranh thủ tận dụng điều kiện thuận lợi để khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội; tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng; đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu nếu đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu phá hoại mới.

Từ trong chiến tranh bước ra, tuy chưa phải đã có hòa bình thật sự nhưng không khí thi đua công tác, sản xuất

của xã đã sôi nổi hẳn lên. Thêm vào đó, vào cuối những năm 1968, đầu năm 1969, lại có nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Đảng bộ, trong hợp tác xã, trong nhân dân. Đó là cuộc vận động “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn”, tiếp tục xây dựng Đảng bộ, thực hiện “4 tốt”, cuộc vận động chấn chỉnh công tác quản lý tư liệu sản xuất và khoán trong hợp tác xã nông nghiệp, tuyên truyền phổ biến điều lệ trong hợp tác xã; các cuộc sinh hoạt báo công, bình công chống Mỹ cứu nước được tiến hành thường xuyên.

Giữa lúc nhân dân hai miền Nam - Bắc đang giành được những thắng lợi quan trọng trên mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao và xây dựng vật chất cho chủ nghĩa xã hội thì ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời. Sự ra đi của người là một tổn thất lớn lao, là nỗi đau thương vô hạn đối với toàn Đảng và dân tộc ta. Đảng bộ xã Tân Tiến đã phát động phong trào: “Biến đau thương thành hành động cách mạng”, đồng thời, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân thi đua lập nhiều thành tích để báo công dâng Bác.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Tân Tiến nhanh chóng tập trung toàn lực để phát triển nông nghiệp trên cơ sở đẩy mạnh việc thâm canh cây lúa, hoa màu và một số cây công nghiệp. Ngoài ra, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được thúc đẩy thành nhiệm vụ sản xuất chính tại địa phương.

Ở các hợp tác xã, công tác quản lý kinh tế, lao động, vật tư, tiền vốn đã đi vào nề nếp. Việc thực hiện ba

khoán, ba quân đã có sự công khai, dân chủ và công bằng hơn. Lúc này, cơ sở vật chất ở các hợp tác xã như chuồng trại chăn nuôi, nhà kho, sân phơi... cũng được xây dựng khang trang, rộng rãi hơn. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực của địa phương trong giai đoạn này tăng lên đáng kể. Về thương nghiệp, tài chính, hợp tác xã tín dụng và mua bán được củng cố tăng cường đã phát huy tác dụng trong việc cung cấp, thu mua hàng hóa và cho vay vốn phục vụ nhân dân.

Giữa năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ V (nhiệm kỳ 1971-1973) được tổ chức. Đại hội đề ra Nghị quyết tiếp tục củng cố phong trào hợp tác xã. Đẩy mạnh phát triển các tổ chức đoàn thể, phát triển văn hóa, giáo dục cả về cơ sở vật chất và chất lượng. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Bé Công Bình được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn mới. Công tác quản lý hợp tác xã được tăng cường, thực hiện tốt chế độ 3 khoán, xếp bậc công việc, định tiêu chuẩn tính công, giá trị ngày công đạt trên 1,5 kg thóc/công. Việc thu chi, phân phối của hợp tác xã được chặt chẽ hơn, đảm bảo đúng nguyên tắc. Phương án ăn chia các vụ, các năm tính theo 3 phần: Đóng góp cho Nhà nước, để quỹ hợp tác xã, còn lại phân phối nội bộ xã viên. Nguyên tắc phân phối theo lao động, ai làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít. Riêng về lương thực, chia theo

3 đối tượng: 1, 2, 3, ưu tiên đối tượng 1 là các gia đình chính sách. Các hoạt động xây dựng, tu sửa các công trình thủy lợi phục vụ cho sản xuất được chú trọng. Tuy nhiên, đến năm 1971, do công tác quản lý và điều hành hợp tác xã còn nhiều bất cập nên chưa đáp ứng được yêu cầu của xã viên.

Công tác văn hóa xã hội, giáo dục, y tế, ở Tân Tiến vẫn được duy trì và phát triển. Công tác thông tin, văn hóa đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, đưa tin chiến thắng ở các chiến trường, động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, tích cực thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Về giáo dục, công tác giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa có bước phát triển mới. Số lượng học sinh phổ thông và vỡ lòng đều tăng. Mặc dù điều kiện vật chất còn nhiều khó khăn thiếu thốn, song nhờ có sự quyết tâm phấn đấu của thầy và trò, sự giúp đỡ tích cực của phụ huynh học sinh, chất lượng học tập các năm của trường cấp I, cấp II đạt cao, có nhiều năm đạt “Trường tiên tiến chống Mỹ cứu nước” được tỉnh tặng Bằng khen. Trường Thiểu nhi vùng cao của huyện được thành lập từ năm 1968 ở Khuổi Sao (xã Chi Lăng) và đến năm 1972 trường chuyển về Pác Cù, xã Tân Tiến.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có bước phát triển. Nhờ những hoạt động tích cực của cán bộ y tế mà công tác vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân đã có nhiều tiến bộ, đảm bảo việc ăn ở hợp vệ sinh (như việc làm nhà tắm, nhà tiêu...) một

cách thường xuyên. Vì vậy, các dịch bệnh trong thời kỳ này đã giảm đi rất nhiều so với trước.

Ngày 16/4/1972, Tổng thống Mỹ Ních-xon tuyên bố chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc. Thực hiện mưu đồ đó, không quân Mỹ đã trút hàng nghìn tấn bom đạn các loại, phá hoại các cơ sở kinh tế, các bệnh viện, trường học ở miền Bắc. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh và huyện, nhân dân xã Tân Tiến đã kịp thời chuyển hướng mọi hoạt động nhằm đối phó với hành động phiêu lưu quân sự mới của đế quốc Mỹ.

Bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc, đặc biệt chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” của nhân dân miền Bắc (từ ngày 18 đến hết ngày 29/12/1972), đế quốc Mỹ buộc phải kí Hiệp định Pari (27/01/1973), rút khỏi Việt Nam.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, Đảng bộ luôn chú trọng củng cố, kiện toàn lực lượng công an xã. Ban Công an xã thường xuyên bảo đảm đủ số lượng theo quy định. Trong suốt thời kỳ chống chiến tranh phá hoại, lực lượng công an xã đã làm tốt các nhiệm vụ rà soát, phân loại, theo dõi và sẵn sàng xử lý các đối tượng có biểu hiện chống đối chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân luôn đề cao cảnh giác, tham gia phòng chống chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp của địch. Trực tiếp giải quyết các vụ việc tiêu cực và các mâu thuẫn nảy sinh ở các thôn bản, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Năm 1973, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần VI (nhiệm kỳ 1973-1975) được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn mới: “Tiếp tục củng cố, giữ vững phong trào hợp tác hóa nông nghiệp; phát triển sản xuất ổn định và cải thiện đời sống nhân dân; củng cố lực lượng vũ trang, lực lượng an ninh, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, củng cố hậu phương vững chắc”. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Bé Công Bình tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Tân Tiến trong thời kỳ này được tiếp tục đẩy mạnh trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về chính trị, để không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị, học tập, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy như: Tập trung đợt sinh hoạt “chỉnh huấn” chi bộ năm 1969; Đợt sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch” theo Chỉ thị số 173-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 29/9/1969; Cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 195-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 6/3/1970; Việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên lớp Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư ngày 26/10/1971.

Sau mỗi đợt sinh hoạt chính trị, từng cán bộ, đảng viên đều liên hệ, kiểm điểm gắn với nhiệm vụ của mình. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã nhận thức rõ được tình hình cách mạng mới, quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo “Chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ hàng đầu” của Đảng, quyết tâm thực hiện khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, đánh giá đúng đắn thắng lợi, thấy được khó khăn, khuyết điểm, từ đó nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm được giao. Qua từng cuộc vận động, tổ chức Đảng được củng cố, ý thức trách nhiệm và tinh thần tiên phong, gương mẫu trong công tác, trong rèn luyện đạo đức, lối sống của đảng viên được nâng lên, những biểu hiện tiêu cực trong Đảng từng bước được khắc phục.

Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì đều đặn và nề nếp. Nội dung, phương thức sinh hoạt Đảng bộ và Chi bộ từng bước được cải tiến, đảm bảo phù hợp và thiết thực, chất lượng sinh hoạt được nâng lên. Nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình luôn được giữ vững trong Đảng. Để tăng cường sức mạnh lãnh đạo của Đảng, công tác phát triển đảng viên của Chi bộ luôn được chú trọng. Tuyệt đại đa số đảng viên mới đều ra sức phấn đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tính đến năm 1975, toàn Đảng bộ có 88 đảng viên.

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết (ngày 27/1/1973), miền Bắc có điều kiện hòa bình để khôi phục kinh tế. Tuy vậy, đế quốc Mỹ viện trợ kinh tế và quân sự cho chính quyền Thiệu, phá hoại Hiệp định Pari, thực

chất tiếp tục thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam Việt Nam. Ngày 28/1/1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân cả nước: “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất nước nhà”.

Ngay sau khi Mỹ ngừng ném bom miền Bắc, Đảng bộ và chính quyền xã Tân Tiến đã lãnh đạo nhân dân tập trung vào nhiệm vụ khắc phục hậu quả do chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tiếp tục động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Quán triệt nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã, các hợp tác xã ở Tân Tiến nêu cao khẩu hiệu “Xuống đội, lội đồng, vào chuồng, thông kỹ thuật, bắt điền hình”. Để giữ vững và tăng năng suất, ban quản trị các hợp tác xã tiếp tục quan tâm đến đổi mới các giống lúa. Theo đó, các giống lúa bà con xã viên canh tác bao gồm Nông nghiệp 8, Bao thai trắng, Bao thai lùn. Việc chăm sóc lúa bằng phân chuồng kết hợp với phân xanh vẫn được đảm bảo. Xã viên được hướng dẫn kỹ thuật làm bèo hoa dâu để lấy phân xanh. Bên cạnh phân chuồng và phân xanh, các hợp tác xã cũng bắt đầu sử dụng phân hóa học trong chăm sóc cây lúa. Cùng với cây lúa, sản xuất vụ đông dần trở thành vụ chính trong năm. Các cây trồng chủ yếu là ngô, khoai lang, sắn. Các cây trồng vụ đông không chỉ cung cấp lương thực, thực phẩm cho nhân dân mà còn cung cấp nguồn thức ăn cho phục vụ phát triển

chăn nuôi. Đồng thời, Đảng bộ, chính quyền coi công tác thủy lợi là mặt trận hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, từ năm 1973-1975, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã xây dựng được nhiều công trình thủy lợi có ý nghĩa to lớn trong sản xuất nông nghiệp như đập Khau Phạn. Công tác chăn nuôi ngày càng được cấp ủy, chính quyền xã đặc biệt quan tâm. Bên cạnh chăn nuôi tập thể, hình thức chăn nuôi theo quy mô hộ gia đình vẫn tiếp tục có bước phát triển.

Trong điều kiện hòa bình, công tác giáo dục của xã có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển. Tuy nhiên, hệ thống cơ sở vật chất của các trường vẫn còn nhiều khó khăn. Thầy và trò nhà trường tiếp tục khắc phục những khó khăn, thiếu thốn, đạt được nhiều thành tích trong phong trào “Hai tốt”. Đã có hàng trăm lượt người được nâng cao kiến thức trong các lớp bồi túc văn hóa. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được đẩy mạnh.

Sau năm 1973, mặc dù Mỹ đã rút quân nhưng chiến tranh ở miền Nam vẫn còn ác liệt, cuộc kháng chiến của quân dân cả nước vẫn chưa kết thúc. Để đáp ứng cho các chiến dịch phản công năm 1973 - 1974, sau đó là cuộc cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, yêu cầu bổ sung lực lượng cho các đơn vị bộ đội chủ lực được đặt ra cấp bách. Chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam lúc này trở thành nhiệm vụ hàng đầu của quân dân miền Bắc, trong đó có nhân dân xã Tân Tiến.

Công tác chính sách hậu phương quân đội tiếp tục được Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã và các đoàn thể quan tâm. Bên cạnh việc động viên, thăm hỏi, tặng quà, sửa chữa nhà ở cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có người thân chiến đấu gặp khó khăn, cấp ủy và chính quyền xã còn bố trí việc làm phù hợp cho nhân thân liệt sỹ, thương binh. Lễ tiễn chân những người nhập ngũ được tổ chức chu đáo, trọng thể. Nhờ đó, xã Tân Tiến luôn đảm bảo đủ chỉ tiêu giao quân.

Từ năm 1973-1975, Đảng bộ xã Tân Tiến triển khai Nghị quyết của Bộ chính trị về nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, đa số đảng viên đều đã tự giác chấp hành Điều lệ Đảng.

Phần lớn các đồng chí đều sôi nổi tham gia sinh hoạt chính trị, đi đầu trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương, là tấm gương để nhân dân noi theo. Tuy nhiên, trong công tác xây dựng Đảng giai đoạn này còn có những hạn chế nhất định. Đảng bộ quy định các Chi bộ sinh hoạt định kỳ mỗi tháng 1 lần, nhưng chất lượng sinh hoạt không đều, tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao, nghĩa vụ thực phẩm còn kém.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, các hội, đoàn thể đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”. Đoàn Thanh niên đã

tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn Thanh niên phát động với hàng trăm lá đơn xin nhập ngũ. Mặt khác, đoàn viên thanh niên là lực lượng lao động chính, tích cực tham gia các phong trào làm phân xanh, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất... góp phần phát triển kinh tế, nâng cao năng suất cây trồng. Hơn nữa, đoàn viên thanh niên còn là lực lượng chủ chốt trong các phong trào làm giao thông, thủy lợi do tỉnh, huyện, xã phát động. Hội Phụ nữ xã Tân Tiến đã động viên chị em tích cực tham gia phong trào “Ba đảm đang” giỏi việc nước, đảm việc nhà, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Các chị, các mẹ đã làm đơn xin đảm nhiệm công việc gia đình để chồng con yên tâm lên đường chiến đấu, góp phần đánh bại đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Nhìn lại chặng đường đi lên từ năm 1954 đến năm 1975, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã phát huy được truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của dân tộc. Trong 21 năm, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân trong xã ra sức phát triển sản xuất, góp phần không nhỏ vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa đồng thời không tiếc sức người, sức của phục vụ tiền tuyến, nhiều người con của xã Tân Tiến đã mãi mãi nằm xuống để bảo vệ độc lập dân tộc, có gia đình cả 2 người con đều là liệt sỹ và mẹ đã được Nhà nước công nhận Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Bên cạnh nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Tiến còn đạt được nhiều thành tựu to lớn tạo nên sự thay đổi về diện mạo của quê hương. Thông qua việc lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, thực hiện thắng lợi các kế hoạch của Nhà nước cũng như củng cố các hợp tác xã đã góp phần khẳng định sự đúng đắn về chủ trương, đường lối của Đảng cũng như khẳng định sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xã. Mặc dù còn nhiều hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung nhưng những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đạt được tạo động lực để Tân Tiến hoàn thành các nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Chương V

CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA BẢO VỆ VÙNG CHẮC BIÊN GIỚI TỔ QUỐC (1976 - 2000)

I. KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM GIA NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc, đưa cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ bảo vệ Tổ quốc thống nhất và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đất nước hòa bình, độc lập với nhiều thuận lợi song cũng còn nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh kéo dài và tàn dư của chủ nghĩa thực dân gây ra: nền kinh tế và cơ sở vật chất của chúng ta còn nghèo nàn, nhỏ bé. Do đó, sự nghiệp cách mạng của cả nước phải trải qua những thử thách để hàn gắn vết thương chiến tranh và xây dựng nền kinh tế sau chiến tranh.

Hòa chung với không khí của toàn dân tộc, Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến bước vào thời kỳ mới với những

thuận lợi hết sức cơ bản: Trải qua hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội (1954 - 1975), nhân dân Tân Tiến đạt được những thành tựu to lớn trên nhiều mặt: sản xuất, chiến đấu, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Tân Tiến là quê hương giàu truyền thống đấu tranh cách mạng, nhân dân cần cù, sáng tạo với tiềm năng phát triển kinh tế gia đình và địa phương khá lớn. Đảng bộ Tân Tiến luôn đoàn kết thống nhất, được thử thách trên mặt trận sản xuất và rèn luyện trưởng thành trong khói lửa chiến tranh, đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ngày càng được củng cố và hoàn thiện, nền nông nghiệp hợp tác hóa trong xã đang ở thế đi lên vững chắc.

Bên cạnh những thuận lợi đó, bước sang giai đoạn mới, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đứng trước những thách thức to lớn do chiến tranh để lại hậu quả hết sức nặng nề. Hàng chục năm có chiến tranh, nhân dân Tân Tiến phải vừa sản xuất, vừa chiến đấu và tập trung sức người, sức của cho tiền tuyến làm cho quá trình sản xuất bị chậm lại, lực lượng lao động vừa thiếu, vừa mất cân đối nghiêm trọng. Nền kinh tế của xã vẫn còn là sản xuất nhỏ, phân tán mức sản xuất và năng suất lao động còn thấp, trình độ tổ chức và quản lý kinh tế còn yếu, sản xuất nông nghiệp còn chịu ảnh hưởng nhiều của thiên nhiên. Cơ sở vật chất phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội còn nhiều thiếu thốn, đời sống của nhân dân rất khó khăn.

Trong bối cảnh đó, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, đầu năm 1975, Đảng bộ xã Tân Tiến tổ chức Đại hội lần thứ

VII (nhiệm kỳ 1975 - 1977). Đại hội đã xác định phương hướng cơ bản trong sản xuất nông nghiệp, tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm là trọng điểm, cân đối giữa chăn nuôi và trồng trọt trên cơ sở thâm canh, tăng năng suất cây trồng đảm bảo tổng thu nhập trong năm, có giá trị, hiệu quả kinh tế cao. Đồng thời chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đại hội bầu Ban Chấp hành mới. Trong đó: Đồng chí Bé Công Bình được bầu giữ chức Bí thư; đồng chí Nông Đức Thâm giữ chức Phó Bí thư.

Sau khi kiện toàn phân công Ban Chấp hành, xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các nghị quyết của Đảng bộ tới toàn thể đảng viên, trong đó tăng cường lãnh đạo công tác phát triển kinh tế, xây dựng quốc phòng - an ninh.

Trong nông nghiệp, bên cạnh sản xuất lúa là chính, nhân dân Tân Tiến đưa nhiều giống màu khác nhau vào gieo trồng như khoai lang, ngô, lạc... cùng với các loại rau ngắn ngày. Giải pháp này cùng với những biện pháp thực hiện trong quản lý lao động, cải tiến hoạt động của hợp tác xã đã góp phần tích cực vào việc mở rộng và nâng cao năng suất, từ đó có điều kiện quan tâm đến đời sống của người dân.

Đi đôi với phát triển trồng trọt, chủ trương phân bố lại lao động, mở mang ngành nghề, trọng tâm là phát triển chăn nuôi tạo thêm việc làm cho xã viên trong những lúc nông nhàn để tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

Phong trào khai hoang, hoàn chỉnh hệ thống thủy nông diễn ra sôi nổi. Công tác vận động quần chúng, công tác xây dựng Đảng được quan tâm đúng mức hơn. Các đồng chí đảng viên đều được đào tạo qua các đợt chỉnh huấn nên chất lượng nâng cao rõ rệt. Hầu hết những đồng chí có sức khỏe, có trình độ đều đã đảm nhận những trọng trách của Đảng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đảng đã tổ chức các hoạt động đoàn thể đều đặn như: tổ chức đoàn thanh niên, công tác phụ nữ, công tác dân quân (tổ chức chặt chẽ, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu tốt)...

Cùng với quá trình tổ chức lại sản xuất, Đảng bộ xã Tân Tiến luôn chú trọng chăm lo cho các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và xem đây là một trong những công tác trọng tâm. Mặc dù còn nhiều khó khăn, song được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền xã, thầy và trò Tân Tiến đều tích cực thi đua dạy tốt, học tốt.

Các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Mặt trận Tổ quốc ngày càng hoạt động sôi nổi, tích cực trong mọi phong trào, thu hút nhiều người tham gia. Công tác thông tin văn hóa tuyên truyền các chủ trương, đường lối của cấp ủy Đảng, Chính phủ, tin tức về tình hình sản xuất, gương người tốt, việc tốt... cũng được truyền đi đến từng xã viên và cổ động các phong trào trong xã.

Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, Hội nghị Hiệp thương chính trị diễn ra tại Sài Gòn khẳng định cần tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử trên toàn lãnh thổ Việt Nam để bầu ra Quốc hội chung. Thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày

03/01/1976 của Bộ Chính trị “về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước”, Đảng ủy xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân. Ngày 25/4/1976, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội trên địa bàn xã diễn ra dân chủ, an toàn. Từ ngày 24/6 đến ngày 3/7/1976, tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước: đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp... Cũng trong năm 1976, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn được sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng. Tại xã Tân Tiến, thực hiện hướng dẫn của huyện, Ủy ban hành chính đổi thành Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Nông Quốc Mậu làm Chủ tịch.

Từ ngày 14 đến ngày 20/12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đề ra đường lối của cách mạng Việt Nam trên phạm vi cả nước: “Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và kế hoạch 5 năm (1976-1980); Quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Năm 1977, Đảng bộ xã Tân Tiến tiến hành Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1977-1979). Đại hội đã tổng kết,

đánh giá những thành tựu đạt được, nhìn nhận lại những yếu kém, khuyết điểm cần khắc phục. Đồng thời, đề ra những nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn cách mạng tiếp theo: Chú trọng khôi phục phát triển kinh tế, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, đáp ứng yêu cầu các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, trong đó: Đồng chí Bé Quốc Mưu được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Quốc Mậu được bầu giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Hoàng Cửu được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Đến tháng 4/1977, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I được triệu tập. Đại hội đã đề ra Kế hoạch 5 năm 1976-1980 và định ra phương hướng, nhiệm vụ cho sản xuất và cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích hợp đối mỗi vùng.

Tiếp thu tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ IV, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và hưởng ứng phong trào thi đua lao động sản xuất của cả nước, đặc biệt là phong trào thi đua lao động của tỉnh và huyện, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã không ngừng phấn đấu và đạt được những thành tựu đáng kể.

Cuối năm 1978, nhằm mở rộng hợp tác xã nông nghiệp quy mô thôn lên hợp tác xã liên thôn, các hợp tác xã thôn hợp nhất thành một hợp tác xã liên thôn: Áng Mò

- Nà Háo - Bản Châu. Hợp tác xã liên thôn được thành lập, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất cũng như xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, làm nghĩa vụ với Nhà nước... Đồng thời cũng bộc lộ hạn chế về năng lực và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý.

Đi đôi với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng phát triển tương đối mạnh. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I (tháng 4-1977), huyện Tràng Định nói chung và xã Tân Tiến nói riêng đã chú trọng phát triển đàn trâu, bò. Hợp tác xã còn giao khoán cho các hộ gia đình chăn nuôi trâu, bò bằng việc đầu tư con giống. Đến khi thu hoạch, hợp tác xã lấy 30%, còn lại do hộ chăn nuôi hưởng. Cách làm này, đã thu hút đông đảo xã viên tham gia, góp phần thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển. Trong mỗi gia đình xã viên thường xuyên nuôi 2 con lợn. Do chăn nuôi phát triển nên nguồn phân hữu cơ chăm bón cây trồng và cải tạo đồng ruộng ngày càng tăng.

Đảng ủy, chính quyền xã Tân Tiến cũng đã quan tâm đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, xem đây là một trong những công tác trọng tâm nhằm đảm bảo đời sống sức khỏe, đời sống tinh thần, góp phần xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền dần đi vào nền nếp và có nhiều đổi mới. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn đã được thường xuyên cập nhật, tuyên truyền đến từng

gia đình. Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới được nhân dân tích cực hưởng ứng. Đảng bộ đã chỉ đạo tăng cường đấu tranh xóa bỏ các tệ nạn xã hội cũ, những tàn dư của nền văn hóa phản động, nhiều hủ tục, phong tục lạc hậu trong ma chay, cưới hỏi dần được loại bỏ.

Trong khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh thì các thế lực đế quốc hiếu chiến tiến hành những bước phiêu lưu mới chống lại Đảng và Nhà nước ta. Từ cuối năm 1978, tình hình đất nước có thêm nhiều khó khăn, phức tạp mới. Tập đoàn phản động Pôn pốt - Yêngxari ngang nhiên gây chiến tranh với nước ta ở biên giới Tây Nam. Ở biên giới phía Bắc, tình hình ngày càng căng thẳng. Các thủ đoạn xâm canh, xâm cư, di chuyển cột mốc sang đất ta, phá hoại mùa màng, bắt dân thường... đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, trong đó có nhân dân xã Tân Tiến.

Để phù hợp với tình hình mới, ngày 19/12/1978, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định chia tách tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn như cũ. Các cơ quan, ban ngành của tỉnh Lạng Sơn nhanh chóng chuyển về làm việc tại thị xã Lạng Sơn, chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

Bước sang năm 1979, tình hình biên giới diễn biến ngày càng phức tạp, ở Tân Tiến, phản động rải truyền đơn từ Nà Háo đến Thà Chang chống phá chính quyền cách mạng, huyện cử công an về tăng cường cho xã. Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của cấp trên, Đảng bộ xã

Tân Tiến đã chỉ đạo tăng cường củng cố xây dựng ngay lực lượng quân sự địa phương vững mạnh, phải làm tốt công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội, nâng cao cảnh giác cách mạng sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu tốt để đập tan mọi âm mưu của địch. Xã đã thành lập Ban chỉ huy quân chính xã, lập danh sách những người nằm trong độ tuổi dân quân du kích và sắp xếp biên chế tổ chức thành các đơn vị (trong đó có các đơn vị cơ động), tổ chức huấn luyện, xây dựng ngay các phương án tác chiến của xã Tân Tiến. Đồng thời, khẩn trương đào hầm, hào và công sự chiến đấu. Tại các cơ quan, trường học và các xóm quần chúng nhân dân cũng tiến hành đào đắp hầm, hào, sẵn sàng cho mọi tình huống có thể xảy ra. Khi sự kiện chiến tranh biên giới năm 1979 xảy ra, nhân dân một số xã sơ tán đến Khuổi Biếp, Áng Mò, Pò Kiền, Bản Châu, Nà Háo được nhân dân Tân Tiến hỗ trợ làm nhà.

Ngày 17/02/1979, phía Trung Quốc phát động cuộc chiến tranh, vô cớ tiến công toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Phía Trung Quốc cho quân tập trung pháo kích dữ dội vào các địa bàn quan trọng trong tỉnh Lạng Sơn từ địa bàn xã Bắc Xa, huyện Đình Lập, đến xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định. Quân và dân ta chiến đấu kiên cường và đã bẻ gãy nhiều mũi tiến công của địch.

Trước tình hình đó, ngày 19/02/1979, Ban Thường vụ Huyện ủy Tràng Định triệu tập cuộc họp tại xã Hùng Sơn để đề ra một số nhiệm vụ cấp thiết lúc này là: giải vây cho nhân dân các xã biên giới; ngăn chặn địch trên các mũi tiến công; tiếp tục đưa nhân dân và các cơ quan sơ tán an

toàn về phía sau; để lại một số lực lượng trẻ bám đất, bám làng để sản xuất, phục vụ sơ tán và phục vụ chiến đấu.

Từ ngày 19 đến ngày 21/02/1979, Trung đoàn 199, các tiểu đoàn 29, 27, 187 của tỉnh cùng với bộ đội địa phương ở huyện Trảng Định, trong đó có những người con của xã Tân Tiến đã hiệp đồng chặt chẽ, đánh trả địch quyết liệt. Tuy nhiên do lực lượng địch rất đông nên chúng đã chiếm được Thất Khê. Ngày 27/2/1979, sau khi được tăng cường thêm quân và pháo yểm trợ chúng tiến vào Thất Khê. Các lực lượng vũ trang của ta rút về phòng ngự ở hữu ngạn sông Bắc Khê, chặn đánh không cho địch tiến công về các tuyến phía sau và tiếp tục triển khai phương án chiến đấu. Chỉ trong 10 ngày sau khi quân xâm lược Trung Quốc tràn vào biên giới, quân và dân Trảng Định đã đánh 42 trận lớn nhỏ, tiêu diệt hàng nghìn tên địch, thu nhiều vũ khí. Đến đầu tháng 3/1979, với ý chí kiên cường, tinh thần đoàn kết một lòng của quân và dân, huyện Trảng Định đã bảo vệ toàn vẹn biên giới, lãnh thổ của Tổ quốc. Trong cuộc chiến tranh Biên giới nhân dân xã Tân Tiến đã đóng góp hàng chục tấn lương thực thực phẩm cho chiến trường, nhiều người con của xã đã xung phong nhập ngũ bảo vệ quê hương, trong đó có 2 người đã hy sinh. Thời gian này, các hoạt động sản xuất nông nghiệp của xã Tân Tiến bị gián đoạn, tuy nhiên được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng bộ xã, các hoạt động sản xuất dần được khôi phục.

Tháng 5/1979, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã được tiến hành với tỷ lệ cử tri đi bầu cao. Tại kỳ họp thứ

nhất Hội đồng nhân dân bầu Ủy ban nhân dân do đồng chí Nông Văn Độ làm Chủ tịch.

Được sự chỉ đạo của cấp trên, tháng 8/1979, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ IX (nhiệm kỳ 1979-1982) được tổ chức. Đại hội đề ra nghị quyết về phương hướng nhiệm vụ của những năm trước mắt là: Tiếp tục chú trọng củng cố tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể. Đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó: đồng chí Hoàng Văn Lự được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Độ giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nông Quốc Mậu - Ủy viên Thường vụ; Đảng ủy viên là các đồng chí: Hoàng Cửu, Nông Văn Gia, Nông Quốc Bằng, Dương Tiền Phương, Hoàng Văn Lành, Chu Thị Ninh.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã Tân Tiến đã tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch tổ chức sắp xếp lại công tác quản lý, điều hành tại các hợp tác xã, đẩy mạnh phổ biến áp dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, thâm canh tăng vụ vào sản xuất, huy động nhân công sửa chữa, làm mới các công trình thủy lợi. Đảng ủy, chính quyền đã chỉ đạo, vận động nhân dân đầu tư hàng nghìn ngày công tu sửa, xây nhiều hệ thống mương, phai, đập, các guồng nước để phục vụ thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp.

Bước sang thập niên 80 của thế kỷ XX, kinh tế nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng, cơ chế tập trung quan liêu bao cấp không còn phù hợp. Vấn đề làm chủ của nông dân lao động không được phát huy dẫn đến chạy đua công điểm, giá trị ngày công lao động ngày càng thấp, phân phối bình quân theo định suất, do đó không phát huy được sức lao động của người nông dân. Bộ máy quản lý hợp tác xã công kênh, còn để lãng phí sức lao động, vật tư, tiền vốn của tập thể, việc chỉ đạo, điều hành thiếu sâu sát. Tình trạng cây chết, bừa chui, đi muộn về sớm, năng suất lao động thấp, khiến đời sống xã viên vô cùng khó khăn...

Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) về Cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp”. Chỉ thị nêu rõ mục đích của việc tiến hành khoán sản phẩm là nhằm kích thích tăng năng suất lao động, tích lũy của hợp tác xã; củng cố tăng cường quan hệ sản xuất ở nông thôn, nâng cao thu nhập và đời sống của xã viên. Nội dung cụ thể của chỉ thị tập trung vào việc cải tiến, mở rộng công tác khoán sản phẩm; hướng dẫn đội sản xuất và giao cho xã viên đảm nhiệm 3 khâu (cấy, chăm sóc, thu hoạch), hợp tác xã tổ chức 5 khâu (làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh).

Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW Đảng ủy, chính quyền, hợp tác xã Tân Tiến đã chủ động tổ chức cho nhân dân nắm bắt được nội dung cơ bản của chế độ khoán sẽ được thực hiện trong nông nghiệp của xã cũng như trên

cả nước. Hợp tác xã chỉ đạo điều hành thực hiện 3 khoán là khoán việc, khoán sản phẩm, khoán ngày công đến các đội sản xuất. Đội sản xuất giao khoán cho xã viên gồm 3 khâu: gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch. Hợp tác xã và đội sản xuất điều hành tập trung 5 khâu cơ bản: thủy lợi, làm đất, giống, phân bón, bảo vệ thực vật. Trong thời gian đầu thực hiện, Đảng ủy chỉ đạo hợp tác xã căn cứ vào chất đất, điều kiện canh tác của từng khu ruộng để chia diện tích canh tác làm các loại khoảnh ruộng khác nhau và giao cho lao động trong từng gia đình.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy đưa Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện vào thực tiễn của địa phương, năm 1982, Đảng bộ xã Tân Tiến tiến hành Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1982-1985). Bên cạnh việc đánh giá khách quan những mặt đã làm được, Đảng bộ cũng mạnh dạn chỉ rõ những hạn chế, thiết sót cần khắc phục trong thời gian tới; tập trung phương hướng nhiệm vụ, các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể trong từng nhiệm kỳ, trong đó nhấn mạnh trọng tâm là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới, trong đó: Đồng chí Hoàng Văn Lự tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Độ được bầu giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Sau Đại hội các cấp, thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, từ đó ra sức phấn đấu, thực hiện mục tiêu do Đại hội Đảng đề ra. Trước hết, tiếp tục

công tác giao khoán một cách sáng tạo, cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương. Hợp tác xã cùng bà con xã viên nỗ lực khắc phục khó khăn, vượt qua trở ngại về thời tiết, sâu bệnh diễn biến phức tạp, cung ứng vật tư cần đổi và các hạn chế do cơ chế quản lý quan liêu bao cấp kéo dài.

Dưới sự vận dụng đúng đắn phù hợp các chủ trương lớn của Đảng vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp của xã đem lại hiệu quả tích cực, không chỉ ở kết quả sản xuất mà quan trọng hơn đã giúp mỗi người nông dân tìm lại được động lực lao động, tình yêu với ruộng đất và cây trồng. Nhờ tích cực đầu tư công sức, vật tư, và đưa các giống lúa có năng suất cao vào gieo trồng như Đoàn kết 1, 2, Nông nghiệp 27... kết quả sản xuất bước đầu đã đạt được sự phát triển mạnh mẽ, năng suất và sản lượng lúa năm sau cao hơn năm trước.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã chỉ đạo các hợp tác xã vay vốn ngân hàng để mua thêm trâu, bò phục vụ sức kéo và phân bón trong sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, phong trào nuôi lợn kinh tế được khuyến khích trong các hộ xã viên. Đồng thời vận động nhân dân làm chuồng để nuôi lợn, không thả rông. Qua đó, góp phần cải thiện đời sống xã viên, hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm với Nhà nước, cung cấp một lượng phân bón đáng kể cho cây trồng.

Kết quả đổi mới bước đầu trong sản xuất nông nghiệp thời kỳ 1985-1987 đã góp phần giải quyết một phần nhu cầu về lương thực và cải thiện một bước đời sống của

nông dân, có tác dụng thúc đẩy sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế phát triển. Năm 1984 có dịch kiết lỵ trên địa bàn xã khiến một số người chết. Trước tình hình đó, tỉnh đã chỉ đạo cán bộ y tế về phun thuốc chữa bệnh, điều cán bộ xuống chữa bệnh, làm hồ tiêu, hướng dẫn nhân dân ăn chín uống sôi phòng bệnh. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới được giữ vững và phát huy. Đảng bộ chỉ đạo vận động nhân dân từng bước thực hiện tốt việc cưới, việc tang theo nếp sống văn minh, tiết kiệm.

Từ năm 1985, hệ thống giáo dục trên địa bàn xã tiếp tục được củng cố, phát triển. Vượt qua những khó khăn, thử thách bước đầu, các trường học trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh thi đua dạy tốt, học tốt. Chất lượng giảng dạy, học tập từng bước được nâng lên. Các trường phổ thông cơ sở đều có chuyển biến trong công tác hướng nghiệp và tăng cường tự làm đồ dùng dạy học. Công tác y tế cộng đồng có những tiến bộ nhất định, đội ngũ cán bộ được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, điều trị các bệnh thông thường tại tuyến xã đảm bảo chất lượng.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Tân Tiến chú trọng tăng cường công tác quốc phòng an ninh, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ: coi trọng công tác giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân và lực lượng vũ trang, tuyên truyền, giáo dục pháp luật của Nhà nước. Cùng với công tác an ninh trật tự, Đảng bộ cũng đã tổ chức tuyên truyền, thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự. Các đợt giao quân đều vượt chỉ tiêu

trên giao. Việc tổ chức đăng ký quân dự bị hàng năm được thực hiện đầy đủ, thống kê, nắm vững số lượng quân dự bị để đáp ứng các nhiệm vụ của cơ quan quân sự cấp trên như báo động tập trung, huấn luyện làm nhiệm vụ đột xuất. Công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu bảo đảm đúng quy định của cấp trên.

Mặt khác, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, những gia đình khó khăn... được đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

Từ thực tiễn lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tại địa phương, Đảng bộ xã Tân Tiến đã không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Việc sinh hoạt được duy trì đều đặn, chất lượng sinh hoạt ngày càng được nâng cao. Đội ngũ đảng viên luôn giữ được phẩm chất cách mạng. Qua đánh giá, đa số các đảng viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Một trong những nội dung trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng giai đoạn này là tiếp tục công tác phát triển đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 72 và 83/CT-TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương. Qua thực hiện phát triển Đảng, vừa phát triển đảng viên mới và phát động phong trào cách mạng trong toàn thể đảng viên và nhân dân. Mục đích của cuộc vận động nhằm phát huy những nhân tố tích cực, đấu tranh ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực; tăng cường củng cố quốc phòng và trật tự an toàn xã hội. Đây là cuộc vận động kết

hợp giữa xây và chống trong đó lấy xây dựng làm chính. Kết hợp biện pháp kinh tế với biện pháp hành chính, biện pháp tổ chức với biện pháp tư tưởng, tạo điều kiện để quần chúng tích cực tham gia quản lý. Những đảng viên đã nhận phát thẻ Đảng được rà soát kỹ, hàng năm, những người không đủ tư cách đảng viên thì thu hồi thẻ Đảng và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng, làm trong sạch bộ máy, nâng cao hơn năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đại hội Đảng các cấp và sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, năm 1985, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XI (nhiệm kỳ 1985 - 1987) được tổ chức. Đại hội đã tổng kết nhiệm kỳ lãnh đạo 1982 - 1985, nghiêm túc tự phê bình và phê bình những khuyết điểm, yếu kém của Đảng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội và chỉ ra những nguyên nhân của hạn chế, những bài học và giải pháp để khắc phục.

Đồng thời thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ 1985 - 1987 là: Đẩy mạnh phát triển kinh tế, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm ở địa phương. Phát triển sản xuất hàng tiêu dùng từ tự cấp, tự túc sang sản xuất hàng hóa. Đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ giao, nộp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Đảm bảo vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội theo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý và nhân dân lao động làm chủ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó: Đồng chí Phan Thanh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Dương Văn Chung được bầu giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặc dù còn nhiều bất cập, hạn chế, song những kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng nhân dân xã Tân Tiến. Diện mạo quê hương đổi thay từng ngày trên vùng đất Tân Tiến giàu truyền thống cách mạng.

Chặng đường 10 năm phấn đấu đầy gian nan, thử thách nhưng cũng rất đổi tự hào để Đảng bộ, quân và dân xã Tân Tiến rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu, đó là: cần phải cụ thể hóa đường lối chung và đường lối kinh tế sát với những yêu cầu và khả năng của nhân dân trong từng chặng đường; phải luôn giữ gìn và phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân; xây dựng, củng cố tổ chức Đảng thành một khối thống nhất về tư tưởng và hành động, tạo niềm tin của quần chúng vào Đảng. Từ đó phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đưa đường lối, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đó là những hành trang quý giá để Đảng bộ Tân Tiến vững vàng lãnh đạo nhân dân bước vào thời kỳ mới - thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986 - 1995)

Đất nước thống nhất, cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng, phấn đấu khắc phục mọi khó khăn, khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, từng bước đưa quê hương Tân Tiến phát triển đi lên.

Tuy nhiên, tình hình nước ta những 80 của thế kỷ XX hết sức khó khăn, kinh tế - xã hội khủng hoảng trầm trọng. Cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp trở thành lực cản trên con đường phát triển của đất nước. Bên cạnh đó, cuộc tổng cải cách giá - lương - tiền cuối năm 1985 đã làm cho kinh tế Việt Nam càng trở nên khó khăn, giá bán lẻ hàng hóa tăng 845,3%. Cơ chế “Khoán 100” bộc lộ nhiều nhược điểm, tình trạng khoán trắng của hợp tác xã đã làm giảm sút hiệu quả sản xuất và không phù hợp.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật, đồng thời nhằm đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng khai mạc tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, trọng tâm là đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, chuyển từ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Đây thực sự là bước đột phá căn bản, tạo động lực mới cho sự phát triển của đất nước trong chặng đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, Đại hội VI xác

định nhiệm vụ, phương hướng, mục tiêu trong giai đoạn 1986-1990 là: bố trí lại cơ cấu sản xuất; điều chỉnh cơ cấu đầu tư, trong đó đặc biệt chú trọng ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, Hàng tiêu dùng và Hàng xuất khẩu.

Trong bối cảnh đó, năm 1987, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XII (nhiệm kỳ 1987-1989) được tổ chức. Đại hội Đảng bộ xã đã tập trung phân tích, ra nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội, ổn định quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 1987-1989. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong đó: Đồng chí Phan Thanh tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Dương Văn Chung được bầu giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Hoàng Văn Lự được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Tuy có những khởi sắc trong sản xuất nông nghiệp, nhưng nhìn chung các thành phần kinh tế của xã chưa phát triển đồng đều, hiệu quả còn thấp. Đây cũng là thực trạng chung ở nhiều nơi trong cả nước. Ở nông thôn nói chung và địa bàn xã Tân Tiến nói riêng, sau 7 năm thực hiện cơ chế khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động đã bộc lộ những hạn chế, khó khăn trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Càng về sau, hợp tác xã có xu hướng khoán trắng, các hộ xã viên thì ỷ lại, trông chờ vào các khâu bảo đảm của hợp tác xã, mức khoán quá cao không phù hợp với sức lao động, giá trị ngày công, thu nhập của xã viên ngày càng giảm sút. Một số hộ xã viên trả lại ruộng khoán, nợ đọng sản phẩm của hợp tác xã có xu

hướng tăng lên. Đây thực sự là một thách thức lớn đòi hỏi sự đóng góp trí tuệ và nỗ lực vươn lên của toàn Đảng, toàn dân nhằm phát huy năng lực, tinh thần lao động của nhân dân và tiềm năng, thế mạnh kinh tế của địa phương, từng bước thoát ra khỏi khủng hoảng.

Xuất phát từ thực tiễn đó, để khắc phục những hạn chế của Chỉ thị 100, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về “Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 10). Chính sách khoán 10 của Bộ Chính trị là một bước đổi mới trong quản lý nông nghiệp ở nước ta, kế thừa và phát huy những ưu điểm của chế độ khoán 100 trước đây, với hai định hướng cơ bản: thứ nhất, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm; thứ hai, xóa bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do. Nghị quyết 10 là quyết sách tạo nguồn lực quan trọng để phát triển nông nghiệp và nông thôn nước ta trong thời kỳ đổi mới.

Thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1987 - 1989 đề ra, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã chủ động triển khai công cuộc đổi mới, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, tích cực tháo gỡ khó khăn, từng bước đưa địa phương thoát khỏi tình trạng yếu kém.

Trên lĩnh vực nông nghiệp, Đảng bộ và xã nhân dân Tân Tiến đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết, nhất trí, tự lực, tự cường, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng và

đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Nền kinh tế của xã có bước phát triển toàn diện, chăn nuôi duy trì và có bước phát triển, nhất là chăn nuôi hộ gia đình. Các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục được nâng lên, quốc phòng - an ninh được củng cố.

Từ thực tiễn cơ chế đổi mới ruộng đất, Đảng bộ, chính quyền cùng các đoàn thể vận động quần chúng nhân dân tự lực, tự cường vận dụng đường lối đổi mới theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tiến tới xóa đói giảm nghèo. Quan hệ sản xuất tiếp tục được củng cố, năng suất, sản lượng lương thực của xã tăng, lao động được tận dụng, diện tích canh tác được sử dụng tối đa, đời sống nhân dân được cải thiện. Chăn nuôi trâu, bò có hướng phát triển tốt. Ngoài ra, Đảng bộ còn khuyến khích phát triển đàn gia súc, gia cầm, tăng cường công tác phòng bệnh.

Công tác giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, cơ sở vật chất được đầu tư sửa chữa, đội ngũ giáo viên dần ổn định, từng bước tập trung nâng cao trình độ chuyên môn. Công tác y tế hướng vào nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tuy nhiên, nhìn chung cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn, thuốc điều trị không đủ.

Công tác an ninh - quốc phòng và quân sự ở xã đạt kết quả tốt. Công tác quân sự địa phương tập trung vào xây dựng lực lượng dân quân. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân ngày càng vững chắc.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa luôn được cấp ủy Đảng quan tâm. Trong hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn

nhưng chính quyền địa phương đã tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiều chính sách như: tổ chức thăm hỏi, động viên, giúp đỡ các gia đình thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và các gia đình có công với cách mạng.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được kết hợp chặt chẽ giữa các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhờ đó năng lực và phẩm chất của hệ thống chính trị được củng cố, nâng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu tổ chức lãnh đạo công cuộc đổi mới trên địa bàn xã. Hoạt động của chính quyền bước đầu được đổi mới, cải cách lề lối làm việc, kịp thời giải quyết các chính sách xã hội. Các hoạt động văn hóa, xã hội có những chuyển biến đáng kể.

Quyết tâm đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, năm 1989, Đảng bộ xã Tân Tiến tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1989 - 1991). Đại hội kiểm điểm các mặt hoạt động của nhiệm kỳ trước và xác định phương hướng, mục tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội trong 3 năm 1989 - 1991. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong đó: đồng chí Phan Thanh tiếp tục được tín nhiệm giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Say được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Dương Văn Chung được bầu giữ chức ủy viên Thường vụ. Đảng ủy viên là các đồng chí: Nông Văn Bằng, Bế Xuân Hoàn, Nông Văn Lý, Nông Văn Trọng, Chu Thị Ninh, Hoàng Văn Lự. Thành công của Đại hội và đường lối đổi mới của Đảng đã tạo ra khí thế cách mạng mới, là động lực để nhân dân Tân Tiến phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đề ra.

Quán triệt Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện chỉ đạo các địa phương thực hiện khoán ngay từ vụ mùa năm 1988. Đảng bộ xã Tân Tiến đã tổ chức nhiều buổi học tập, trao đổi nhằm quán triệt Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị trong toàn Đảng bộ và quần chúng nhân dân, từ đó xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Cơ chế khoán đã tạo nên một bước phát triển mạnh mẽ trong nông nghiệp của xã, đại đa số người dân đã phấn khởi, yên tâm canh tác mạnh dạn đầu tư vào sản xuất trên thửa ruộng của gia đình mình. Nhờ vậy, trong những năm 1988-1991, sản xuất nông nghiệp của xã Tân Tiến có bước phát triển hơn, đã cơ bản giải quyết được vấn đề lương thực trong xã và hoàn thành nghĩa vụ nộp cho Nhà nước. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng ruộng ai người ấy làm, tình trạng mua bán ruộng đất vẫn còn diễn ra.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã cũng luôn quan tâm, chú trọng đưa nhanh tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào chăn nuôi. Do đó, chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm phát triển khá. Xã đã tiến hành nhiều giải pháp cụ thể nhằm khuyến khích các hộ gia đình đẩy mạnh chăn nuôi lợn, trâu, bò, gà, vịt... Các biện pháp kỹ thuật được ứng dụng trong việc xây dựng chuồng trại, đảm bảo vệ sinh, thoáng mát. Công tác thú y, phòng bệnh cho gia súc được coi trọng nên hạn chế đến mức thấp nhất nạn dịch bệnh lây lan.

Bên cạnh đó, để đẩy mạnh phát triển kinh tế thương mại, Huyện Tràng Định đã chỉ đạo tập trung ngân sách

xây dựng chợ Áng Mò, góp phần đáp ứng nhu cầu trao đổi hàng hóa, giao lưu mua bán của nhân dân trong xã và các vùng lân cận.

Đảng bộ, chính quyền xã luôn xác định phát triển văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng. Việc xây dựng nếp sống mới trong mỗi gia đình được quan tâm, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến tin tức và những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những gương người tốt việc tốt, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, từng bước đẩy lùi những tư tưởng lạc hậu trong quần chúng nhân dân.

Công tác giáo dục, công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe của nhân dân luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, cơ sở vật chất của các trường học, được củng cố và tăng cường, chất lượng khám chữa bệnh của phòng khám đa khoa khu vực được nâng cao. Thực hiện Nghị quyết số 14 của Trung ương Đảng, Đảng bộ xã đã chỉ đạo ban giám hiệu các nhà trường tăng cường cải cách giáo dục, ổn định việc dạy và học, duy trì sỹ số, đảm bảo và nâng cao chất lượng giảng dạy.

Công tác chính sách xã hội tiếp tục được Đảng bộ quan tâm. Thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước về việc vận động toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sỹ, những người có công với cách mạng. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được đẩy mạnh phát triển trong toàn xã. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách

theo quy định của Nhà nước, còn có nhiều việc làm thiết thực, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà, động viên kịp thời các gia đình.

Công tác an ninh - quốc phòng luôn được đẩy mạnh và không ngừng tăng cường. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đội ngũ công an viên được bố trí ở các thôn, đã phát huy được vai trò trong cuộc vận động quần chúng Nhân dân thực hiện phong trào an ninh bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo với ban công an xã tăng cường phát động quần chúng mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm. Trọng tâm của nhiệm vụ quốc phòng trong thời gian này là đẩy mạnh giáo dục toàn dân, toàn quân, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, tích cực phòng chống “diễn biến hòa bình” và âm mưu “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Đồng thời triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở xã vững mạnh toàn diện, an toàn, làm chủ, sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường củng cố xây dựng lực lượng dân quân vũ trang mạnh về mọi mặt, kết hợp chặt chẽ với lực lượng công an, quyết tâm triệt phá tình trạng các tệ nạn xã hội.

Song song với việc chỉ đạo đổi mới phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân, Đảng bộ chủ trương đổi mới công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, coi đây là vấn đề then chốt quyết định mọi thắng lợi. Đảng bộ rất coi trọng công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống của Đảng.

Trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, những năm cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến phức tạp, khó khăn. Trên các mặt hoạt động xã đều đạt nhiều thành tích đáng ghi nhận nhưng về tư tưởng, chính trị của quần chúng, đảng viên trong xã ít nhiều bị chi phối bởi những tác động của điều kiện khách quan, gây tâm lý lo lắng trước cuộc khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ đặc biệt quan tâm giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo nên sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ.

Công tác đảng viên đã được Đảng bộ chú ý trên cả 3 mặt: bồi dưỡng nâng cao năng lực và phẩm chất đảng viên, thường xuyên làm trong sạch đội ngũ đảng viên, kết nạp đảng viên mới. Cùng với việc nâng cao chất lượng sinh hoạt và chất lượng đội ngũ đảng viên, công tác kiểm tra việc thực hiện quy chế, Điều lệ Đảng cũng được Đảng bộ chú trọng. Thông qua các hoạt động kiểm tra, chất lượng sinh hoạt cũng như ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên được nâng lên. Đây là một hoạt động thường xuyên của Đảng bộ, có ý nghĩa lớn đối với công tác giáo dục trong cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên vẫn còn một số đảng viên ngại không muốn tham gia vào công tác tại địa phương vì không có điều kiện làm kinh tế gia đình; hoài nghi vào đường lối chính sách của Đảng, hoạt động cầm chừng chờ đợi, có đảng viên thoái thác nhiệm vụ.

Như vậy, trong 5 năm đầu đổi mới theo đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986-1990), nhất là hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp, các ngành, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã đoàn kết, đứng vững trước những khó khăn để đạt được những kết quả đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế đều có những bước phát triển mới. Đời sống nhân dân ổn định và bắt đầu có tích lũy.

Tuy vậy, những khó khăn, thử thách vẫn còn không ít, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, nguồn lao động của xã chưa được sử dụng hết, cơ sở hạ tầng ở địa phương còn thấp kém. Song, những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã đạt được là những tiền đề quan trọng, tạo bước tiến cho những năm tiếp theo.

III. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TÂN TIẾN TIẾP TỤC THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG (1991-1995)

Sau 5 năm thực hiện đường lối đổi mới, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng những kết quả đạt được là nền tảng để xây dựng nền móng vững chắc cho Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến vững bước vào thời kỳ mới.

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII được tổ chức. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng đồng thời thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã

hội đến năm 2000”, quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong 5 năm (1991-1995) và thông qua Báo cáo xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng sửa đổi.

Thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên, từ năm 1991-1994, Đảng bộ xã Tân Tiến lần lượt tổ chức Đại hội lần thứ XIV và XV.

Năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991-1994) được tổ chức. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII, đánh giá những thành tựu đã đạt được và những khuyết điểm còn tồn tại trong nhiệm kỳ 1989-1991, xây dựng chương trình hành động và quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Phan Thanh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Nông Quốc Bằng được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Hoàng Say - Thường trực Đảng ủy.

Năm 1994, Đảng bộ xã Tân Tiến tiếp tục tổ chức Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1994-1996). Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Quốc Bằng

1. Năm 1992, đồng chí Phan Thanh nghỉ hưu, đồng chí Nông Quốc Bằng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được Huyện ủy chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bé Đức Tiên được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau các kỳ Đại hội, Đảng bộ xã bắt tay vào việc thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra. Nhờ những cố gắng, nỗ lực không ngừng của Đảng bộ và nhân dân trong xã, tình hình kinh tế của địa phương được duy trì ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất để hoàn thành chỉ tiêu huyện giao. Tiếp tục chỉ đạo thay đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, đưa nhiều giống mới cho năng suất cao vào sản xuất như giống lúa như CR 203 năm 1995 cấy được 5ha, năng suất đạt 120kg/sào¹, lúa chiêm đen 0,5ha, năng suất đạt 160kg/sào, phát động và mở rộng các hình thức chăn nuôi đa dạng, phong phú. Nhờ đó sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước.

Trong hoạt động chăn nuôi, người dân đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng cả về số lượng, sản phẩm và hiệu quả. Công tác thú y, phòng bệnh cho gia súc, gia cầm được coi trọng, nhờ đó hạn chế được tình trạng lây lan dịch bệnh, đảm bảo được số lượng đàn gia súc, gia cầm ở mức ổn định.

Mạng lưới giao thông liên xã, liên thôn thường xuyên được tu sửa đảm bảo cho các phương tiện qua lại an toàn

1. 1 sào Bắc bộ = 0.036 ha.

cũng như phục vụ nhu cầu đi lại, phát triển kinh tế của người dân trong và ngoài xã.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Đảng bộ và chính quyền xã đã quan tâm đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, giáo dục của địa phương.

Trong lĩnh vực giáo dục, cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được đầu tư, số lượng học sinh các cấp tăng, số lượng học sinh bỏ học giảm, các phong trào thi đua tiếp tục được thực hiện, lớp mẫu giáo được duy trì và hoạt động hiệu quả. Mặc dù cơ sở vật chất từng bước được cải thiện nhưng vẫn xảy ra đột vào mùa mưa gây khó khăn cho hoạt động dạy, học của giáo viên và học sinh.

Công tác y tế có nhiều tiến bộ. Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc. Các hoạt động tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng cho nhân dân được triển khai đến từng thôn, bản. Năm 1994 - 1995, phong trào kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, ở xã có Ban dân số - kế hoạch hóa gia đình mạng lưới cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình tại thôn, bản được hình thành và phát triển. Với phương thức hoạt động “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” để tuyên truyền, vận động và cung cấp các phương tiện tránh thai.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ được chú ý và đẩy mạnh. Đảng bộ xã thường xuyên phát động các phong trào quần chúng trong nhân dân góp phần tạo nên không khí vui tươi khắp thôn, bản. Đặc biệt, vào những ngày lễ lớn của dân tộc, các cấp ủy, chính quyền thường tổ chức

mít tinh, biểu diễn văn nghệ nhằm giáo dục truyền thống cách mạng cho nhân dân cũng như góp phần củng cố sự tin tưởng của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Đảng bộ và chính quyền quan tâm. Vào các dịp lễ, tết, Đảng ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, tặng quà, động viên đối với các gia đình chính sách. Mặt khác, Đảng ủy, chính quyền xã còn giải quyết kịp thời các trợ cấp chính sách cho các gia đình thuộc diện ưu tiên, gia đình neo đơn, các cháu mồ côi... Công tác chính sách xã hội được giải quyết kịp thời góp phần tạo niềm tin trong nhân dân về đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Công tác an ninh trật tự và an toàn xã hội được đảm bảo, tuy nhiên trong năm 1995 xảy ra 2 vụ tranh chấp đất đai trong đó 1 vụ đã được giải quyết. Công tác quốc phòng, an ninh được chú trọng. Tháng 5/1994, cuộc diễn tập quân sự quy mô toàn tỉnh Lạng Sơn (LS-94) được tổ chức. Xã đã cử người tham gia diễn tập. Hằng năm, nhiệm vụ tuyển quân luôn đạt chỉ tiêu cấp trên giao, số lượng và chất lượng ngày càng được cải thiện. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội gắn chặt với việc thực hiện Chỉ thị số 135 của Hội đồng Bộ trưởng, nhờ đó tình hình chính trị được ổn định, trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chính quyền, đoàn thể được xem là công tác trọng tâm. Thực hiện Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VII về “Đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm

vụ trong tình hình mới”, công tác xây dựng Đảng thường xuyên được cấp ủy quan tâm thực hiện tốt cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng ủy thường xuyên tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ, đảng viên, chấn chỉnh chế độ nề nếp sinh hoạt Đảng. Công tác kiểm tra Đảng được thực hiện trên mọi lĩnh vực như: chấp hành chỉ thị, nghị quyết, chế độ, nguyên tắc của Đảng. Qua đó nhận thức chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên tiếp tục được nâng lên.

Thực hiện theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi), Luật Bầu cử Hội đồng nhân dân (sửa đổi), Chỉ thị số 407-TTg ngày 8/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999, tháng 11/1994, trên 97% cử tri trong xã tham gia bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, bầu được 25 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Đồng chí Nông Quốc Bằng được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bé Xuân Tiền được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được kiện toàn một bước về tổ chức và cán bộ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đoàn thể mình. Trong đợt bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1994 - 1999, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp tốt với chính quyền và các tổ chức đoàn thể tiên hành thành công cuộc bầu cử.

Thực hiện Quyết định ngày 6/12/1989, của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về việc thành lập Hội Cựu chiến binh các cấp, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, ngày 5/10/1993, Hội Cựu chiến binh xã được thành lập, do đồng chí Lô Báo làm Chủ tịch, đồng chí Nông Văn Bình làm Phó Chủ tịch. Hội dần ổn định hệ thống tổ chức và cán bộ, thu hút đông đảo cựu chiến binh về địa phương vào hội.

Đoàn Thanh niên có nhiều cố gắng để giữ vững vai trò xung kích trên mọi lĩnh vực. Qua lao động sản xuất đã xuất hiện một số đoàn viên điển hình trong làm kinh tế, góp phần mở ra hướng giải quyết việc làm cho đoàn viên trong xã.

Hội Phụ nữ xã hướng trọng tâm vào các phong trào giúp nhau làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch. Hằng năm, Hội đều tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3, ngày 20/10 cho chị em phụ nữ trong xã cũng như tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ để hội viên tham gia. Số lượng và chất lượng hội viên ngày càng tăng. Hội Phụ nữ trở thành nơi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm sản xuất cũng như kinh nghiệm nuôi dạy con cái của các hội viên trong xã.

Sau 5 năm (1991 - 1995) tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến đã nỗ lực hết mình, vượt qua nhiều khó khăn để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành những kế hoạch đề ra. Qua quá trình thực hiện, kinh tế xã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng

cấp, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, công tác xây dựng Đảng và chính quyền cũng như xây dựng các tổ chức đoàn thể xã hội có nhiều tiến bộ, trình độ, phẩm chất và năng lực của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, đảng viên được nâng cao. Tuy nhiên, xã còn tồn tại một số hạn chế như trình độ sản xuất còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, cơ sở vật chất của địa phương còn hạn chế... Những tồn tại và thành tựu đạt được sẽ là động lực để cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã phấn đấu thực hiện thành công những nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

IV. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996), lực lượng sản xuất ở nước ta có những bước phát triển mạnh mẽ. Về cơ bản, nước ta đã thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, tình trạng bị bao vây, cô lập, cấm vận chấm dứt, mối quan hệ quốc tế được mở rộng, hệ thống chính trị được giữ vững và tăng cường. Từ thực tiễn đó, Đại hội Đảng lần thứ VIII (năm 1996) nhận định: “Nước ta đã chuyển sang thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Tuy nhiên, nhìn chung đời sống của nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ của lực lượng sản xuất vẫn chưa bắt kịp được sự phát triển của quan hệ sản

xuất. Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, nguy cơ diễn biến hòa bình đã và đang diễn ra quyết liệt.

Trong bối cảnh chung đó, năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996 - 2000) được tổ chức. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá thành tựu đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ trước, Đại hội rút ra những bài học kinh nghiệm bổ sung vào công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng trong nhiệm kỳ tới.

Đại hội thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2000 là: Phát huy kết quả đã đạt được, đoàn kết, khắc phục khó khăn, trên cơ sở giữ vững ổn định về chính trị, phát huy tiềm năng sẵn có của địa phương để phát triển kinh tế. Thực hiện và đạt các mục tiêu kinh tế đề ra đến năm 2000. Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, giải quyết cân đối, vững chắc lương thực, thực phẩm, ưu tiên phát triển cây, con có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; đáp ứng tình hình, nhiệm vụ mới. Phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Trong đó: Đồng chí Nông Quốc Bằng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Bé Đức Tiền - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Hoàng Say - Thường trực

Đảng, Đảng ủy viên là các đồng chí Ngô Văn Thống, Bé Xuân Hoàn, Nông Quang Thiết, Dương Đình Chung.

Tháng 6/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Báo cáo chính trị của Đại hội khẳng định: “Tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... xây dựng đất nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất”. Trong đường lối công nghiệp hóa, Đại hội xác định trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phát triển công nghiệp chế biến nông sản và hàng tiêu dùng cùng một số ngành công nghiệp mũi nhọn; xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển du lịch, phát triển hợp lý các vùng lãnh thổ...

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đoàn kết, phấn đấu đạt được những mục tiêu kinh tế - xã hội cơ bản.

Thực hiện các chương trình phát triển kinh tế của tỉnh, huyện và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000 đề ra với tư tưởng chỉ đạo phát triển kinh tế là trọng tâm. Là một xã miền núi còn nhiều khó khăn, cấp ủy, chính quyền xã xác định sản xuất nông nghiệp giữ vai trò quyết định trong việc phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhân dân tích cực chuyển đổi cơ

cầu giống cây trồng và vật nuôi, tiếp thu giống lúa mới có năng suất cao về địa phương, thường xuyên tuyên truyền phổ biến khoa học - kỹ thuật dưới mọi hình thức, làm tốt một số khâu dịch vụ thủy nông, giống mới, bảo vệ thực vật. Mặt khác, động viên nhân dân tận dụng hết diện tích canh tác, đảm bảo tối đa hệ số quay vòng đất, tích cực cải tạo vườn, ao, chuồng, trồng cây, nuôi con có giá trị kinh tế cao. Với những cố gắng đó đã tác động lớn đến năng suất và giá trị thu nhập của ngành trồng trọt, năm sau cao hơn năm trước. Kết quả, sản lượng lương thực quy thóc năm 1999 đạt 985,2 tấn, bình quân lương thực đầu người năm 1996 là 330kg/người/năm đến năm 2000 tăng lên 408kg/người/năm.

Giai đoạn này, Đảng bộ xác định cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện cụ thể và thế mạnh của xã là nông - lâm nghiệp. Trong trồng trọt bên cạnh tăng gia sản xuất các loại cây lương thực như lúa, ngô, khoai lang... cây thạch đen được đưa vào gieo trồng đem lại nguồn thu nhập cho nhân dân trong xã. Đối với hoạt động chăn nuôi, nhân dân trong xã có sự quan tâm, đầu tư đến chăn nuôi, coi chăn nuôi là một ngành nghề kinh tế chủ yếu, quan trọng như trồng trọt. Các lớp tập huấn kỹ thuật chăn nuôi và kỹ thuật phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được triển khai sâu rộng đến từng thôn, bản. Nhờ vậy, chăn nuôi đạt nhiều kết quả quan trọng: tổng đàn trâu năm 1996 có 1.770 con đến năm 1999 có 1.880 con, tuy nhiên đến năm 2000 do dịch bệnh và có cơ giới hóa trong nông nghiệp nên tổng đàn trâu giảm còn 1.400 con; đàn bò năm 1999 có 29 con; đàn lợn tăng từ 1.256 con (năm 1996) lên 2.000 con (năm 1999).

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, tỉnh, huyện và sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân, trong 5 năm (1996 - 2000), chuyển dịch cơ cấu nông - lâm - dịch vụ của xã có bước phát triển vững chắc. Các ngành nghề được phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, phá thế độc canh cây lúa.

Nhờ sự lãnh đạo có hiệu quả của Đảng bộ và chính quyền, xã Tân Tiến đã vượt qua nhiều khó khăn, huy động sức người và của, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cấp trên đầu tư hàng trăm triệu đồng tu sửa lại cơ sở hạ tầng, cơ bản đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, kỹ thuật trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Hoạt động thu chi ngân sách ngày càng hiệu quả, đặc biệt đã thu đúng, thu đủ các nguồn trên địa bàn xã và sự hỗ trợ của cấp trên. Hoạt động chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động của hệ thống chính trị và các hoạt động đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phát triển văn hóa - xã hội.

Hoạt động văn hóa - xã hội trên địa bàn xã tiếp tục có sự phát triển mạnh mẽ. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) năm 1998 về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xã tuyên truyền vận động nhân dân cùng tham gia xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân chủ trương thành lập Ban Vận động xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hóa từng bước được đổi mới, có hàng trăm hộ được huyện công nhận đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa mới. Hàng năm, Đoàn thanh niên tổ chức giao lưu

văn hóa với nhiều tiết mục đặc sắc như hát sli, lượn, hát, thơ, hát then đệm đàn tính trong xã và kết hợp với các xã bạn, tuy chưa có sân tập, nhưng phong trào thể dục thể thao của xã cũng phát triển khá mạnh ở các trường học và các thôn bản. Đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện.

Công tác thông tin, tuyên truyền văn hóa, thể dục thể thao hoạt động sôi nổi. Bộ phận văn hóa - xã hội, Đài truyền thanh, mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng bộ, các chi bộ và các đoàn thể trong xã luôn được kiện toàn về số lượng và nâng cao về chất lượng. Phương thức và nội dung tuyên truyền không ngừng đổi mới. Công tác thông tin, tuyên truyền đã giúp nâng cao nhận thức, làm chuyển biến tư tưởng và hành động của các tầng lớp nhân dân.

Sự nghiệp giáo dục được quan tâm, đầu tư về cơ sở vật chất, tạo điều kiện để thầy và trò các trường đẩy mạnh hoạt động dạy và học. Tình trạng bỏ học của học sinh giảm nhiều, số lượng học sinh các cấp tăng nhanh. Cơ sở vật chất trường học được đầu tư thông qua các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là Chương trình 135 bước đầu đáp ứng được nhu cầu dạy và học của thầy, trò trong xã. Năm 1993, xã được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy xã không có nhà trạm riêng, cơ sở vật chất của trạm đa khoa khu vực còn nghèo nàn, chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong xã, nhưng đội ngũ cán bộ nhà trạm khu vực gồm

1 bác sĩ, 2 y sĩ và 1 xét nghiệm kỹ thuật viên luôn năng động, sáng tạo, yêu nghề, nhiệt huyết với công việc. Lực lượng y tế cộng đồng ở các thôn bản, ban chuyên trách dân số kế hoạch hóa gia đình đã kết hợp với các tổ chức xã hội làm tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, đưa phong trào thực sự đi vào cuộc sống. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng hàng năm giảm.

Trong nhiệm kỳ, công tác chính sách xã hội ở địa phương được thực hiện tốt. Ban Thương binh Xã hội tham mưu cho cấp ủy, chính quyền làm tốt các thủ tục về khen thưởng cho cá nhân và tập thể có thành tích trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, thực hiện chính sách miễn giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất cho các đối tượng theo quy định. Các chế độ chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và kịp thời. Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều tổ chức gặp mặt các gia đình nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7, trao quà cho các gia đình và đối tượng thuộc diện chính sách. Đồng thời, xã đều trích ngân sách cùng với sự hỗ trợ của tỉnh, huyện, trợ cấp cho các gia đình chính sách gặp khó khăn, thăm hỏi khi ốm đau, phúng viếng khi qua đời.

Công tác xóa đói giảm nghèo là vấn đề được Đảng bộ quan tâm hàng đầu. Từ năm 1996 - 2000, ngân hàng người nghèo hàng năm đều giải ngân phục vụ người nghèo: giai đoạn 1996 - 1998 giải ngân được 156,9 triệu đồng cho 130 hộ vay; giai đoạn 1998 - 2000 giải ngân được 193

triệu đồng, riêng năm 2000 giải ngân được 159,6 triệu đồng cho 63 hộ vay. Bên cạnh đó Ngân hàng nông nghiệp cho vay vốn tái phát triển với tổng số vốn dư nợ là 390 triệu đồng. Nhờ có sự quan tâm và hỗ trợ của Nhà nước, Huyện ủy Trảng Định và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã nên tỷ lệ hộ đói, nghèo của xã giảm mạnh, tỷ lệ hộ đói giảm 5%, hộ nghèo giảm 6%. Đời sống vật chất của nhân dân dần ổn định.

Bảo vệ tài nguyên môi trường là vấn đề thường xuyên được đưa ra thảo luận trong các cuộc họp của cấp ủy, chính quyền. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ tình trạng ô nhiễm nặng do rác thải sinh hoạt, nước sạch chưa đảm bảo, tệ thả rông lợn ở các làng bản vẫn xảy ra thường xuyên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc. Công tác bảo vệ môi trường ở nông thôn còn nhiều bất cập, nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường chưa cao, một bộ phận nhân dân chưa có ý thức trong việc tự thu gom rác thải, làm phong quang, sạch đẹp môi trường sống vì vậy trong thời gian tới Đảng bộ, chính quyền xã Tân Tiến cần có những biện pháp thiết thực tuyên truyền, vận động người dân có ý thức hơn trong việc bảo vệ môi trường.

Về công tác an ninh, trước tình hình, nhiệm vụ cách mạng của nước ta trong giai đoạn mới, cấp ủy, chính quyền cùng khối nội chính thường xuyên nắm bắt kịp thời những diễn biến ở địa phương, xác định nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ quan trọng. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì, các nghị định, chỉ thị của Chính phủ

được triển khai và thực hiện có hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết số 09/CP của Chính phủ về phát động toàn dân tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Từ giữa năm 1999, Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác và trách nhiệm tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, ngăn chặn tệ nạn xã hội.

Song song với công tác an ninh, Đảng bộ quan tâm lãnh đạo công tác quân sự địa phương. Lực lượng vũ trang được củng cố gọn nhẹ, chất lượng, coi trọng công tác giáo dục chính trị, nắm bắt kịp thời tình hình, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và đối phó với âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Hàng năm, tổ chức huấn luyện, tham gia hội thao đạt kết quả cao. Mặt khác, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, quản lý điều hành có hiệu quả lực lượng dân quân trong biên chế và lực lượng dự bị động viên.

Đảng ủy tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, như Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII: Nghị quyết Trung ương 2 “Về phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ”, Nghị quyết Trung ương 3 “Về chiến lược và cán bộ”, Nghị quyết Trung ương 5 “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) “Về đổi mới và chỉnh

đồn Đảng"... Qua đó, cán bộ, đảng viên xác định được bản lĩnh chính trị, lập trường, quan điểm, nhất quán mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VII, các Nghị quyết 03, 07 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về công tác tổ chức và cán bộ, Đảng ủy đã thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, đào tạo, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phần lớn các đồng chí tham gia cấp ủy hay các vị trí chủ chốt của chính quyền và các tổ chức đoàn thể đều được học tập trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên. Mặt khác, tích cực tăng cường trẻ hóa đội ngũ cán bộ theo hướng nâng cao trình độ các mặt, ưu tiên cán bộ trưởng thành từ địa phương, tăng cường đào tạo tại chỗ. Vì vậy, vai trò của đội ngũ cán bộ đối với sự phát triển toàn diện của địa phương được thể hiện khá nổi bật. Qua phân tích, đánh giá, trong 5 năm (1996 - 2000), toàn Đảng bộ có 5 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 1 chi bộ khá và 1 chi bộ trung bình, không có chi bộ yếu kém. Chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao, trong đó có 72 đảng viên được xếp loại khá, 36 đảng viên trung bình.

Đảng bộ xã cũng đã làm tốt công tác phát triển đảng viên mới. Chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên, hầu hết đảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ và đủ tư cách, từ năm 1996 - 2000 kết nạp được thêm 34 đảng viên mới (năm 1996, kết nạp được 10 đảng viên mới, năm 1997 kết

nạp được 8 đảng viên mới, năm 1998 kết nạp được 7 đảng viên, năm 1999 kết nạp được 6 đảng viên, năm 2000 kết nạp được 3 đảng viên).

Năm 1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp được tiến hành theo luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1999 - 2004 đã thành công tốt đẹp, bầu đủ các đại biểu theo đúng luật định, với sự tín nhiệm cao của toàn thể nhân dân trong xã. Đồng chí Nông Quốc Bằng được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bé Đức Tiên được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chế độ tiếp dân tại văn phòng để giải quyết những vướng mắc, đơn thư của nhân dân một cách kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Hàng quý tổ chức cho các tổ Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của nhân dân, đồng thời tạo điều kiện để nhân dân đóng góp trực tiếp với Hội đồng nhân dân về các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền. Thông qua đó, phát huy được quyền dân chủ nhân dân trong việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Chức năng quyết định và giám sát của hội đồng, hoạt động đúng luật, tổ chức các kỳ họp và ra nghị quyết phù hợp, sát với tình hình thực tiễn, đề ra giải pháp thích hợp có tính khả thi.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo Nghị định số 51-CP, số 83-CP của Chính phủ, từng bước nâng cao hiệu quả công tác tư pháp, chấn

chính việc đăng ký, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, hình thành sổ sách pháp luật và thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật, duy trì chế độ tiếp dân, giải quyết kịp thời các đề nghị, thắc mắc của nhân dân. Đồng thời làm tốt chế độ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo Nghị định số 29 của Chính phủ. Nhân dân đã nắm bắt và tích cực tham gia bàn bạc, quyết định các công việc có liên quan trực tiếp đến nhân dân và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã còn làm tốt công tác quản lý đội ngũ cán bộ, sắp xếp, bố trí cán bộ theo đúng Nghị định số 09 của Chính phủ, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng người, đúng việc.

Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng quy chế làm việc, mọi công việc được giải quyết thuận lợi, không gây phiền hà cho nhân dân. Sự điều hành của Ủy ban nhân dân tập trung vào mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị, giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của ngành cấp trên, gắn nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ với nhiệm vụ của ngành, giữ vững mối quan hệ mật thiết trong hệ thống chính trị, tạo thành sức mạnh đoàn kết, thúc đẩy mọi mặt kinh tế - xã hội phát triển, củng cố vững

chắc quốc phòng - an ninh... góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Hội Liên hiệp Phụ nữ có 10 chi hội/10 thôn bản, tỷ lệ chị em tham gia hội đạt 56,3%; Hội Nông dân cũng tổ chức được 10 chi hội/10 thôn bản, tỷ lệ hội viên tham gia vào hội đạt 54,5%; Hội Cựu chiến binh vận động tổ chức được 9 chi hội/10 thôn bản, số hội viên vào hội đạt 78%; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội liên hiệp thanh niên hoạt động năng động, sáng tạo, củng cố được 10 chi đoàn.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xã Tân Tiến đã đạt được những thành tựu nhất định, kinh tế của xã đạt mức tăng trưởng khá, đời sống nhân dân ổn định. Cơ sở vật chất kỹ thuật, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế, phục vụ đời sống văn hóa - xã hội từng bước được xây dựng khang trang. Chính sách xã hội được thực hiện ngày càng tốt hơn, quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị được củng cố, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy. Công tác chỉnh đốn Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển còn tồn tại một số hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã chưa tương xứng với tiềm năng; cơ cấu sản xuất chưa hợp lý. Vai trò lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và tính tiên phong, gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên đôi khi còn hạn chế.

Những thành tựu đạt được và hạn chế cần khắc phục trong 5 năm (1996 -2000) là tiền đề, cơ sở và kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến nhìn nhận, đánh giá, tiếp tục đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới.

Chương VI

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

I. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2000 - 2010)

1. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu thế kỷ XXI (2000-2005)

Năm 2000, là năm đầu tiên của thế kỷ XXI, cũng là năm đất nước ta có nhiều Lễ kỉ niệm lớn: 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, 55 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 02/9. Đảng đã phát động đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng có ý nghĩa quan trọng trong đời sống của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Những ngày lễ, ngày kỷ niệm được tổ chức trọng thể đã có tác dụng cổ vũ, động viên tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân thi đua lao

động, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

Bước vào thế kỷ mới, diện mạo quê hương Tân Tiến có nhiều đổi mới, cơ sở vật chất khang trang hơn, đời sống nhân dân được cải thiện. Tình đoàn kết, nhất trí giữa Đảng, chính quyền và toàn thể nhân dân ngày càng được tăng cường. Những kết quả đạt được có ý nghĩa to lớn, tạo động lực để Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 25/5/2000 của Bộ Chính trị về việc tiến hành đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, năm 2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tổ chức long trọng.

Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo và thảo luận những vấn đề của cấp trên. Trên cơ sở báo cáo và thảo luận đó, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát về kinh tế trong giai đoạn 2000 - 2005 là: Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng giống mới có năng suất cao, có đầu tư thỏa đáng đối với cây trồng, vật nuôi cần coi trọng loại có hiệu quả kinh tế cao, để phục vụ cho đời sống sinh hoạt và là hàng hóa trao đổi trên thị trường.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: Đồng chí Bé Đức Tiền được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phan Văn Triển được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Bé Xuân Hoàn được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Ngô Đức Thống, Phan Văn Vĩnh, Nông Văn Trọng, Nông Văn Lý, Bé Quang Tuấn, Trần Thị Giang.

Để thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng bộ xã Tân Tiến đã nỗ lực không ngừng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, triển khai nghiên cứu nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng đến với các tầng lớp nhân dân, đưa Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân phát huy nội lực, thực hiện công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn, thay đổi cách nghĩ, cách làm trong thi đua sản xuất; tập trung chỉ đạo phát triển các thành phần kinh tế đưa kinh tế của xã phát triển tương đối toàn diện. Từ năm 2000 - 2005, cơ cấu kinh tế xã Tân Tiến có nhiều chuyển biến tích cực, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 2,2 triệu đồng năm 2000 lên 3,5 triệu đồng năm 2004.

Xác định phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp là lĩnh vực quan trọng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Tân Tiến đã tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và chuyển giao công

nghe mới vào sản xuất, một số giống lúa mới được đưa vào gieo trồng thay thế cho các giống lúa cũ, chú trọng công tác thủy lợi, tăng hệ số quay vòng sử dụng đất nên đạt năng suất cao. Tổng diện tích cây trồng tăng từ 340ha năm 2000 lên 395ha năm 2004; sản lượng lương thực tăng từ 876 tấn năm 2000 lên 1.037,3 tấn năm 2004. Bên cạnh các loại cây lương thực, nhằm tăng thêm thu nhập, cây thạch đen được đưa vào gieo trồng với diện tích từ 25ha năm 2003 lên 70,3ha năm 2004, trong đó có 16,7ha trồng xuống đồng ruộng, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Lâm nghiệp cũng là một trong những thế mạnh của xã. Đảng bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tích cực trồng rừng, trong 5 năm (2000-2005) đã trồng được 12.000 cây hồi (30ha), 19.000 cây quế (7ha), 7.400 cây ăn quả các loại (11,3ha); 52.000 cây thông (13ha). Trồng cây nhân dân đạt 30,6%. Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, độ che phủ rừng đạt 45% diện tích đất lâm nghiệp.

Trong chăn nuôi, xã Tân Tiến đã có phát triển chậm cả về số lượng và chất lượng, do diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, mặt khác do dịch lở mồm long móng ở trâu bò đã khiến tổng đàn gia súc giảm, cơ giới hóa trong nông nghiệp diễn ra mạnh mẽ, thay vì sử dụng sức kéo của trâu bò như trước đây, nông dân chuyển sang mua các loại máy móc thay thế sức kéo của gia súc. Vì vậy, tổng đàn trâu năm 2000 có 1.400 con đến năm 2005 giảm xuống còn đạt 1.286 con, đàn bò tăng từ 35 con năm 2000 lên

56 con năm 2005; đàn dê năm 2005 có 124 con; đàn lợn có 2.000 con, gia cầm có 25.000 con. Lĩnh vực chăn nuôi đạt 91% mục tiêu Đại hội đề ra, song chưa tương xứng với tiềm năng của xã, chưa hình thành các trang trại với quy mô lớn.

Kinh tế xã chủ yếu dựa vào sản xuất nông - lâm nghiệp nên tiêu thụ công nghiệp của Tân Tiến chưa thực sự phát triển, chủ yếu là sơ chế nông - lâm sản, sản xuất gạch chỉ, sửa chữa công cụ cầm tay và dịch vụ sửa chữa cơ khí nhỏ. Bình quân mỗi năm sơ chế sản khô phục vụ chăn nuôi khoảng 120 tấn, sản xuất gạch với số lượng mỗi năm khoảng 10-15 vạn viên, sản xuất đá, cát, sỏi khoảng 400m³.

Hoạt động thương mại - dịch vụ còn nhỏ lẻ và có xu hướng không được ổn định. Tuy nhiên, chủng loại hàng hóa ngày càng phong phú và đa dạng hơn, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và nhu cầu tiêu dùng trong nhân dân. Nhiều điểm dịch vụ thương mại tư nhân được hình thành, mang lại nguồn thu nhập khá lớn cho các hộ kinh doanh.

Công tác tài chính ngân sách là một nhiệm vụ trọng tâm được Đảng và chính quyền quan tâm đúng mức, hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu về thu ngân sách cấp trên giao. Mọi hoạt động của xã cơ bản do Nhà nước hỗ trợ, đảm bảo các mặt hoạt động của Đảng và chính quyền, cơ bản thu, chi đúng nguyên tắc Luật ngân sách. Tổ chức thu đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, tổng thu trong 5 năm là 221.819.000 đồng; tổng chi ngân sách là 1.159.788.000 đồng, thực hiện chi đúng, chi đủ, chi tiết kiệm đúng luật ngân sách.

Trong xây dựng cơ bản, là một xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên, Đảng bộ xã đã cố gắng huy động các nguồn thu ngân sách cùng sự đóng góp của nhân dân và sự hỗ trợ kinh phí của cấp trên để tập trung đầu tư tu bổ đường giao thông, hệ thống các trường học, trạm y tế. Cụ thể, xã đã được đầu tư các công trình: điện lưới quốc gia hạ thế có 8/10 thôn được sử dụng; kiên cố hóa lớp học được 11 phòng chiếm 42,3% tổng số phòng học; xây 3 phòng học cấp 4 và 1 phòng làm việc, nhà công vụ; trạm y tế xã được đầu tư xây dựng, phòng khám đa khoa khu vực được xây dựng kiên cố hóa; dự án cụm chợ Áng Mò tiếp tục được đầu tư các hạng mục công trình; trụ sở Ủy ban nhân dân xã được đầu tư xây dựng. Hầu hết các công trình đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng. Hệ thống giao thông nông thôn, nương phai thủy lợi được đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bê tông hóa với số lượng xi măng được cấp là 137 tấn. Các công trình được xây dựng đã đáp ứng được một phần nhu cầu tưới tiêu trong sản xuất và đi lại của nhân dân.

Bước vào thế kỷ mới, giai đoạn mới, Đảng bộ xã Tân Tiến đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - xã hội, nhất là thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng bản văn hóa, gia đình văn hóa. Mặt trận Tổ quốc xã và đoàn thể chính trị ở các bản tích cực tham gia vận động cán bộ, nhân dân thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, giảm bớt các tập tục lạc hậu, phòng chống các tệ nạn xã hội. Kết quả, năm 2004 có 5/10 thôn đạt văn hóa chiếm 50% và có 274 hộ gia đình đạt văn hóa chiếm 52,9%, bình quân

mỗi năm tăng 70% số hộ gia đình đạt văn hóa. Thực hiện chủ trương xây nhà hóp thôn, đến năm 2005, có 8/10 thôn đã có nhà hóp thôn. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh, thu hút đông đảo nhân dân tham gia, góp phần xây dựng không khí vui tươi, lành mạnh trong các thôn bản. Hệ thống phát thanh truyền hình được quan tâm đầu tư và phát huy hiệu quả, góp phần tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến đông đảo nhân dân trong xã.

Về công tác giáo dục, hằng năm, Đảng ủy - chính quyền xã đều quan tâm ưu tiên kinh phí từ các chương trình, nguồn vốn để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất cũng như các hoạt động của nhà trường. Đối với thầy, cô giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các em học sinh giỏi các cấp, Đảng ủy xã đã chỉ đạo khen thưởng, có những phần quà động viên nhằm nâng cao tinh thần dạy và học của thầy và trò. Vì vậy, chất lượng giáo dục hằng năm đều có sự chuyển biến tích cực, trên 98% các cháu trong độ tuổi được đến trường, hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp chiếm 94,6%, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng đều qua từng năm học. Đội ngũ giáo viên được biên chế đầy đủ về số lượng và không ngừng nâng cao về chất lượng, có trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng học sinh bỏ học, việc duy trì sĩ số không được đảm bảo, vì vậy cần có giải pháp khắc phục tình trạng này.

Sự nghiệp y tế, dân số, gia đình và trẻ em luôn được Đảng bộ chú trọng lãnh đạo. Trạm y tế xã đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, tuy nhiên y

cụ, thuốc men còn thiếu, trình độ năng lực của đội ngũ y bác sĩ còn hạn chế. Công tác tuyên truyền thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình được các cấp, các ngành quan tâm. Trạm y tế xã đã phối hợp với các ban ngành đoàn thể, nhất là Hội Phụ nữ đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi dùng các biện pháp tránh thai. Tuy nhiên, số cặp vợ chồng sinh con thứ 3 còn cao, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2000 là 1,8% đến năm 2005 giảm xuống còn 1,1%. Công tác giáo dục, chăm sóc trẻ em được quan tâm đầy đủ, vì vậy tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 36% năm 2000 xuống còn 20% năm 2004.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã đã chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo và đạt được nhiều kết quả. Thường xuyên thăm hỏi, động viên gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng vào các dịp lễ tết, tạo điều kiện cho thân nhân liệt sỹ, thương binh phát triển kinh tế. Xét đề nghị cấp trên khen thưởng 103 trường hợp có thành tích tham gia kháng chiến qua các thời kỳ; xét đề nghị trợ cấp cho các đối tượng trẻ em mồ côi, tàn tật, người già cô đơn không nơi nương tựa 04 trường hợp được hưởng trợ cấp; hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 04 hộ thuộc diện gia đình chính sách với tổng số tiền là 20 triệu đồng. Bên cạnh đó, cùng với chương trình hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng nghèo do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổ chức thực hiện đã hỗ trợ 02 hộ đặc biệt khó khăn mỗi hộ 4 triệu đồng. Xét đề nghị cấp thẻ khám chữa bệnh cho người nghèo được 203 đối tượng.

Công tác xóa đói giảm nghèo cũng được coi là nhiệm vụ thường xuyên. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đề ra các chủ trương, biện pháp tích cực để xóa đói giảm nghèo gắn với các chương trình, mục tiêu cụ thể, được triển khai một cách đồng bộ. Ngân hàng phục vụ người nghèo đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể tín chấp cho 245 lượt đối tượng nghèo và cận nghèo vay với tổng số tiền là 1.145 triệu đồng. Do đó, số hộ nghèo trên địa bàn xã giảm dần từ 12% năm 2000 xuống còn 7,6% năm 2004 và dưới 7% năm 2005.

Việc ứng dụng khoa học công nghệ được đẩy mạnh trong sản xuất nông nghiệp, công tác khuyến nông, khuyến lâm được chú trọng, 95% diện tích canh tác được sử dụng giống lúa, ngô mới có năng suất cao. Công tác vệ sinh, xử lý ô nhiễm môi trường được thực hiện thường xuyên. Song việc sử dụng hóa chất trong nông nghiệp còn lớn, gia súc, gia cầm chết do dịch bệnh chưa được xử lý đúng quy trình. Đặc biệt rác thải, chất thải ở những nơi tập trung đông dân cư như cụm chợ Áng Mò chưa được xử lý hợp vệ sinh vì vậy môi trường ngày càng bị ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ luôn chú trọng lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên liên tục. Qua đó nâng cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước

âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Hàng năm, xã Tân Tiến đều duy trì và thực hiện nghiêm các chương trình huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Việc đăng ký nghĩa vụ quân sự và gọi thanh niên khám tuyển nhập ngũ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động và duy trì thường xuyên. Tăng cường công tác điều tra, nắm bắt tình hình, có biện pháp kiên quyết phòng ngừa và đấu tranh chống các loại tội phạm, không để xảy ra điểm nóng. Công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật cho nhân dân được đặc biệt quan tâm, tuy công tác tuyên truyền đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn hạn chế, biện pháp tuyên truyền chưa đồng bộ, chưa sâu rộng và chưa thường xuyên. Mặt khác, ý thức chấp hành của một bộ phận nhân dân còn kém nên hiện tượng cờ bạc, số đề vẫn còn xảy ra ở một số thôn bản.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư có nhiều chuyển biến tích cực, xã tiếp tục duy trì cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đến liên hệ công việc. Ban Tư pháp và bộ phận một cửa tăng cường hoạt động, tuyên truyền chính sách pháp luật để nhân dân hiểu rõ và tự giác chấp hành, phát huy vai trò công tác hòa giải các vụ việc từ khi mới nảy sinh, hạn chế đơn thư vượt cấp... Trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận 42 đơn, trong số đó đã giải quyết dứt điểm 37 đơn, không có đơn thư tồn đọng

kéo dài. Nhờ giải quyết kịp thời, đúng chính sách mọi đơn thư khiếu nại, tố cáo, hòa giải nhanh mọi tranh chấp dân sự nên an ninh trật tự trong xã luôn được giữ vững, nhân dân yên tâm lao động sản xuất.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền, Đảng bộ đã xác định và nhận thức rõ công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã chỉ đạo cấp ủy chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, giáo dục nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy thường xuyên tổ chức học tập các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, chính sách của Nhà nước, nghị quyết của tỉnh, huyện, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt hơn 80%. Các chỉ thị, nghị quyết được phổ biến rộng rãi cho quần chúng nhân dân, tỷ lệ quần chúng nhân dân tham gia học tập đạt 70%. Kết quả đại bộ phận đảng viên nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp đổi mới của đất nước. Công tác xây dựng chính đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII có nhiều chuyển biến tích cực, qua đánh giá phân loại năm 2005 có 49 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (chiếm 51,04%), 47 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (chiếm 48,96%), không có đảng viên vi phạm kỷ luật đưa ra khỏi Đảng. Phần lớn cán bộ, đảng viên đều có đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị, gương mẫu thực hiện các nghị quyết, Điều lệ Đảng, đoàn kết nhân dân, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

Trong nhiệm kỳ, phương thức lãnh đạo của Đảng luôn được đổi mới cả về nội dung và hình thức, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng. Đặc biệt, Đảng bộ tập trung lãnh đạo tách một chi bộ ghép thành 3 chi bộ sinh hoạt theo thôn bản, không còn thôn bản trắng chi bộ. Năm 2000 có 3 chi bộ được công nhận trong sạch vững mạnh, đến năm 2005 tăng lên 5 chi bộ (chiếm 45,4% tổng số chi bộ). Duy trì chế độ sinh hoạt theo Điều lệ Đảng quy định. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TW ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đổi thẻ đảng viên đã đổi và làm thẻ mới cho 129 đảng viên, đạt 100%. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 2 đồng chí đi đào tạo Trung cấp lý luận, các cán bộ xã, thôn được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, góp phần nâng cao trình độ, năng lực trong giải quyết các công việc ở địa phương.

Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều cố gắng và hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, trong nhiệm kỳ đã mở được 2 lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 65 đối tượng, và kết nạp được 38 đảng viên mới (trung bình mỗi năm kết nạp được 7-8 đảng viên mới).

Cùng với đó, Đảng ủy xã luôn quan tâm, đôn đốc công tác kiểm tra và kiểm tra các chi bộ Đảng nhằm uốn nắn, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện sai phạm nguyên tắc theo Điều lệ Đảng. Việc xử lý kỷ luật đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục, trong nhiệm kỳ đã xử lý: khiển trách 2 đồng chí trước Đảng bộ, 1 đồng chí trước chi bộ. Qua các đợt kiểm tra, đa phần mọi cán bộ, đảng viên đã nghiêm

túc thực hiện nhiệm vụ được phân công, chấp hành các nghị quyết của Đảng cũng như Điều lệ Đảng và những điều đảng viên không được làm.

Hội đồng nhân dân từng bước đổi mới nội dung, phương thức làm việc, thường xuyên tổ chức tốt công tác tổng kết, đánh giá các nhiệm kỳ, tham mưu giúp Đảng ủy lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của xã. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2004 - 2009, bầu được 25 đại biểu hội đồng nhân dân. Trong kỳ họp thứ nhất, đồng chí Bé Đức Tiền được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Phan Văn Vĩnh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch; đồng chí Bé Xuân Hoàn được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân phát huy tốt vai trò quản lý cũng như phối hợp có hiệu quả với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để tham gia xây dựng chính quyền. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tiến hành kịp thời, đúng pháp luật, đội ngũ cán bộ có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, việc cải cách thủ tục hành chính được thực hiện một cách có hiệu quả giúp giảm đáng kể thời gian xử lý các thủ tục hành chính cũng như hạn chế gây phiền hà cho nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng được củng cố. Trên cơ sở đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động sát thực với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Đồng thời, thực hiện tốt công tác

dân vận, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Hoạt động của các đoàn thể luôn bám sát chủ trương đường lối của Đảng, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ. Các phong trào đều đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao, đồng thời góp phần to lớn trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của hội viên. Hội Cựu chiến binh luôn tự lực, tự cường vượt khó vươn lên cùng Đảng và nhân dân xây dựng kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hội luôn được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo sát sao, tạo mọi điều kiện để phong trào công tác phát triển.

Như vậy, trải qua 5 năm (2000 - 2005), Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII đã đề ra. Các mục tiêu kinh tế cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch. Các hoạt động văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ và chính quyền xã Tân Tiến còn tồn tại một số thiếu sót: Sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, chưa tạo ra được những sản phẩm có năng suất chất lượng cao, các ngành nghề dịch vụ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng

của địa phương... Mặc dù còn những khó khăn, hạn chế nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã không ngừng vươn lên để xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, Đảng bộ Tân Tiến tiếp tục phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005 - 2010.

2. Đảng bộ xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (2005-2010)

Vui mừng, phấn khởi trước sự đổi thay mạnh mẽ đang diễn ra trên quê hương, thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/1/2004 của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, Kế hoạch của Huyện ủy về chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp, năm 2005, Đảng bộ xã Tân Tiến tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội có chủ đề: “Phát huy nội lực toàn dân, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thực hiện công cuộc đổi mới; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

Đại hội đánh giá, tổng kết những mặt đã và chưa làm được của Ban Chấp hành Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000-2005. Trên cơ sở đó, xây dựng chương trình, kế hoạch, mục tiêu phát triển trên tất cả các lĩnh vực trong nhiệm kỳ tới. Đại hội thông qua phương hướng chung cho nhiệm kỳ

2005-2010 là: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội cần phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, tranh thủ mọi thời cơ thuận lợi, khắc phục vượt qua khó khăn thử thách. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, khai thác có hiệu quả tiềm năng về vốn, đất đai, sức lao động, công nghệ máy móc để đẩy mạnh phát triển kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng bình quân cao hơn nhiệm kỳ trước. Khắc phục những yếu kém tồn tại của nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, quan tâm tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tạo sự chuyển biến rõ nét trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường củng cố xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Phần đầu 90% tổ chức Đảng, chính quyền đạt trong sạch, vững mạnh, 80% các đoàn thể nhân dân đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh vào năm 2010.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: đồng chí Bé Đức Tiên được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phan Văn Triển được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Bé Xuân Hoàn được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng ủy viên là các đồng chí: Trần Thị Giang, Nông Văn Lý, Bé Văn Báo, Bé Quang Tuấn, Nông Văn Hưng, Phan Văn Vĩnh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, trong 5 năm 2005 - 2010, Đảng bộ và nhân dân

các dân tộc Tân Tiến đã tích cực lao động sản xuất, tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội, đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Trong 5 năm (2005 - 2010), nền kinh tế xã Tân Tiến có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng bộ chỉ đạo nhân dân chủ động đưa các tiến bộ khoa học - kỹ thuật và giống mới vào sản xuất. Chú trọng vào khâu đổi mới cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, phù hợp điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng địa phương. Công tác khuyến nông, khuyến lâm được chú trọng, việc thực hiện các dự án, chương trình của tỉnh, huyện về nông, lâm nghiệp có hiệu quả. Kết quả, tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2005 đạt 924,8 tấn đến năm 2010 tăng lên 1.230 tấn, thu nhập bình quân đầu người đạt 7.000.000 đồng/người/năm. Bên cạnh ngô và lúa, nhân dân còn trồng thêm một số loại cây công nghiệp ngắn ngày như đỗ tương, lạc, đậu, khoai tây để tăng thu nhập. Đặc biệt là cây thạch đen tiếp tục được đưa vào gieo trồng với diện tích lớn, đem lại nguồn thu nhập đáng kể cho nhân dân.

Chăn nuôi tiếp tục được duy trì và phát triển. Hàng năm, tổ chức tiêm phòng cho đàn trâu bò, nhân dân chủ động vệ sinh chuồng trại gia súc, gia cầm và xử lý kịp thời khi có mầm mống dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm xuất hiện. Nhờ làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm nên trong xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tổng đàn gia súc, gia cầm có xu hướng tăng, năm 2005, đàn trâu có 1.310 con, đàn bò có 46 con, đàn dê có 104, đàn lợn có 1.305 con, đến năm 2010 tăng lên

1.606 con trâu, 70 con bò, 186 con dê, đẩy mạnh nuôi thủy sản đạt trên 5ha, có sản phẩm phục vụ thị trường.

Với địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích tự nhiên, lâm nghiệp là một trong những thế mạnh của xã. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ đã thực hiện tốt việc giao đất, giao rừng khoán khoán nuôi đến các hộ gia đình, tập trung chỉ đạo, lãnh đạo nhân dân chăm sóc, khoán nuôi, bảo vệ rừng và trồng mới. Năm 2005, toàn xã trồng được 82,3ha cây các loại trong đó hồng là 1,2ha, thông 17,3ha, cây hồi 55ha, quế 1,8ha, các loại cây ăn quả khác là 7ha. Đến năm 2010, diện tích các loại cây trồng, nâng độ che phủ rừng lên 60%. Thực hiện Chỉ thị 12 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng” cấp ủy và chính quyền phát động phong trào toàn dân tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, triển khai các biện pháp ngăn chặn khai thác vận chuyển lâm sản trái phép.

Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ trên địa bàn tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa phát triển mạnh, chủ yếu tập trung các loại máy công cụ, như máy xát, máy cày, máy tuốt lúa phát triển mạnh góp phần đáng kể vào việc nâng cao năng suất lao động và cải thiện đời sống nhân dân. Thương mại, dịch vụ chủ yếu là buôn bán nhỏ có tính thời vụ.

Trong xây dựng cơ bản với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, cơ sở hạ tầng của xã được nâng cấp từng bước, đáp ứng

yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Các công trình xây dựng, giao thông, điện sinh hoạt tiếp tục được quan tâm đầu tư, đường giao thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân tạo thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa. Mạng lưới viễn thông phát triển khá nhanh, trong 5 năm (2005 - 2010) từ cơ quan Nhà nước đến từng hộ gia đình cơ bản đều có máy đàm thoại, tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin phục vụ công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Công tác quản lý thu, chi ngân sách được thực hiện đúng luật, kết quả thu ngân sách, hàng năm đều vượt chỉ tiêu huyện giao, tổng thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Tuy nhiên nguồn thu trên địa bàn không ổn định nên việc thu ngân sách gặp nhiều khó khăn. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, tiêu dùng. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch chi cho phù hợp.

Quan triệt việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa IX) và Kết luận tại Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) với mục tiêu “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” và cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thực hiện tốt phương châm xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài thiết thực. Trong 5 năm, xã xây dựng cải tạo cơ sở vật chất cho các trường, đầu tư tăng cường trang thiết bị, từng bước đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Hàng năm, 100% trẻ em đến tuổi đi

học đều được đến trường; 100% số học sinh trung học cơ sở đủ điều kiện xét tốt nghiệp. Số học sinh khá giỏi năm sau cao hơn năm trước. Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm, Hội Khuyến học các cấp được thành lập đã có nhiều hoạt động tích cực thúc đẩy phong trào dạy và học, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội học tập.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Mạng lưới y tế thôn bản thường xuyên được củng cố, 100% số xóm có cán bộ y tế, trình độ chuyên môn được nâng lên một bước. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế năm 2006. Các chương trình y tế quốc gia như: chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, HIV/AIDS, tiêu chảy cấp, cúm A H5N1, cúm A H1N1... thực hiện có hiệu quả. Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em thường xuyên được quan tâm, quỹ bảo trợ trẻ em được nhân dân trong xã, các cấp, các ngành hưởng ứng, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2010, giảm dưới 15%, 100% trẻ em được tiêm chủng.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao. Đặc biệt là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được tổ chức sâu rộng trong nhân dân, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong nhân dân, hằng hái thi đua sản xuất, phát triển kinh tế. Số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa tăng từ 52,9% (năm 2005), tăng lên

80% (năm 2010). Đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng phong phú, hệ thống thôn tin truyền thanh phát triển mạnh trong nhân dân. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân bằng nhiều hình thức, phối kết hợp với ban ngành đoàn thể xuống cơ sở xóm tuyên truyền bằng miệng. Hệ thống đài truyền thanh của xã hoạt động có hiệu quả.

Trong công tác chính sách xã hội, Đảng bộ chỉ đạo thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước công khai, đúng quy định đối với các đối tượng chính sách. Trong nhiệm kỳ, tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách kịp thời. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội thu được nhiều kết quả đáng kể, tệ nạn ma túy được đẩy lùi, không có người nghiện. Công tác xóa đói giảm nghèo là vấn đề được Đảng bộ quan tâm hàng đầu, Ban chỉ đạo giảm nghèo của xã được kiện toàn. Nhờ có sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ xã, tỷ lệ hộ nghèo của xã Tân Tiến giảm từ 7,6% (năm 2005) xuống còn ...% (năm 2009) theo tiêu chí mới.

Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo nhằm đi vào hoạt động có nền nếp. Công tác tuyển quân hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao cả về số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt công tác quốc phòng toàn dân, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu khi cần thiết.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã từ năm 2005 - 2010 cơ bản được ổn định và giữ vững. Công

tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Tiếp tục thực hiện phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, triển khai thực hiện các Nghị quyết liên tịch giữa công an với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tích cực đấu tranh chống các loại tội phạm nhất là tội phạm ma túy, trộm cắp, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư có nhiều chuyển biến tích cực, xã tiếp tục duy trì cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đến liên hệ công việc. Ban Tư pháp và bộ phận một cửa tăng cường hoạt động, tuyên truyền chính sách pháp luật để nhân dân hiểu rõ và tự giác chấp hành, phát huy vai trò công tác hòa giải các vụ việc từ khi mới nảy sinh, hạn chế đơn thư vượt cấp...

Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, thường xuyên bằng nhiều hình thức. Xã có tủ sách pháp luật, điểm Bưu điện văn hóa xã hoạt động có nhiều cố gắng góp phần nâng cao dân trí trên địa bàn. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy có hiệu quả.

Trên cơ sở thực hiện quan điểm đổi mới về công tác xây dựng Đảng, từ thực tiễn nhiệm vụ, công tác xây dựng Đảng luôn được chú trọng trên tất cả các lĩnh vực. Đảng bộ từng bước đổi mới, nâng cao hiệu quả quán triệt tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước, tỷ lệ đảng viên học tập đạt từ 85% trở lên. Các chi thị, nghị quyết được thể chế hóa bằng chương trình hành động. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, không ngừng nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng, quan tâm giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy trong nhiệm kỳ, tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân ổn định, không có vấn đề phức tạp xảy ra, lòng tin đối với Đảng được nâng lên.

Việc tạo nguồn phát triển đảng viên thường xuyên được chú ý quan tâm. Hệ thống tổ chức cán bộ luôn được kiện toàn, chất lượng hiệu quả hoạt động đã được nâng lên. Công tác bố trí cán bộ phù hợp với tình hình đảm bảo công khai, dân chủ. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, nhất là cán bộ chủ chốt được quan tâm thường xuyên. Việc đánh giá phân loại, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đi vào nề nếp đảm bảo sát thực, tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh và khá tăng hàng năm. Qua đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh hàng năm đạt khoảng 50-60%. Không có chi bộ yếu kém, tỷ lệ đảng viên tiên phong gương mẫu hàng năm đạt 70% trở lên.

Công tác kiểm tra đã bám sát tình hình và nhiệm vụ cụ thể, thực hiện có chất lượng các cuộc kiểm tra theo chương trình kiểm tra hàng năm, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Chất lượng đảng viên cũng từ đó nâng cao.

Công tác dân vận được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo. Tổ chức học tập, tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách, người có công, phát động phong trào thi đua yêu nước, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước triển khai thực hiện các chức năng, quyền hạn đảm bảo đúng luật. Các kỳ họp được đổi mới và nâng cao chất lượng trong việc thực hiện chức năng giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, đảm bảo hiệu quả thiết thực. Thực hiện cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII trên địa bàn xã thành công tốt đẹp, đảm bảo dân chủ, an toàn, đúng luật. Tuy nhiên một số kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã còn mang tính hình thức, một số đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy hết trách nhiệm, công tác giám sát ở cơ sở vẫn còn hạn chế.

Công tác điều hành quản lý của Ủy ban nhân dân từng bước đổi mới theo hướng chủ động, cụ thể, tập trung, kiên quyết và đạt hiệu quả tốt hơn như: chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, công tác tuyển quân và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Ban hành các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, tháo gỡ những khó khăn tồn tại, giải quyết các đơn thư đề

ngợi của tập thể và cá nhân vì vậy trong nhiệm kỳ không có đơn thư vượt cấp xảy ra. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân có lúc chưa thật sự sâu sát, việc kiểm tra đôn đốc cơ sở xóm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chưa được thực hiện thường xuyên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc được củng cố kiện toàn. Các ban công tác mặt trận thôn tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, lối sống văn hóa ở khu dân cư, hướng dẫn nhân dân hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng đúng pháp luật. Tích cực trong việc tổ chức vận động, ủng hộ các quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Vì người nghèo” và các hoạt động từ thiện, nhân đạo... tạo sự đồng cảm trong nhân dân.

Đoàn Thanh niên tích cực hoạt động với phong trào thi đua “4 đồng hành, 5 xung kích”, động viên được thế hệ trẻ phát huy truyền thống cách mạng của quê hương. Đoàn làm tốt công tác chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống và lý tưởng cách mạng. Tổ chức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, ngày thành lập Đoàn. Thu hút thanh niên vào các hoạt động bổ ích, vui chơi lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội, giới thiệu các đoàn viên ưu tú đi học lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng. Tích cực tuyên truyền phong trào thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước, đăng ký nghĩa vụ quân sự.

Hội Phụ nữ thu hút đông đảo chị em tham gia, Hội thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng ủy, tập trung

điều hành hoạt động công tác. Chủ động tập huấn chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Công tác vay vốn và sử dụng vốn ngân hàng, phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp được thực hiện tốt. Tích cực vận động hội viên ủng hộ phong trào xây dựng quỹ hội, quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, mở lớp phát động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phong trào phụ nữ học tập sáng tạo, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc...

Hội Cựu chiến binh tham gia thực hiện tốt các phong trào và nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Trong số hội viên của hội, có nhiều hội viên là đảng viên, tạo điều kiện thuận lợi trong việc quán triệt các chủ trương của Đảng, của Trung ương hội đến toàn thể hội viên. Hội có những chương trình hoạt động cụ thể, sát thực như phối hợp chặt chẽ với Ban Công an, Quân sự địa phương trong việc giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền. Các hội viên giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Hội Nông dân đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên tham gia các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, kiện toàn, củng cố các chi hội cơ sở đi vào hoạt động có nền nếp. Với phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, giúp đỡ hội viên vay vốn đầu tư vào sản xuất kinh doanh, vận động quỹ hỗ trợ nông dân. Hội phối hợp với các ngành tổ chức được nhiều lớp tập huấn, học nghề tiếp

thu khoa học kỹ thuật ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất kinh doanh.

Trong 10 năm đầu của thế kỷ XXI (2000 - 2010), trên con đường thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa quê hương, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến đã đoàn kết phấn đấu đạt được nhiều thành công to lớn. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bám sát tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện cụ thể hóa thành chương trình công tác của toàn khóa, trên cơ sở đó xây dựng các chủ trương, nghị quyết đúng với tình hình thực tế của địa phương. Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm. Công tác kiểm tra giám sát được tăng cường. Trách nhiệm cá nhân trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được đề cao. Đó thực sự là những dấu son đáng tự hào và là động lực mới thúc đẩy xã Tân Tiến ngày một phát triển bền vững.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách, nhưng với bản lĩnh chính trị vững vàng, năng động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ Tân Tiến cùng nhân dân trong xã tự hào viết tiếp những trang sử cách mạng vẻ vang của mình bằng những thành tựu ngày càng to lớn hơn, rực rỡ hơn trong giai đoạn tiếp theo.

II. TÂN TIẾN PHÁT HUY SỨC MẠNH NỘI LỰC, ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2015)

Trải qua gần 25 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền huyện

Tràng Định, xã Tân Tiến đã có những bước tiến mạnh mẽ trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Những thắng lợi đó khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, vai trò hạt nhân của Đảng bộ, chính quyền xã, sự đồng lòng, quyết tâm vươn lên xóa đói giảm nghèo của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Tân Tiến.

Tháng 6/2010, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010-2015) đã được tổ chức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010), đánh giá những kết quả đã đạt được, kiểm điểm những tồn tại, đồng thời rút ra những kinh nghiệm quý giá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ. Đại hội nhận định: trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến đã đạt được những kết quả to lớn trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội. Có được những kết quả ấy, trước hết là do Đảng bộ xã đã vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Lạng Sơn và huyện Tràng Định vào tình hình thực tế địa phương, khơi dậy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy tiềm năng sẵn có của địa phương và luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng bộ cấp trên và các cấp, các ngành.

Trên cơ sở những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của nhiệm kỳ 5 năm 2010-2015 là: “Đẩy mạnh công cuộc xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế nhanh, toàn

diện và bền vững; Không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao thu nhập bình quân đầu người; tiếp tục phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phát triển giáo dục, quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, xã hội; tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới; Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân; chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, nhân đạo, từ thiện; Phấn đấu xây dựng xã Tân Tiến xứng đáng là đầu tàu phát triển, là trung tâm cụm vùng cao của huyện. Cơ cấu kinh tế của xã trong 5 năm tới vẫn sẽ là nông lâm nghiệp giữ vai trò chủ đạo, chiếm tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế 80%, trong đó lấy cây thạch đen làm mũi nhọn để tạo bước đột phá, lấy lâm nghiệp và chăn nuôi gia súc làm nhiệm vụ phát triển lâu dài, bền vững; Thương mại, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được quan tâm đầu tư, từng bước phát triển và tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế sẽ được nâng lên từ 8,6% đến 20%.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIX (nhiệm kỳ 2010-2015) gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: Đồng chí Phan Văn Triển được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Bé Xuân Hoàn được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Phan Văn Vĩnh được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Bé Đức Tiên, Bé Văn Báo, Trần Thị Giang, Nông Văn Hùng, Nông Văn Lý, Nông Văn Lợi, Nguyễn Thị Lê, Bé Quang Tuấn, Bé Văn Thời, Bé Thị Thủy.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bắt tay vào lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới.

Tháng 1/2011, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI được tiến hành với chủ đề “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”. Đại hội cũng rút ra những bài học kinh nghiệm qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010), tổng kết Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001 - 2010) và 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó, Đại hội quyết định việc bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991; xác định Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011 - 2020); đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm (2011 - 2015). Thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI là nguồn cổ vũ lớn lao với nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến nói riêng trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Phát huy những kết quả đã đạt được trong gần 25 năm thực hiện đường lối theo định hướng của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến đã không ngừng nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tại

Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX đề ra, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, vững mạnh về mọi mặt. Tốc độ tăng trưởng sản phẩm trong 5 năm 2010-2015 là 11,5%, thu nhập bình quân đầu người đạt 13 triệu đồng/người/năm, tăng 38,5% so với nhiệm kỳ trước.

Về sản xuất nông nghiệp, trong giai đoạn 2010-2015, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp một cách toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Tổng diện tích gieo trồng hàng năm đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch huyện giao, trong đó cây trồng có giá trị cao là cây thạch đen tăng 18%. Trong nhiệm kỳ, được nhà nước quan tâm đầu tư, hỗ trợ 104 tấn xi măng để bê tông hoá và kiên cố kênh mương và làm một số phai, đập nhỏ, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể đã huy động nhân dân phát quang, nạo vét thường xuyên trên 20.000m mương nội đồng, sửa chữa thường xuyên các phai, đập nhỏ, kiên cố hoá được 1.687m mương, xây mới được 25 phai lớn, nhỏ, đảm bảo trên 85% diện tích đất nông nghiệp được tưới tiêu.

Về chăn nuôi, do chuyển đổi cơ giới hoá nên số lượng đàn trâu, bò giảm 53,1% so với đầu nhiệm kỳ; đàn lợn tăng 2,6%; đàn gia cầm tăng 40,2%.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, kinh tế rừng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ, xã Tân Tiến đã trồng mới được 563,1ha cây các loại, đạt 112% chỉ tiêu đề ra; trồng mới 48,0ha cây ăn quả, đạt 480% chỉ tiêu đề ra. Rừng tự nhiên và rừng phòng hộ được quan

tâm bảo vệ tốt, không để xảy ra các vụ cháy lớn. Độ che phủ rừng đạt 65%, đạt 100% chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xác định bảo vệ nguồn tài nguyên là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu vừa là nội dung cơ bản của phát triển bền vững. Nhiệm vụ quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển bền vững của địa phương. Trong 5 năm 2010-2015, xã đã tổ chức quy hoạch được kế hoạch sử dụng đất đai, phân từng loại rừng, bảo vệ tốt nguồn tài nguyên khoáng sản, nguồn tài nguyên nước hiện có trên địa bàn, không để các cá nhân, tổ chức xâm hại đến nguồn tài nguyên khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Do vậy công tác tài nguyên môi trường luôn được đảm bảo đúng quy định.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, xem là nhiệm vụ trọng tâm. Cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đến năm 2015, xã đã cơ bản đạt được 5/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Với lợi thế về nguyên liệu và bàn tay khéo léo, một số bộ phận dân cư đã tranh thủ thời vụ nông nhàn làm nghề đan lát để tăng thêm thu nhập. Bên cạnh đó, nghề xây dựng cũng được khá nhiều hộ gia đình, tổ nhóm đầu tư, góp phần tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập, làm giàu chính đáng. Một số hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư mua máy

xúc để kinh doanh, hỗ trợ nhân dân mở đường giao thông, cải tạo đồng ruộng, san ủi mặt bằng các công trình xây dựng, góp phần thúc đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa trên địa bàn xã. Mặt khác, công tác chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng cũng đã xuất hiện một số cơ sở sản xuất gạch ba banh, xưởng mộc phục vụ nhu cầu xây dựng dân dụng của địa phương.

Xác định thương mại, dịch vụ là ngành kinh tế quan trọng, Đảng ủy và chính quyền xã đã luôn quan tâm chỉ đạo phát triển đồng bộ nhiều loại hình kinh doanh, các loại hàng hóa phong phú, đa dạng. Chất lượng hàng hóa được nâng cao, tập trung đầu tư dịch vụ xây dựng, vận tải, nâng cao chất lượng các hộ kinh doanh, buôn bán trên trục đường chính. Ủy ban nhân dân xã đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh. Các gia đình tham gia kinh doanh có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Đến năm 2015, trên địa bàn xã có 120 hộ làm thương mại dịch vụ, chiếm 20% tổng số hộ gia đình toàn xã, trong đó có nhiều hộ kinh doanh ổn định, góp phần làm giàu cho địa phương.

Trong xây dựng cơ bản, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, xã đã tập trung đầu tư vào xây dựng cơ bản hệ thống đường giao thông, phát triển điện lưới quốc gia, nước sạch, điện thoại, kết cấu hạ tầng y tế, trường học... góp phần tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trên địa bàn xã.

Hoạt động thu chi ngân sách tiếp tục có sự đổi mới. Xác định thuế là nguồn thu chủ yếu, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền tập trung làm tốt công tác thuế, tập trung thu dứt điểm tồn đọng thuế qua các năm, khai thác có hiệu quả nguồn thu thường xuyên, thu từ nguồn đất giá quyền sử dụng đất ở. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2014 đạt 135.344.000 đồng, tăng 10,3% so với năm 2010. Trên cơ sở nguồn thu đạt, chi ngân sách địa phương đã đáp ứng được yêu cầu xây dựng cơ bản, đầu tư hỗ trợ nhân dân tái sản xuất và đáp ứng được yêu cầu hoạt động của hệ thống giáo dục - y tế và chính trị trên địa bàn xã.

Trong 5 năm 2010-2015, hoạt động giáo dục trên địa bàn xã tiếp tục có những thành công mới. Quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Trung ương và các cuộc vận động của của Bộ Giáo dục và đào tạo, với tinh thần dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, xã đã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thực hiện tốt phương châm xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài đồng thời với việc đầu tư trang thiết bị vật chất kỹ thuật. Trong 5 năm, xã đã xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất cho các trường, đầu tư tăng cường trang thiết bị, từng bước đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Nhờ sự quan tâm của các cấp, các ngành cùng với sự cố gắng của toàn thể hệ thống chính trị, của đội ngũ giáo viên và nhân dân trong xã, ngành giáo dục đã đạt được những thành tích hết sức đáng khích lệ. Tỷ lệ học sinh tiểu học lên lớp hàng năm đều đạt trên 99%; học sinh lớp 9 được xét tốt nghiệp THCS đạt trên 98%; tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 4% bậc THCS; tỷ lệ học sinh khá, giỏi

luôn chiếm trên 25%; 100% giáo viên đạt chuẩn. Duy trì tốt phổ cập tiểu học và phổ cập THCS, giáo dục mầm non.

Hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng luôn được coi trọng. Trạm y tế xã được đầu tư thêm một số thiết bị y tế và các loại thuốc, đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ. Xã đã thực hiện tốt chương trình y tế Quốc gia, y tế dự phòng, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra. Trong giai đoạn 2010-2015, trạm y tế xã đã khám và điều trị cho hàng nghìn lượt người. Hàng năm, trạm y tế đã tổ chức tiêm phòng vắc xin và uống Vitamin A cho 100% trẻ em trong độ tuổi quy định. Đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế cộng đồng được duy trì ở 10 thôn bản, thực hiện việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cộng đồng dân cư thôn bản, vận động tuyên truyền quần chúng nhân dân thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, vận động các bà mẹ trong độ tuổi nuôi con nhỏ đi tiêm và uống các loại vắc xin phòng ngừa các loại dịch bệnh.

Song song với công tác y tế, Đảng bộ luôn quan tâm thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến 100% các chi bộ trực thuộc Đảng bộ; chỉ đạo sát sao cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thực hiện triển khai đến toàn Đảng bộ cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật

của Đảng và Nhà nước. Là trung tâm của cụm vùng cao nên hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin tuyên truyền trên địa bàn xã diễn ra khá phong phú và đa dạng. Hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền được kiểm soát, quản lý chặt chẽ, phát huy được truyền thống văn hóa giàu bản sắc của quê hương và mang tính tích cực, hạn chế tối đa những tiêu cực phát sinh, góp phần vào việc bảo tồn giữ gìn và phát huy những nét đẹp văn hóa truyền thống của các dân tộc, từng bước tiếp cận một cách chủ động nhiều nét văn hóa tinh hoa của nhân loại. Tính đến năm 2015, trên địa bàn xã có 95% số hộ được nghe đài, 90% số hộ được xem truyền hình, 80% dân số có điện thoại, 72% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá và 3/10 thôn đạt danh hiệu làng văn hoá. Nếp sống văn hoá trong việc cưới, việc tang trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến tích cực, tổ chức gọn nhẹ, tiết kiệm, phát huy được truyền thống văn hóa và thuần phong mỹ tục của dân tộc, quy định của địa phương.

Với sự phát triển về kinh tế, Đảng bộ, chính quyền xã Tân Tiến có điều kiện đề quan tâm hơn đến công tác xã hội, xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội. Kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ từ Nhà nước, xã đã tiến hành huy động được kinh phí để làm mới và sửa chữa nhà, hỗ trợ cho người nghèo ăn tết hàng năm, hỗ trợ cho người nghèo ốm đau chữa bệnh và qua đời. Hàng năm cùng với các chính sách hỗ trợ, Đảng bộ chú trọng huy động các nguồn vốn để phát triển sản xuất, tạo việc làm tại địa phương, góp phần giảm nghèo một cách hiệu quả. Phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội vay tín dụng

10.456 triệu đồng để nhân dân đầu tư chăn nuôi, trồng trọt và làm dịch vụ, góp phần giảm hộ nghèo xuống còn 10,1% (năm 2015).

Trong những năm 2010-2015, tình hình an ninh - chính trị trên thế giới và trong nước tiếp tục có những biến động phức tạp. Các thế lực thù địch lợi dụng dân chủ, nhân quyền tăng cường hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta gây mâu thuẫn, chia rẽ dân tộc, thực hiện âm mưu, chiến lược “diễn biến hòa bình”. Bên cạnh đó, tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng, phổ biến, đặc biệt ở lứa tuổi thanh, thiếu niên. Trước tình hình đó, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến đã nâng cao hơn nữa tinh thần cảnh giác cách mạng trước các thế lực thù địch, đồng thời kiên quyết đấu tranh bài trừ tội phạm và tệ nạn xã hội. Công an xã đã chủ động phối hợp với các bộ phận đoàn thể, tham mưu giúp cấp ủy Đảng tổ chức có hiệu quả việc vận động nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã thực hiện tốt quy chế biên giới, chống buôn lậu và gian lận thương mại, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia được tăng cường. Đồng thời, phát hiện và xử lý nghiêm mọi vi phạm pháp luật; sâu sát với địa bàn dân cư để quản lý tốt công tác hộ tịch, hộ khẩu.

Công tác quân sự địa phương cũng được Đảng ủy, chính quyền quan tâm và không ngừng củng cố. Lực lượng dân quân, tự vệ được huấn luyện diễn tập thường xuyên nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ tác chiến, được củng cố ổn định về công tác tổ chức, làm tốt công tác kiểm tra, báo động sẵn sàng đối phó với mọi tình

huống xảy ra. Bên cạnh đó, lực lượng dân quân, tự vệ đã tích cực tham gia lao động sản xuất phát triển kinh tế, tích cực phòng chống bão lụt và giữ gìn an ninh. Công tác khám tuyên nghĩa vụ quân sự hàng năm được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả gắn liền với thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Nhận thức sâu sắc vai trò, vị trí của công tác chính trị tư tưởng, các cấp ủy Đảng luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã đã đi sâu vào quán triệt, triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ các cấp đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Số đảng viên tham gia học tập, quán triệt thường xuyên đạt trên 90%. Sau các đợt quán triệt, học tập, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng cao, từ đó tạo nên sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong Đảng bộ.

Đảng bộ đã tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ và sâu rộng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” bằng nhiều hình thức tuyên truyền, được toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân ủng hộ. Công tác giáo dục truyền thống, đạo đức lối sống, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng được chú trọng. Thông qua học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh đã tạo sự chuyển biến rõ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới. Ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng quy chế hoạt động của Đảng ủy, quy định hoạt

động của đảng viên trong Đảng bộ. Sinh hoạt cấp ủy và các Chi bộ, Đảng bộ đã đi vào nề nếp, bảo đảm nghiêm túc. Trong sinh hoạt Đảng giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy vai trò của đảng viên.

Nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy luôn xác định việc phát triển đảng viên phải gắn với đào tạo cán bộ trẻ để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ. 100% cán bộ được đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn theo quy định của Chính phủ. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử đi bồi dưỡng ngắn hạn 21 lượt cán bộ; học đại học 4 cán bộ; bồi dưỡng trung cấp lý luận chính trị 6 cán bộ; trung cấp chuyên môn 2 cán bộ; cao đẳng chuyên môn 2 cán bộ. Phần lớn cán bộ công chức qua đào tạo và học tập đều nhận thức và trách nhiệm cao hơn, có bản lĩnh chính trị và năng lực thực tiễn trong công tác. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ công chức của xã đã phát huy được tinh thần đoàn kết thống nhất, phát huy được khả năng của mình trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy về tự phê bình và phê bình, Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch, triển khai tới các chi bộ và đảng viên, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy trình các bước đã đề ra.

Công tác giữ gìn kỷ luật Đảng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã đã chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá. Hàng

năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã chủ động tham mưu cho cấp ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với từng chi bộ và đảng viên, xác định đối tượng kiểm tra, nội dung, chủ thể, thời gian, phương châm và phương pháp tiến hành công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức các cuộc kiểm tra giám sát thường xuyên và đột xuất, kiểm tra, giám sát chuyên đề. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã kiểm tra toàn diện 2 cuộc; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra 2 cuộc, qua đó đã phát hiện 1 đảng viên có dấu hiệu vi phạm, xử lý bằng hình thức cảnh cáo. Qua công tác kiểm tra, giám sát của đảng đã giúp cho cấp ủy và đảng viên nhận thức rõ những mặt còn hạn chế, yếu kém trên một số mặt công tác trong quá trình chỉ đạo điều hành để có hướng khắc phục sửa chữa, thực hiện nhắc nhở kiểm điểm, phê bình và tự phê bình thẳng thắn, nghiêm túc trong sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức chi bộ đảng và đảng viên

Khối dân vận luôn được củng cố kiện toàn hoạt động ngày càng hiệu quả. Xác định rõ vai trò vị trí của công tác dân vận trong tình hình mới, thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức triển khai đăng ký thực hiện mô hình dân vận khéo, Đảng ủy đã triển khai quán triệt và tổ chức đăng ký đến các tổ chức trong hệ thống chính trị để thực hiện. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã phối hợp với chính quyền tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

phát động như phong trào ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào miền Trung và Tây Nguyên bị thiệt hại do lũ lụt gây ra, ủng hộ quỹ vì người nghèo...

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ngày càng hiệu quả và toàn diện hơn, nội dung, phương thức hoạt động luôn được đổi mới phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân đã tổ chức các kỳ họp, ban hành các nghị quyết chuyên đề về mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh của địa phương. Hội đồng nhân dân đã phát huy chức năng giám sát đổi mới hoạt động trong công tác giám sát, nâng cao chất lượng thảo luận ở các kỳ họp, tăng cường tiếp xúc cử tri. Kết quả nghị quyết của Hội đồng nhân dân được Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện có hiệu quả, quỹ vốn của nhân dân đóng góp xây dựng các công trình được công khai dân chủ. Các kỳ họp được tổ chức đảm bảo chất lượng, phát huy trí tuệ của các đại biểu Hội đồng nhân dân. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các tổ Hội đồng nhân dân đã được đổi mới, giúp cho Hội đồng nhân dân hoạt động có hiệu quả hơn, thể hiện vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri để thông báo kết quả kỳ họp và xin ý kiến nhân dân tham gia đóng góp vào những nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội lớn của địa phương.

Công tác quản lý nhà nước và điều hành của Ủy ban nhân dân xã tiếp tục được đổi mới theo đề án cải cách hành chính của Chính phủ. Do đó đã phát huy được hiệu quả của quản lý Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi

các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương. Ủy ban nhân dân xã đã thể chế hóa nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện thành mục tiêu và nhiệm vụ hàng năm để chỉ đạo và thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu, giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế và ổn định xã hội.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên củng cố bộ máy chính quyền, đội ngũ cán bộ công chức được bồi dưỡng để nâng cao trình độ năng lực thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả hơn. Các hoạt động tiếp dân và giải quyết thủ tục cho công dân được đổi mới, đơn thư khiếu nại được giải quyết kịp thời, được nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đồng tình ủng hộ. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền ngày càng được củng cố.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã được kiện toàn tổ chức đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Các phong trào hoạt động đạt được kết quả cao, giữ vững lòng tin của hội viên và quần chúng nhân dân đối với Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc xã đã phát động và thực hiện tốt các cuộc vận động như: xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt... Mặt trận cũng tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, biểu dương được các gương điển hình tiên tiến. Nhìn chung, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã bám sát vào các nhiệm vụ chính trị của địa

phương, đồng thời vận động hội viên đoàn viên đoàn kết tích cực thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính quyền, tạo không khí dân chủ, cởi mở trong đời sống xã hội. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, các đoàn thể luôn đạt thành tích khá và xuất sắc được cấp trên biểu dương và khen thưởng.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được là cơ bản, Đảng bộ xã Tân Tiến vẫn còn có những tồn tại trong công tác lãnh đạo, điều hành trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh quốc phòng, trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền và hoạt động của các đoàn thể quần chúng. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về cơ cấu cây trồng vật nuôi, dịch vụ, thương mại phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương... Các hoạt động văn hóa - xã hội phát triển chưa toàn diện. Chất lượng sinh hoạt Đảng ở một số chi bộ chưa cao nên chưa phát huy được vai trò hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở, phân công nhiệm vụ chưa cụ thể...

Những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ xã đã chứng tỏ được bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã, phấn đấu vươn lên giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Những kết quả đó sẽ tạo đà, tạo thế mới để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã tiến lên trên bước đường đổi mới,

thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng quê hương Tân Tiến trong những năm tiếp theo.

III. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2015-2020)

Hòa trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước hướng đến kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (1945- 2015); 125 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, tháng 6-2015, Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến khoá XX (nhiệm kỳ 2015-2020) đã được tổ chức. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2010-2015, nghiêm khắc tự nhìn nhận khuyết điểm, đó là: Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ vẫn còn chậm, quy mô nhỏ, phân tán. Công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa đi vào chiều sâu, công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao... Những hạn chế này trước hết là do tác động của mặt trái cơ chế thị trường, đây là tình trạng chung của rất nhiều địa phương trong cả nước. Bên cạnh đó, nhìn chung trình độ của cán bộ và nhân dân chưa cao, cấp ủy, các chi bộ chậm đổi mới phương thức lãnh đạo và sinh hoạt, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh.

Trên cơ sở đó, Đại hội tiến hành thảo luận thông qua mục tiêu, phương hướng phát triển của xã Tân Tiến

trong nhiệm kỳ 2015-2020, xác định mục tiêu tổng quát là: “Đẩy nhanh phát triển kinh tế xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên cơ sở khai thác và phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, tăng cường phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển, tăng cường và đẩy nhanh tiến độ, chất lượng xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục tạo sự chuyển biến thực sự nghiệp giáo dục, nâng cao dân trí, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, củng cố quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng tốt yêu cầu trong giai đoạn cách mạng mới, phấn đấu xây dựng xã Tân Tiến xứng đáng là đầu tàu phát triển, là trung tâm cụm vùng cao của huyện”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX (nhiệm kỳ 2015-2020) gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: Đồng chí Phan Văn Vĩnh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Bé Xuân Hoàn được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Trần Thị Giang được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Bé Đức Tiên, Bé Văn Báo, Bé Văn Thời, Nông Văn Hùng, Hoàng Văn Hảo, Bé Quang Tuấn, Triệu Thị Hạnh, Nông Thị Phương.

Tháng 01/2016, Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã diễn ra với chủ đề: “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”. Nhìn lại kết quả thực hiện 30 năm đổi mới (1986-2016), Báo cáo Đại hội khẳng định, “Ba mươi năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu ”dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2016-2020. Thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã mở ra thời kỳ phát triển mới, vẻ vang, tốt đẹp của đất nước, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, Đảng ủy xã Tân Tiến đã tập trung lãnh đạo, đề ra nhiều biện pháp cụ thể để khắc phục các tồn tại ở cơ sở; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ủy viên phụ trách các chi bộ, thường xuyên bám sát chi bộ, nắm chắc tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng nhân dân để kịp thời phát hiện, xử lý những vướng mắc nảy sinh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, trong giai đoạn 2015-2020, kinh tế nông nghiệp có bước phát triển tích cực. Phát huy thế mạnh của địa phương, tận dụng triệt để đất đai canh tác, ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất đã góp phần đưa sản lượng lương thực đạt 1.063 tấn/năm, vượt 112,5% so với mục tiêu Đại hội. Tổng diện tích trồng cây lương thực có hạt là 1.168,1ha, cây thạch đen là 1.060ha. Các cây có giá trị kinh tế cao như hồi, quế, thạch đen... được chú trọng phát triển thành cây chủ lực.

Triệt để tận dụng những ưu thế về tự nhiên và xã hội, Đảng ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến tiếp tục có những đầu tư hợp lý cho ngành chăn nuôi của địa phương. Công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm được quan tâm. Tuy nhiên, do cơ giới hóa trong nông nghiệp và diện tích đồng cỏ ngày càng bị thu hẹp nên đàn trâu, bò của xã tiếp tục giảm mạnh, năm 2020, đàn trâu, bò đạt 298 con (năm 2010 tổng đàn trâu bò là 1.676 con); đàn gia cầm tiếp tục được duy trì ổn định.

Công tác trồng cây lâm nghiệp, cây ăn quả được quan tâm. Trong nhiệm kỳ, địa phương đã trồng được 619ha cây lâm nghiệp, đạt 103,2% kế hoạch đề ra, trong đó chủ yếu là cây keo, cây hồi, cây quế, cây bạch đàn. Cây ăn quả các loại đạt 27,13ha chủ yếu là các giống cam và quýt.

Trong nhiệm kỳ, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các hoạt động kinh doanh dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có nhiều chuyển biến mới. Các dịch vụ kinh doanh ngày càng phát triển đa dạng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu sản

xuất và tiêu dùng của nhân dân như: dịch vụ nông nghiệp, đầu tư nông nghiệp, dịch vụ cơ khí, dịch vụ vận tải; kinh doanh tổng hợp... Sản xuất tiểu thủ công nghiệp ổn định với 2 xưởng chế biến gỗ, 6 cơ sở xay xát, 5 xưởng đồ gỗ gia dụng. Ngoài ra, trong giai đoạn này, trên địa bàn xã còn thành lập Hợp tác xã Bình Nguyên chuyên trồng nấm dược liệu và nấm ăn, cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trên địa bàn xã.

Trong nhiệm kỳ, thực hiện Quyết định 856/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, chợ Áng Mò đã được xây dựng phương án chuyển đổi mô hình chợ, với phương châm “xanh, sạch, đẹp”.

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, xem đây là nhiệm vụ trung tâm của cả hệ thống chính trị. Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới, Ban phát triển thôn thường xuyên được kiện toàn, củng cố kịp thời và hoạt động có hiệu quả. Trong 5 năm, nhân dân trên địa bàn xã đã tình nguyện hiến đất làm nhà văn hoá, ngầm qua suối (Pác Mò), cầu qua sông (Nà Háo) với tổng diện tích hiến là 820m²; đóng góp tiền mặt, công lao động xây dựng 7 nhà văn hoá với tổng số tiền là 614 triệu đồng. Đến năm 2020, xã đã đạt 8/10 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Đảng bộ xã tiếp tục quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng cơ bản nhằm hình thành kết cấu hạ tầng ngày càng phát triển. Trong nhiệm kỳ, với kết quả huy động các nguồn lực, xã đã bê tông hoá được 5.881m đường giao

thông nông thôn; cứng hoá 12km trục đường xã, 7,5km trục đường thôn, 4km trục đường ngõ xóm, mở mới 12km đường tại các thôn Áng Mò, Nà Háo, Pò Kiền. Ngoài ra, các chương trình đầu tư dự án trên địa bàn xã góp phần xây dựng 11 công trình gồm trường mầm non, 4 cầu qua sông, 6 ngầm qua suối. Cùng với đó, hệ thống đường điện được quan tâm xây dựng, đến năm 2020, toàn xã có 493/616 hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

Trong giai đoạn 2015-2020, công tác tài nguyên môi trường được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Địa phương đã hoàn thành việc quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đai và đo đạc, số hóa bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, thực hiện quản lý theo quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp với diện tích 89ha, chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng công trình sự nghiệp 02ha. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đã có nhiều chuyển chuyển biến tiến bộ. Quản lý nhà nước về tài nguyên rừng được tăng cường, hạn chế hiện tượng khai thác rừng trái phép. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền vận động nhân dân hiến đất, bàn giao mặt bằng phục vụ xây dựng nông thôn mới được nhân dân đồng tình ủng hộ. Công tác quản lý về môi trường được tăng cường, đã tập trung triển khai xây dựng 15 lò đốt rác mini tại các thôn bản 1 lò đốt rác tập trung tại chợ Áng Mò. Ngoài ra, Đảng bộ còn chỉ đạo các thôn, nhóm, hộ dân cư khơi thông cống rãnh, phát quang đường làng, ngõ xóm. Tuyên truyền vận động các hộ gia đình xây dựng nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ

sinh. Đồng thời hướng dẫn các hộ sản xuất kinh doanh xây dựng đề án bảo vệ môi trường đơn giản, ký cam kết về thực hiện bảo vệ môi trường và thu gom rác thải.

Trong công tác quản lý đất đai, Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành kiểm tra việc quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật đất đai. Sau khi thống kê các hộ vi phạm, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã hội đã tích cực vào cuộc. Trước hết, đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và nhân dân chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đất đai, tự nguyện tháo dỡ nhà ở và những công trình xây dựng trái phép.... Với chủ trương đúng, cách làm bài bản, hợp lòng dân, việc xử lý những công trình xây dựng vi phạm ở Tân Tiến bước đầu đã thu được những kết quả tích cực, hầu hết các hộ dân đã nhận thức rõ, tự nguyện tháo dỡ những công trình xây dựng sai phạm.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra, hàng năm, Đảng bộ, chính quyền đều chỉ đạo, triển khai giao các chỉ tiêu thu, chi ngân sách hàng năm, thực hiện tiết kiệm chi, chống lãng phí, không để thất thoát. Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, đạt 825.019.899. Chi ngân sách cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên, công tác quản lý chi đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, nó tập trung vào đầu tư một số công trình xây dựng hạ tầng nông thôn mới và thực hiện hỗ trợ các thôn, xây dựng nhà văn hóa, mô

hình sản xuất, chế độ, chính sách, thẩm định dự án, thanh quyết toán các công trình xây dựng đảm bảo theo đúng quy định.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên quan tâm chăm lo đến mục tiêu phát triển giáo dục, văn hóa, y tế. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và phong trào lớn trong ngành giáo dục, nhất là cuộc vận động “Hai không” và phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Đã tổ chức thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới; các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20-11; Tiến hành nhiều hoạt động giáo dục truyền thống, hướng nghiệp kết hợp chuyên đề học tập ngoại khóa cho học sinh. Nhờ đó, chất lượng dạy và học đã được nâng lên, các nhà trường đã chú trọng chất lượng thực chất của học sinh, từng bước thực hiện nghiêm túc việc dạy thực, học thực, thi thực. Các nhà trường làm tốt công tác dạy và học, do vậy hàng năm các nhà trường đều đạt và vượt chỉ tiêu năm học đề ra, tỷ lệ lên lớp đạt 98,9%, tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%. Các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; phong trào khuyến học ở các nhà trường khu dân cư được đẩy mạnh, hoạt động có hiệu quả...

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thường xuyên. Trạm y tế đã thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng, thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh

nên không có dịch bệnh lớn xảy ra đối với nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã. Duy trì hoạt động mạng lưới y tế cộng đồng có hiệu quả; việc khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người có thể bảo hiểm y tế được quan tâm hơn. Đồng thời duy trì tốt việc tiêm chủng cho trẻ em dưới 1 tuổi, đảm bảo 100% số trẻ em từ 6-36 tháng tuổi và trẻ em dưới 5 tuổi có nguy cơ thiếu vitamin A và suy dinh dưỡng được uống vitamin A 2 lần/năm.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình được chỉ đạo tuyên truyền vận động và tư vấn lồng ghép cung cấp dịch vụ các biện pháp tránh thai hiện đại đến các khu dân cư trên địa bàn, nhằm giảm tỷ suất sinh thô và sinh con lần 3 trở lên. Các chỉ tiêu về kế hoạch hóa gia đình thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

Công tác tuyên truyền nhằm phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương được Đảng ủy chỉ đạo tiến hành bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu, phát thanh trên hệ thống truyền thanh, tổ chức các hội nghị lồng ghép... Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm được tổ chức thường xuyên, tạo được khí thế vui tươi phấn khởi trong nhân dân trên địa bàn xã, đồng thời thường xuyên tuyên truyền, cổ động chính trị trong các ngày lễ tết và tuyên truyền thông tin những hoạt động và chủ trương đổi mới của Đảng. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về toàn dân tập thể dục, có trên 20% dân số toàn xã tham gia các hoạt động thể dục thể thao thường xuyên. Bên cạnh đó, Đảng bộ còn chỉ đạo các

dịch vụ văn hóa như Internet, Karaoke diễn ra an toàn, lành mạnh, không có tình trạng truyền bá văn hóa phẩm độc hại, chống phá Đảng, chính quyền trên địa bàn xã. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, luôn luôn được xác định là nền tảng, là mục tiêu, động lực cho sự phát triển kinh tế của địa phương. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư, xã đã đầu tư xây dựng 1 sân thể thao, 7/7 thôn có nhà văn hoá, lắp đặt hệ thống phát thanh ở 5/7 thôn để phục vụ cho công tác tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Trên 90% số hộ được nghe Đài Tiếng nói Việt Nam, số hộ được xem truyền hình đạt 80%. Toàn xã có 100% số hộ có điện thoại di động, 60% số hộ được tiếp cận Internet...

Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách xã hội của địa phương trong nhiệm kỳ cũng đã có nhiều cố gắng. Xã đã thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng chính sách đảm bảo kịp thời, đủ và đúng đối tượng; phối hợp với các bộ phận cũng như nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên để sửa chữa, nâng cấp nhà đại đoàn kết cho các đối tượng thuộc hộ nghèo. Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em thường xuyên được quan tâm, chú trọng. Tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp tết Nguyên đán, tết Trung thu... Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với các đoàn thể tạo điều kiện cho nhiều cán bộ hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn xã vay vốn ngân hàng chính sách xã hội phát triển kinh tế gia đình.

Công tác an ninh, quân sự địa phương được đẩy mạnh, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Lực lượng công an xã tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng chống âm mưu phá hoại của các thế lực địch. Thường xuyên tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tố giác tội phạm, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch giải quyết các vấn đề vướng mắc nảy sinh trong nhân dân. Làm tốt công tác đăng ký hộ khẩu tạm trú, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhân khẩu, tuyên truyền trong nhân dân không học đạo và truyền đạo trái pháp luật; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra còn kiểm tra việc thực hiện các Nghị định 36/NĐ-CP ngày 15/4/2009, Nghị định 47/NĐ-CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ về việc quản lý pháo, vũ khí, vật liệu nổ, đã tổ chức cho các hộ gia đình trên địa bàn và các cơ quan, trường học trên địa bàn ký cam kết về quản lý pháo, quản lý vũ khí, vật liệu nổ.

Trong 5 năm 2015-2020, công tác quân sự địa phương và an ninh trật tự tiếp tục được giữ vững. Thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với công an huyện nắm chắc tình hình trên địa bàn. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo vệ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hàng năm ban hành nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - quân sự, xây

dựng kế hoạch học tập chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng đối tượng 5 cho cán bộ, đảng viên đạt trên 95%. Công tác huấn luyện quân sự cho dân quân đạt khá giỏi; xây dựng kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động, công khai, dân chủ nên việc gọi thanh niên lên đường nhập ngũ hàng năm của xã đều đạt và vượt chỉ tiêu, trong 5 năm có 26 công dân lên đường nhập ngũ.

Tháng 5/2016, nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đã tham gia bầu cử Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân xã Tân Tiến nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 25 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Phan Văn Vĩnh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Thị Giang làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong các năm 2015-2020, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể chính trị của địa phương đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới. Thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình kế hoạch, đề án, nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương; chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm lãnh đạo. Tính đến năm 2020, toàn Đảng bộ có 203 đảng viên, sinh hoạt ở 10 chi bộ trực thuộc, trong đó 7/7 thôn bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục được đổi mới thường xuyên với nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã. Đảng ủy đã lãnh đạo học tập, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập bình quân đạt trên 80%. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức cho đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hướng vào việc thực hiện những việc làm thiết thực, cụ thể.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng ủy đã chỉ đạo cần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và chi bộ, đảm bảo mỗi chi bộ là hạt nhân lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Chất lượng sinh hoạt của tổ chức cơ sở Đảng được nâng cao, hầu hết các đảng viên đều được giao nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2020, kết quả phân loại tổ chức cơ sở Đảng đã cho thấy sự cố gắng của toàn Đảng bộ. Số Chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt từ 96%; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ là 75% trở lên; Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 100%. Đảng bộ đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Việc tuyển chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn và năng lực lãnh đạo, quản lý. Đến năm 2020, trong tổng số 19 cán bộ, công chức có 10 người

có trình độ chuyên môn đại học và đang theo học đại học, chiếm 52,6%; 2 người có trình độ cao đẳng, chiếm 10,5%; 6 người có trình độ trung cấp, chiếm 31,6%; 1 người có trình độ sơ cấp, chiếm 5,3%; 13 người có trình độ trung cấp lý luận chính trị, chiếm 68,4%; 4 người có trình độ sơ cấp lý luận chính trị, chiếm 21,1%. Công tác phát triển đảng viên mới cũng luôn được Đảng ủy và các chi bộ thường xuyên quan tâm. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã xét kết nạp được 34 đảng viên mới.

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thường xuyên. Hằng năm, Đảng ủy xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện kỷ luật trong Đảng. Xây dựng quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra theo Điều lệ đảng. Trong nhiệm kỳ đã kiểm tra 9 cuộc đối với chi bộ và 2 đảng viên, giám sát 8 cuộc đối với 8 chi bộ, thi hành kỉ luật 7 đảng viên vi phạm, giải quyết 2 đơn thư khiếu nại tố cáo, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ và đảng viên.

Cùng với đó, Đảng bộ đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Sau kiểm điểm, các tập thể và cá nhân nghiêm túc xây

dựng kế hoạch khắc phục; Đảng ủy đã nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ. Qua triển khai nghị quyết Trung ương 4, khoá XII, cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt tỷ lệ 90% trở lên. Gắn việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị với thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp theo quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy đã tổ chức triển khai, học tập từng bước đưa chỉ thị đến với cán bộ, đảng viên và nhân dân, tỷ lệ tham gia học tập đạt 85% trở lên. Qua đó đã nêu cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về những giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều tập thể cá nhân đã tích cực, tự giác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nêu cao tinh thần trách nhiệm hết lòng phục vụ nhân dân.

Công tác dân vận của hệ thống chính trị được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã đã ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác vận động nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khối dân vận luôn bám sát chủ trương, nhiệm vụ công tác của

Đảng ủy, chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy, chủ động tham mưu cho Đảng ủy triển khai công tác dân vận ở cơ sở, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội tập trung tuyên truyền cho nhân dân hiểu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2015-2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015-2020, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã đã có những bước chuyển biến vượt bậc. Kinh tế tiếp tục phát triển, cơ cấu cây trồng, vật nuôi có sự chuyển dịch theo hướng tích cực. Thu nhập bình quân đầu người vượt chỉ tiêu đề ra. Các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục và các chế độ, chính sách an sinh xã hội được chăm lo, thực hiện đầy đủ, diện mạo nông thôn mới ngày càng khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Quốc phòng an ninh được giữ vững. Hệ thống chính trị được củng cố và xây dựng ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX vẫn còn có những mặt hạn chế nhất định. Kinh tế phát triển chưa bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp, trồng trọt là chính. Việc huy động các nguồn lực trong nhân dân còn hạn chế. Lĩnh vực văn hóa, xã hội còn một số mặt yếu

kém, công tác giảm nghèo chưa bền vững. Xã hội còn tiềm ẩn các nhân tố gây mất ổn định, các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh tác động trực tiếp đến nhiều mặt của đời sống nhân dân. Trong công tác xây dựng Đảng, việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa thật sự có chiều sâu, thiếu các giải pháp đồng bộ. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số chi bộ Đảng, tính tiên phong gương mẫu của một bộ phận đảng viên chưa chuyển biến rõ nét. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân còn biểu hiện hành chính hóa, phương thức vận động chưa phong phú, phong trào phát triển chưa mạnh...

Quan triệt chủ trương của cấp trên về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tháng 5/2020, Đảng bộ xã Tân Tiến đã tổ chức kỳ Đại hội lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2020-2025). Trên cơ sở đánh giá sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khoá trước, những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tiếp theo. Mục tiêu tổng quát là: “Tranh thủ tối đa cơ hội, phát huy có hiệu quả các nguồn lực và chủ động khắc phục khó khăn; Tập trung triển khai thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa xã hội; Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội; Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy Đảng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền; Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ

quốc và các tổ chức chính trị xã hội, thực hiện thắng lợi chỉ tiêu đề ra, phấn đấu đến năm 2023 xã đạt chuẩn nông thôn mới”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 10 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Phan Văn Vĩnh được bầu giữ chức Bí thư Đảng uỷ xã. Đồng chí Hoàng Trung Tuyển được bầu làm Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ xã. Đồng chí Trần Thị Giang được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Như vậy, sau 20 năm đầu thế kỷ XXI (2000-2020), dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện Trảng Định cùng sự giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Đảng bộ xã Tân Tiến luôn chủ động đề cao tinh thần trách nhiệm, vận động sáng tạo những chỉ thị, nghị quyết của cấp trên vào thực tiễn cụ thể của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi. Đảng bộ xã cùng với nhân dân nỗ lực phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ đặt ra, đoàn kết một lòng vượt qua khó khăn, thử thách, từng bước đưa quê hương đạt được nhiều kết quả khả quan trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến tiếp tục cùng nhau nỗ lực vượt qua khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh hơn.

KẾT LUẬN

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân xã Tân Tiến đã đúc kết nên truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất; kiên cường, dũng cảm trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Đặc biệt, từ khi Đảng ra đời và lãnh đạo phong trào cách mạng, với đường lối và bước đi đúng đắn, nhân dân các dân tộc xã Tân Tiến đã đoàn kết vượt qua khó khăn, thử thách, cùng quân, dân cả nước viết nên những trang sử hào hùng của dân tộc.

Lịch sử Đảng bộ xã Tân Tiến là sự tiếp nối truyền thống của bao thế hệ cha ông dựng nước và giữ nước. Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, nhân dân Tân Tiến trăm bề khổ cực. Từ ngày có ánh sáng của Đảng soi đường, đặc biệt là từ khi có Chi bộ Đảng (năm 1947) và từ năm 1968 là Đảng bộ xã Tân Tiến, nhân dân xã Tân Tiến đã một lòng đi theo Đảng, cùng nhau xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, vùng lên đập tan chính quyền phong kiến, giành thắng lợi vào tháng Tám mùa thu năm 1945.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, được sự chỉ đạo chặt chẽ của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ, Đảng bộ Tân Tiến đã vận dụng sáng tạo, xây dựng, bồi dưỡng lực lượng kiên trung và cơ sở cách mạng phá tề, trừ gian. Lịch sử Tân Tiến mãi mãi ghi tạc tấm lòng của những người dân trung thành với cách mạng, sẵn sàng chịu đựng mọi gian lao khốc liệt, nuôi dưỡng và bảo vệ phong trào cách mạng, bất chấp sự vây hãm của thực dân Pháp, giành lại từng tấc đất, tiến lên giải phóng quê hương.

Năm 1954, hòa bình lập lại, cùng với nhân dân toàn miền Bắc, nhân dân Tân Tiến bắt tay hàn gắn vết thương chiến tranh, bước vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân. Cùng với miền Bắc, nhân dân Tân Tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng, hăng hái thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của cả nước.

Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, nhân dân Tân Tiến với tinh thần thi đua “mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “chắc tay súng, vững tay cày” vừa là hậu phương, vừa là tiền tuyến cùng cả nước chống Mỹ, đóng góp sức người, sức của cho miền Nam ruột thịt.

Đất nước thống nhất, cùng với cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội với bao khó khăn, gian nan thiếu thốn nhưng

nhân dân Tân Tiến luôn một lòng kiên trung theo Đảng, sẵn sàng chấp nhận gian khổ để ổn định đời sống, phát triển sản xuất. Năm 1979, chiến tranh biên giới phía Bắc lại nổ ra, là một xã thuộc huyện biên giới, đồng bào các dân tộc xã Tân Tiến với khẩu hiệu “một tấc không đi, một ly không rời” quyết tâm bám bản, bám rừng để sản xuất, quyết tâm cùng cả nước đánh bại kẻ thù xâm lược.

Hòa bình lập lại, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong niềm vui chung ấy, Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến phấn khởi bước vào thời kỳ mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ Tân Tiến tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới nên đòi hỏi Đảng bộ phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cùng cả nước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến đạt được trong 90 năm qua là nhờ sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy, Huyện ủy, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành động lực cho xã Tân Tiến phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân trong xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tân Tiến đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo, tất cả vì sự nghiệp “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công

bằng, văn minh”. Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử. Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Tân Tiến phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Trong 90 năm (1930 - 2020), bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến đã đạt được còn có những mặt hạn chế, khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc, chưa tương xứng với những tiềm năng thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiên phong gương mẫu, điều đó ảnh hưởng rất lớn tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng, Đảng bộ xã Tân Tiến rút ra được những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là: Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng của Đảng và các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

Những thắng lợi đạt được trong 90 năm qua của nhân dân Tân Tiến luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng. Vai

trò lãnh đạo của Đảng được đề cao, hiệu lực quản lý của chính quyền được phát huy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được tăng cường. Thông qua các nhiệm kỳ, cấp ủy Đảng đã tập trung tổ chức, quán triệt và thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ Tân Tiến luôn đi sâu, bám sát, nắm bắt tình hình địa phương, đồng thời quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, huyện Tràng Định, từ đó đề ra những nhiệm vụ cụ thể, lãnh đạo nhân dân toàn xã, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ.

Hai là: Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, vận động quần chúng.

Cấp ủy Đảng luôn quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng thông qua việc quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, và Huyện ủy cùng với việc củng cố, kiện toàn, duy trì hoạt động thường xuyên của các báo cáo viên. Sử dụng tốt thông tin nội bộ gắn với sinh hoạt của các chi bộ đã góp phần nâng cao một bước nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về đường lối chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở có bản lĩnh chính trị

vững vàng, cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình” của địch, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Đi đôi với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cũng được cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm.

Ba là: Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức để Đảng bộ thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo các phong trào của quần chúng. Coi trọng xây dựng củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể vững mạnh.

Đảng bộ thường xuyên lãnh đạo, tập trung lãnh đạo đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng các chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên gắn với công cuộc xây dựng chính đốn Đảng. Triển khai đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình trong cấp ủy Đảng và các chi bộ. Với tinh thần triển khai nghiêm túc các đợt sinh hoạt chính trị đã thu được kết quả khả quan, củng cố được lòng tin của đảng viên và quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng. Cấp ủy Đảng đã làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, sắp xếp đội ngũ cán bộ đúng người, đúng việc, đồng thời xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy nghiêm túc.

Hội đồng nhân dân đã duy trì thường xuyên, nên nếp các cuộc họp và các nghị quyết chuyên đề về kinh tế - xã hội, thu được kết quả tốt đẹp trong công tác bầu cử Hội

đồng nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã đã từng bước đổi mới trong công tác điều hành, quản lý Nhà nước bằng pháp luật. Ủy ban nhân dân đã duy trì tốt lịch tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo. Chỉ đạo sản xuất, tổ chức đời sống văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn đạt nhiều kết quả.

Bốn là: Phải dựa vào dân, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.

Tăng cường mối liên hệ với quần chúng, coi trọng và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân cả về chính trị, kinh tế và văn hóa, cần dựa vào dân, phát huy sức mạnh tiềm tàng trong dân. Những thành quả đạt được đều xuất phát từ sự nỗ lực, phấn đấu hy sinh và tinh thần lao động cần cù sáng tạo của quần chúng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ. Một trong những thành công lớn trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ là đã phát huy được sức dân trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, kiến thiết cơ bản, xây dựng làng văn hóa...tạo nên chuyển biến lớn của diện mạo nông thôn Tân Tiến. Thấy được mặt tích cực trong dân, mọi phong trào đều đi đến thắng lợi, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói:

“Dễ trăm lần không dân cũng chịu,

Khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Năm là: Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tranh thủ tối đa sự chỉ đạo giúp đỡ của Huyện ủy đối với địa phương để hoàn thành nhiệm vụ.

Cách mạng nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Những chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước ban hành là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, vạch đường, chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta giành thắng lợi. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Trảng Định, thực tế địa phương Tân Tiến đã chứng minh điều đó. Trong kháng chiến chống Pháp, Đảng đề ra đường lối kháng chiến “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh”. Đến những năm đầu thập niên 60 của thế kỷ XX, quán triệt được chủ trương của Đảng, địa phương đã kịp thời áp dụng cho tình hình thực tế đơn vị là: Xây dựng cơ sở kháng chiến, bảo vệ tốt các cơ quan của Đảng và Nhà nước đóng trên địa bàn. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, toàn dân đã đẩy lên phong trào vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tất cả vì miền Nam ruột thịt, góp phần vào chiến thắng giải phóng hoàn toàn đất nước. Trong thời bình với đường lối đổi mới toàn diện, phát triển kinh tế đất nước theo kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều thành phần kinh tế, vì mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh và xây

dựng quê hương, Đảng bộ xã đã thể hiện rõ việc áp dụng những bài học này. Nhờ đó, việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên dễ dàng và thuận lợi, bảo đảm việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành, với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân xã Tân Tiến có thể hoàn toàn tự hào với những thành tựu đã đạt được trên quê hương mình. Đảng bộ và nhân dân xã Tân Tiến luôn nhìn về tương lai để phấn đấu và tự hào về những thành tích đã đạt được trong lao động sản xuất, xây dựng và bảo vệ quê hương, song cũng nhận thấy những mặt tồn tại, yếu kém để khắc phục.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn hơn 73 năm (1947-2020) xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Tân Tiến mang giá trị thực tiễn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tất cả vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng quê hương Tân Tiến ngày càng giàu đẹp.

PHỤ LỤC

**CÁC KỶ ĐẠI HỘI CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ TÂN
TIỀN QUA CÁC THỜI KỶ**

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ
Đại hội Chi bộ		
Lần thứ I	1959	1959-1963
Lần thứ II	1963	1963-1965
Lần thứ III	1965	1965-1968
Đại hội Đảng bộ		
Lần thứ IV	1968	1968-1971
Lần thứ V	1971	1971-1973
Lần thứ VI	1973	1973-1975
Lần thứ VII	1975	1975-1977
Lần thứ VIII	1977	1977-1979
Lần thứ IX	1979	1979-1982
Lần thứ X	1982	1982-1985
Lần thứ XI	1985	1985-1987
Lần thứ XII	1987	1987-1989
Lần thứ XIII	1989	1989-1991
Lần thứ XIV	1991	1991-1994
Lần thứ XV	1994	1994-1996
Lần thứ XVI	1996	1996-2000
Lần thứ XVII	2000	2000-2005

Lần thứ XVIII	2005	2005-2010
Lần thứ XIX	2010	2010-2015
Lần thứ XX	2015	2015-2020
Lần thứ XXI	2020	2020-2025

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG ỦY XÃ TÂN TIÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Vinh (Bí danh Thắng Long)	10/1947-1949 1955-1959	
2	Bế Công Bình	1950-1954 1968-1976	Từ năm 1968 là Bí thư Đảng ủy
3	Bế Công Lưu	1960-1963	
4	Nông Bách Thắng	1963-1967	
5	Bế Quốc Mưu	1976-1979	
6	Hoàng Văn Lự	1979-1985	
7	Phan Thanh	1985-1992	
8	Nông Quốc Bằng	1992-2000	
9	Bế Đức Tiền	2000-2010	
10	Phan Văn Triển	2010-2015	
11	Phan Văn Vĩnh	6/2015-nay ¹	

1. Danh sách các đồng chí trong phần Phụ lục được cập nhật đến nay là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách năm 2021.

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY
BAN HÀNH CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂN TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Bế Văn Thề	1945-1946
2	Nông Văn Lợi	1946-1947
3	Chu Ngọc Lâu	1947-1948
4	Nông Văn Vinh	1949-1954
5	Trần Quốc Sùng	1954-1959
6	Bế Công Bình	1959-1963
7	Dương Văn San	1963-1969
8	Nông Quốc Mậu	1969-1971
9	Nông Đức Thâm	1972-1977
10	Nông Quốc Mậu	1977-1979
11	Nông Văn Độ	1979-1982
12	Nông Quốc Mậu	1982-1984
13	Bế Ích Trần	1984-1986
14	Dương Văn Chung	1987-1989
15	Nông Quốc Bằng	1989-1994
16	Bế Đức Tiên	1994-1999
17	Bế Xuân Hoàn	2000-2010
18	Phan Văn Vĩnh	8/2010-7/2015
19	Trần Thị Giang	8/2015-nay

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN QUA CÁC
THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Bế Văn Tiên	1989-1994	Trưởng ban Thư ký HĐND
2	Nông Quốc Bằng	1994-1999	Chủ tịch HĐND
3	Bế Đức Tiên	1999-2011	Chủ tịch HĐND
4	Phan Văn Triển	2011-2015	Chủ tịch HĐND
5	Phan Văn Vĩnh	2015-nay	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA
XÃ TÂN TIẾN**

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Dương Văn San	Áng Mò - Tân Tiến
2	Nông Văn Tâm	Khuổi Kiền - Tân Tiến

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ
TÂN TIẾN**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Nông Thị Ân	Bản Châu - Tân Tiến	Truy tặng

**DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH
MẠNG XÃ TÂN TIẾN**

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Lý Văn Phòng	Áng Mò - Tân Tiến
2	Bé Văn Thổ	Áng Mò - Tân Tiến
3	Bé Quốc Mưu	Áng Mò - Tân Tiến
4	Nông Văn Đễ	Áng Mò - Tân Tiến
5	Bé Công Lưu	Bản Châu - Tân Tiến
6	Bé Ngọc Sơn	Bản Châu - Tân Tiến
7	Nông Khắc Hảo	Pò Kiền - Tân Tiến

**DANH SÁCH THƯƠNG BINH, BỆNH BINH XÃ
TÂN TIẾN**

STT	Họ và tên	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Ghi chú
Thương binh				
1	Nông Văn Tịnh	Khuổi Sly - Tân Tiến	Khuổi Sly - Tân Tiến	
2	Bé Quang Tụ	Áng Mò - Tân Tiến	Áng Mò - Tân Tiến	
3	Hoàng Ngân Sơn	Chí Minh - Trảng Định	Áng Mò - Tân Tiến	
4	Lý Văn Tương	Áng Mò - Tân Tiến	Áng Mò - Tân Tiến	Đã chết
5	Nông Văn Trọng	Áng Mò - Tân Tiến	Áng Mò - Tân Tiến	Đã chết
6	Triệu Văn Toàn	Nà Háo - Tân Tiến	Nà Háo - Tân Tiến	Đã chết
7	Dương Văn San	Áng Mò - Tân Tiến	Áng Mò - Tân Tiến	Đã chết
Bệnh binh				
1	Nguyễn Văn Sáy	Bản Châu - Tân Tiến	Bản Châu - Tân Tiến	
2	Chu Ngọc Thông	Pò Kiền - Tân Tiến	Pò Kiền - Tân Tiến	

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG ĐƯỢC TẶNG
HUÂN, HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Nông Văn Độ	Pò Cại	Huân chương KC hạng ba
2	Nông Văn Thần	Pò Cại	Huân chương KC hạng ba
3	Nông Thị Điền	Pò Cại	Huân chương KC hạng nhì
4	Lương Văn Sláy	Pò Cại	Huân chương KC hạng ba
5	Nông Văn Mưu	Pò Cại	Huân chương KC hạng nhì
6	Nông Văn Hạp	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba
7	Hoàng Văn Say	Bản Châu	Huân chương KC hạng nhất
8	Nguyễn Văn Sláy	Bản Châu	Huân chương KC hạng nhì
9	Hoàng Ngân Sơn	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba
10	Phan Văn Tổng	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba
11	Nguyễn Văn Cơ	Bản Châu	Huân chương KC hạng nhất
12	Hoàng Văn Hòa	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba

13	Bé Đình Trọng	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba
14	Phan Thị Mười	Bản Châu	Huân chương KC hạng ba
15	Nông Thị Thu	Bản Châu	Huân chương KC hạng nhất
16	Nông Thị Vương	Áng Mò	Huân chương KC hạng nhì
17	Lâm Thị Quý	Áng Mò	Huân chương KC hạng nhất
18	Lý Minh Chúc	Áng Mò	Huân chương KC hạng nhất
19	Bé Văn Hoàn	Áng Mò	Huân chương KC hạng ba
20	Bé Quang Tựu	Áng Mò	Huân chương KC hạng ba
21	Lý Văn Phòng	Áng Mò	Huân chương KC hạng nhất
22	Triệu Việt Cường	Áng Mò	Huân chương KC hạng ba
23	Nông Văn Thiên	Áng Mò	Huân chương KC hạng ba
24	Nguyễn Bách Thắng	Áng Mò	Huân chương KC hạng ba
25	Chu Văn Hén	Pò Kiên	Huân chương KC hạng ba

26	Chu Đức	Pò Kiên	Huân chương KC hạng ba
27	Nông Thị Pọm	Pò Kiên	Huân chương KC hạng ba
28	Chu Ngọc Thông	Pò Kiên	Huân chương KC hạng nhất
29	Nông Văn Mạn	Pò Kiên	Huân chương KC hạng ba
30	Ngô Văn Chúng	Pò Kiên	Huân chương KC hạng nhì
31	Lô Văn Hiến	Pò Kiên	Huân chương KC hạng ba
32	Chu Xuân Bình	Khuổi Sly	Huân chương KC hạng ba
33	Nông Văn Tịnh	Khuổi Sly	Huân chương KC hạng nhất
34	Nông Văn Thời	Khuổi Sly	
35	Dương Đình Chung	Khuổi Sly	Huân chương KC hạng nhất
36	Nông Văn Toi	Khuổi Kiên	Huân chương KC hạng ba
37	Hoàng Văn Cung	Khuổi Cù	Huân chương KC hạng nhất
38	Nông Văn Bình	Nà Háo	Huân chương KC hạng ba
39	Nông Văn Thực	Nà Háo	Huân chương KC hạng nhất

40	Nông Văn Khá	Nà Háo	Huân chương KC hạng ba
41	Nông Văn Thiết	Nà Háo	Huân chương KC hạng ba
42	Nông Văn Linh	Nà Háo	Huân chương KC hạng nhì
43	Hoàng Thị So	Nà Háo	Huân chương KC hạng nhất
44	Triệu Văn Dìm	Nà Háo	Huân chương KC hạng nhất
45	Hoàng Văn Lự	Khuổi Biếp	Huân chương KC hạng ba
46	Hoàng Văn Lành	Khuổi Biếp	Huân chương KC hạng nhất
47	Nông Đức Thâm	Khuổi Biếp	Huân chương KC hạng nhì

**DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ TÂN TIẾN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hi sinh	Nguyên quán
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Nông Văn Sắc	1932	1954	Áng Mò - Tân Tiến
2	Nông Thị Sầm		1953	Khuổi Cù - Tân Tiến
3	Lý Văn Tân	1925	1946	Tân Tiến
4	Nông Văn Tôn	1925	1953	Pò Kiên - Tân Tiến
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Ngô Văn Phong	1948	1969	Khuổi Cù - Tân Tiến
2	Lô Văn Mao	1944	1971	Thà Chang - Tân Tiến
3	Bế Văn Hùng	1954	1972	Áng Mò - Tân Tiến
4	Bế Văn Lám	1947	1968	Áng Mò - Tân Tiến
5	Nông Văn Tùng	1952	1971	Khuổi Sly - Tân Tiến
6	Hoàng Văn Hạnh	1945	1969	Pò Cại - Tân Tiến
7	Nông Đình Phúc	1944	1975	Pò Cại - Tân Tiến
8	Nông Văn Lượng	1950	1969	Khuổi Biếp - Tân Tiến
9	Bế Văn Trung	1950	1970	Bản Châu - Tân Tiến
10	Bế Văn Trương	1954	1972	Bản Châu - Tân Tiến
11	Phan Thanh Cử	1950	1972	Bản Châu - Tân Tiến
12	Ngô Văn Sen	1950	1969	Pò Kiên - Tân Tiến
13	Hà Văn Miên	1944	1970	Tân Tiến

Thời kỳ chiến tranh Biên giới và bảo vệ Tổ quốc				
1	Bé Đức Huân	1957	1979	Áng Mò - Tân Tiến
2	Hoàng Văn Bách	1958	1979	Khuổi Cù - Tân Tiến
3	Nông Văn Hoàng	1964	1988	Pò Cại - Tân Tiến

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC TẶNG HUY
HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng			
1	Phan Thị Mươi	01/8/1928	1948
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng			
1	Lý Văn Phòng	01/02/1922	18/9/1948
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng			
1	Nông Đức Thâm	07/01/1930	06/11/1960
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng			
1	Chu Văn Thông	20/5/1937	18/6/1965
2	Nông Quang Thiết	10/9/1946	18/6/1965
3	Chu Văn Hén	12/4/1932	05/5/1966
4	Hoàng Văn Lự	02/02/1943	17/11/1966
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
1	Nông Văn Mạn	29/02/1941	23/3/1963
3	Nông Văn Toi	14/7/1940	09/01/1968
4	Lý Văn Thược	27/7/1932	02/7/1968
5	Nông Thị Thay	14/8/1950	03/6/1968
6	Nông Thị Vương	12/10/1950	23/3/1969
7	Nông Văn Nhận	14/11/1932	09/5/1969
8	Hoàng Văn Lành	06/12/1934	27/6/1969
9	Chu Ngọc Thông	20/5/1937	19/5/1969
10	Nông Văn Thiết	10/9/1946	18/6/1969
11	Nông Văn Thần	18/6/1965	15/9/1930

12	Bế Đình Trọng	01/7/1939	04/01/1967
13	Hoàng Thị Hiền	24/12/1939	04/01/1967
14	Nông Thị Tồn	10/11/1937	09/01/1968
Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng			
1	Nông Văn Thực	23/3/1944	19/5/1970
2	Lô Văn Hiến	07/6/1932	24/02/1969
3	Nông Văn Hạp	18/01/1930	16/6/1967
4	Nguyễn Văn Sáy	16/12/1953	27/01/1976
5	Phan Văn Tổng	23/6/1934	05/6/1976
6	Nông Văn Độ	07/5/1949	22/12/1972
7	Lâm Thị Quý	01/10/1949	03/12/1972
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
1	Nông Khắc Linh	10/8/1948	22/9/1980
2	Hoàng Văn Slay	26/12/1950	20/12/1980
3	Nông Văn Chài	02/01/1961	28/3/1981
4	Nông Văn Vương	07/11/1956	11/5/1977
5	Bế Ích Trần	27/11/1947	11/7/1978
6	Nông Văn Trọng	14/01/1951	14/4/1971
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
1	Nông Thị Thu	17/7/1950	25/02/1987
2	Nông Văn Lý	08/02/1956	03/02/1976
3	Bế Quang Tuấn	29/12/1965	03/02/1985
4	Bế Xuân Hoán	19/4/1959	27/3/1985
5	Hoàng Văn Hòa	01/4/1950	03/02/1985
6	Nông Sĩ Cương	13/4/1957	12/11/1985
7	Bế Đức Tiền	13/10/1960	29/7/1985

8	Bé Thị Loan	27/9/1958	18/11/1985
9	Hoàng Văn Muôn	08/10/1960	13/8/1987
10	Ngô Văn Thống	02/12/1956	08/9/1987
11	Dương Thị So	06/5/1956	15/02/1982
12	Nông Thị Tồn	20/12/1956	13/10/1980
13	Phan Thị Ly	13/02/1947	14/9/1982
14	Ngô Đức Tiến	06/5/1957	30/7/1983
15	Nông Văn Trọng	21/3/1960	09/10/1983
16	Hoàng Văn Tiến	12/11/1957	11/5/1984
17	Bé Văn Báo	13/11/1962	03/02/1985

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã Tân Tiến XVII (nhiệm kỳ 2000-2005), lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2005 - 2010), lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2010 - 2015), lần thứ XV (nhiệm kỳ 2015-2020), lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2020 - 2025).
2. Lý lịch đảng viên của các đồng chí được lưu trữ tại kho lưu trữ Huyện ủy.
3. Thuyết minh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Tân Tiến, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2012-2020.
4. Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định 1986 - 2010.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37 (năm 1976), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2004.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1982), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2005.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 1996.
8. Hồ Chí Minh tuyển tập, tập 1, Nxb. Sự Thật, Hà Nội. 1980.
9. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4. Nxb. Chính trị quốc gia. Hà Nội. 1995.
10. Hồ Chí Minh “Hô hào Nhân dân đi bỏ phiếu”, ngày 5/1/1946 - Tuyển tập 1, Nxb. Sự thật, năm 1930.
11. Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập II, Nxb. Giáo dục, H. 2008.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU 5

Chương I

TÂN TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HOÁ

- I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên 9
- II. Điều kiện kinh tế - xã hội 11
- III. Quá trình hình thành làng bản 13
- IV. Truyền thống lịch sử, văn hóa 15

Chương II

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

- I. Nhân dân Tân Tiến dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến 23
- II. Phát triển phong trào cách mạng tiến tới thành lập chính quyền dân chủ nhân dân 26

Chương III

CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

- I. Nhân dân Tân Tiến bảo vệ củng cố chính quyền cách mạng và tích cực chuẩn bị tham gia kháng chiến chống Pháp (8/1945-1946) 35
- II. Chi bộ Đảng được thành lập, lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, giải phóng quê hương (1947-1954) 41

Chương IV

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954-1975)

- I. Khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, xã hội (1954-1960) 53
- II. Thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội (1961-1965) 66
- III. Phát triển kinh tế - xã hội và tham gia cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược (1965-1975) 76

Chương V

CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA BẢO VỆ VỮNG CHẮC BIÊN GIỚI TỔ QUỐC (1976 - 2000)

- I. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, tham gia nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc (1976-1985) 97
- II. Đảng bộ xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1995) 114
- III. Đảng bộ và nhân dân Tân Tiến tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới theo định hướng của đảng (1991-1995) 124
- IV. Đảng bộ xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000) 131

Chương VI

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

- I. Đảng bộ xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2000 - 2010) 145
- II. Tân Tiến phát huy sức mạnh nội lực, đoàn kết xây dựng nông thôn mới (2010-2015) 171
- III. Đảng bộ xã Tân Tiến lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn (2015-2020) 188

KẾT LUẬN	207
PHỤ LỤC	217
TÀI LIỆU THAM KHẢO	235

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Đồng chí Phan Văn Vĩnh
Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Trưởng ban
Đồng chí Hoàng Trung Tuyển
Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban thường trực
Đồng chí Trần Thị Giang
Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó ban
Đồng chí Nông Thị Phương
ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã - Thành viên
Đồng chí Hoàng Văn Hảo
ĐUV, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên
Đồng chí Hứa Hữu Tường
ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên
Đồng chí Bé Văn Thời
ĐUV, Chỉ huy trưởng BCH QS xã - Thành viên
Đồng chí Phan Văn Lương
ĐUV, Trưởng công an xã - Thành viên
Đồng chí Hoàng Thị Thảo
ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN xã - Thành viên
Đồng chí Nông Minh Chuyên
Phó Chủ tịch Hội Nông dân - Thành viên
Đồng chí Dương Xuân Trường
Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Thành viên
Đồng chí Hoàng Chung Lý
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Đồng chí Phan Văn Vĩnh

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Trưởng ban

Đồng chí Hoàng Trung Tuyển

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Thư ký

Đồng chí Hoàng Văn Hảo

ĐUV, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Đồng chí Hứa Hữu Tường

ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

Đồng chí Nông Thị Phương

ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã - Thành viên

Đồng chí Hoàng Thị Thảo

ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN xã - Thành viên

Đồng chí Nông Minh Chuyên

Phó Chủ tịch Hội Nông dân - Thành viên

Đồng chí Hoàng Trung Lý

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên

Đồng chí Dương Xuân Trường

Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Thành viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Tiến sỹ Lịch sử: **Trần Thị Lan**

Cử nhân Chính trị học: **Phạm Đình Dương**

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN TIẾN (1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Đình Dương

Thiết kế bìa: Tiến Linh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

**Trung tâm Nghiên cứu - Biên soạn và Xuất bản Lịch sử
Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền thông Văn hóa Thủ đô**
Trụ sở: Số 50, Tổ 2, Phường Phú Đô - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0913.188.286

In:cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty CP in Sao Việt.

Địa chỉ nơi in: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Số quyết định xuất bản:

Mã ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.